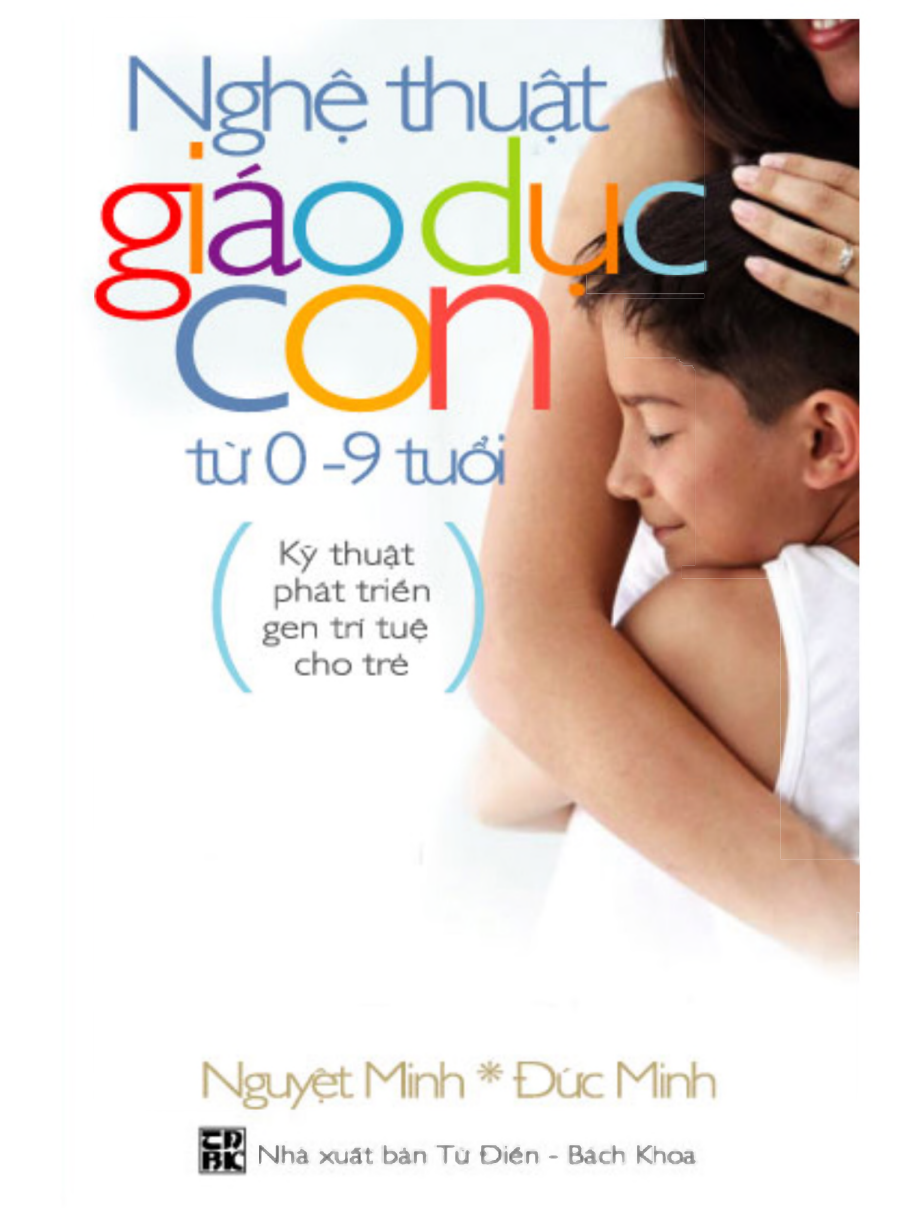




Nghệ thuật giáo dục Con

từ 0 -9 tuổi

(Kỹ thuật
phát triển
gen trí tuệ
cho trẻ)

Nguyệt Minh * Đức Minh



Nhà xuất bản Từ Điển - Bách Khoa

MỤC LỤC

- I. VAI TRÒ CỦA CHA MẸ VÀ VỮ ĐÀI CỦA CON CÁI
- II. KHÔNG KHÍ TÌNH CẢM GIA ĐÌNH VÀ PHƯƠNG PHÁP GIÁO DƯỠNG CON CÁI
- III. SỰ KỲ DIỆU CỦA TIỀM NĂNG ĐẠI NÃO TRẺ NHỎ
- IV. KẾT NỐI TUYẾN ĐƯỜNG TRÍ NÃO CỦA TRẺ NHỎ
- V. PHÁT TRIỂN TIỀM NĂNG NÃO PHẢI CỦA TRẺ NHỎ
- VI. TRẮC NGHIỆM VÀ THIẾT KẾ TIỀM NĂNG TRÍ TUỆ CHO TRẺ
- VII. PHÁT TRIỂN TIỀM NĂNG THỊ LỰC CHO TRẺ
- VIII. HỨNG THÚ: VÉ VÀO CỬA CÔNG VIÊN TRÍ TUỆ
- IX. TÍNH HIỂU KỶ: TỪ NHẬN THỨC ĐẾN Ý TƯỞNG SÁNG TẠO
- X. CHƠI ĐÙA: TRIẾT HỌC NHI ĐỒNG HỨNG THÚ
- XI. THẦY HƯỚNG DẪN TRÍ TUỆ: NHU CẦU TÌM KIẾM TRI THỨC TIỀM TÀNG
- XII. 6 NGUYÊN TẮC PHÁT TRIỂN TRÍ NĂNG CHO TRẺ NHỎ CỦA ÂU MỸ
- XIII. 9 PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC GIA ĐÌNH NÂNG CAO TRÍ NĂNG CHO TRẺ



I. VAI TRÒ CỦA CHA MẸ VÀ VỮ ĐÀÌ CỦA CON CÁI

THIÊN CHỨC CỦA CHA MẸ

Các nhà giáo dục học cả trong và ngoài nước đều nhấn mạnh đến trách nhiệm không thể thay thế của cha mẹ trong việc dạy dỗ con cái thời kỳ đầu. Thiên chức của cha mẹ là chăm sóc con cái và đánh thức những tiềm năng trí tuệ của con cái.

Chỉ có như vậy, tiềm năng trí tuệ của con cái mới có thể được phát triển. Cha mẹ nếu như muốn giúp đỡ con cái thì phải biết học từ con cái những gì mình cần phải làm.

Tôi cho rằng, cha mẹ muốn con cái trưởng thành cùng trí tuệ, thì trước tiên phải phát triển khả năng quan sát con cái, yêu thích con cái và tiếp thu tất cả những điều con cái muốn. Muốn làm được điều đó đòi hỏi cha mẹ phải tự nguyện đón nhận từng bước phát triển của con cái và phải tin ở trí tuệ tiềm tàng của chúng. Bởi vì, nhịp độ sống của người lớn nhanh hơn của trẻ nhỏ, thường nôn nóng muốn hoàn thành công việc một cách nhanh chóng nhất, do đó kiên trì theo sự chậm chạp của con cái là điều không dễ chút nào.

Ví dụ, khi nhìn thấy một đứa trẻ phải tốn rất nhiều công sức để làm một việc mà người lớn cho là vô bổ, hoặc khi nhìn thấy đứa trẻ cặm cụi làm những việc nhỏ nhặt mà người lớn có thể làm xong trong chốc lát, cha mẹ liền vội vàng muốn giúp chúng một tay... vì thấy chúng là những việc không nhất thiết phải làm, hơn nữa động tác lại không giống với người lớn, phương thức hành động cũng khác với người lớn, cha mẹ thường cảm thấy không đành lòng.

Nhà giáo dục học nổi tiếng người Mỹ, Chủ nhiệm Trung tâm nghiên cứu trí tuệ trẻ em Mỹ, Giáo sư Kraient là nhà giáo dục thực tế thời kỳ đầu. Ông nhấn mạnh, sự trưởng thành này chính là một quá trình mà những bậc cha mẹ phải trải qua. Ông cho rằng, mỗi đứa trẻ đều phát triển theo quy luật tự nhiên, tất cả những việc xảy ra đều không nằm trong khả năng thao túng của chúng ta. Điều đó không có nghĩa là chúng ta không có khả năng giúp đỡ con cái, chúng ta hoàn toàn có thể, giúp đỡ chúng. Nhưng do chúng ta thường có một quan niệm là, người lớn kiến tạo con trẻ nên có thể làm bất kỳ việc gì cho chúng, mà không chịu xem chúng có thể làm được gì cho người lớn. Nên nhớ là trẻ em có rất nhiều tri thức và trí tuệ. Nếu như chúng ta không học được những ích lợi từ trẻ em thì đó là do sự chậm chạp của bản thân, và nếu như không khiêm tốn thì không thể thấy được điều kỳ diệu và tiềm năng to lớn của trí tuệ nhi đồng.

MÔI TRƯỜNG ÂN HUỆ

Con cái có đủ sự trưởng thành tích cực nếu như cha mẹ bảo đảm cho chúng yêu cầu sau: cha mẹ phải chuẩn bị cho con cái một môi trường gia đình phù hợp với sự phát triển của gen trí tuệ tiềm năng của chúng. Gia đình mà các cháu nhỏ cần đến có thể là như sau:

Là một nơi yên tĩnh nhưng đầy hứng thú. Nó không chịu sự ô nhiễm và sai khiến của môi trường bên ngoài. Do đó, nơi gửi gắm bọn trẻ thực tế là nơi phát triển trí tuệ và sản sinh sức sống cho chúng.

Một môi trường giáo dục như vậy đối với chúng ta mà nói là một ân huệ, nhưng do giữa trẻ em và môi trường có nhiều mối liên hệ khác nhau, nên nếu muốn bổ sung gen trí tuệ cho trẻ nhỏ thì cần phải có môi trường như vậy. Bởi vì, trẻ nhỏ không chỉ là sống trong môi trường mà môi trường phải căn bản trở thành một bộ phận của bản thân trẻ nhỏ. Nhà phân tích thần kinh nổi tiếng người Anh Crows Nien nói: “Trẻ con hấp thu tất cả mọi thứ xung quanh để biến thành một bộ phận của cuộc sống..., bởi ấn tượng từ môi trường xung quanh đối với trẻ nhỏ rất sâu đậm”.

Điều đó nói lên rằng, môi trường sống tự nhiên chính là thế giới của trẻ em, và cũng chính là tất cả ở xung quanh chúng. Muốn học nói, phải đến sống và sử dụng chung ngôn ngữ với người nói ngôn ngữ cần học, nếu không sẽ không học được ngôn ngữ của họ; muốn thu được khả năng đặc biệt từ phương diện trí tuệ, thì phải sống cùng với những người thường xuyên sử dụng đến khả năng đó. Trẻ con nhất thiết phải giao lưu với những người xung quanh, như vậy mới có thể học được sự lễ phép, thói quen và phong tục của cộng đồng. Nếu như trẻ con sống cô độc cũng giống như chúng bị ốm và bị nhốt trong bệnh viện, ngoài các cô y tá ra không có ai khác, như vậy chỉ muốn ngủ khò. Như thế sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự trưởng thành và phát triển bình thường của trẻ nhỏ.

KHÔNG ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ THẤP TRÍ TUỆ TIỀM TÀNG CỦA TRẺ NHỎ

Cha mẹ rất nhiều khi không biết con mình đang nấp dưới gầm bàn. Tại sao lại không nở một nụ cười mãn nguyện vì điều đó nhỉ? Họ không tưởng tượng được rằng một con gấu con có gì đáng đầu mà nó đùa cả buổi sáng; họ càng không hiểu được rằng trong bụng robot

có thứ gì và sao không mở ra để xem tường tận; cho đến việc một đứa nhỏ nói chuyện không chán với con búp bê.

Cha mẹ toàn cho rằng mình là “vĩ nhân”, và coi con cái còn dại dột không biết cái gì cả.

Vĩ nhân quen dùng ánh mắt “vĩ mô” để thăm dò thế giới, do đó họ thường bị lộ ra cái kiểu “lớn mà không đáng”, “lớn mà hoá nhỏ”, “lớn mà không biết”.

Trẻ con thực ra không khờ dại như người lớn nghĩ đâu, đánh giá thấp khả năng của chúng là sai lầm mà người lớn thường phạm phải. Nghiên cứu của các nhà tâm lý học phát hiện thấy, hệ thống “nhận thức” của trẻ nhỏ hoàn toàn khác với của người lớn, chúng dùng cái logic suy xét “di truyền” để giải thích thế giới này. Do vậy, khi thấy robot động dậy chúng liền bảo rằng trong bụng con robot có “quý” điều khiển.

Sở dĩ dưới gầm bàn mê hồn như vậy là dưới đó có một “đường bí mật” thông với nhà của khủng long. Bố trên tivi không phải là bố ở nhà.

Mẹ chiều chuộng chúng thì chúng bảo là “mẹ xinh đẹp”, mắng mỏ chúng bảo là “bà la sát”.

Thực ra, đó là do trí lực tiềm tàng của trẻ nhỏ phát huy tác dụng, những bậc cha mẹ thường không nhìn ra vấn đề đó mà đánh giá thấp gen trí lực của con cái. Nếu như quan sát và phát hiện những nguyên tố trí lực đó của trẻ nhỏ là việc làm đầu tiên cha mẹ cần phải coi trọng.

CẤT BƯỚC GIA GIÁO

Có một câu chuyện rất mang tính gợi mở như sau: một bà mẹ người Anh muốn con mình phát triển thành tài nhưng lại không biết lúc nào bắt đầu dạy con là tốt nhất. Thế là, bà ta bế con đến hỏi ý kiến nhà bác học nổi tiếng Darwin:

“Thưa ngài Darwin, ngài là nhà khoa học lớn nổi tiếng thế giới. Xin hỏi ngài khi nào tôi bắt đầu dạy con tôi học tập là tốt nhất?”

“Con của bà bao nhiêu tuổi rồi?” Darwin hỏi.

“Cháu vẫn còn nhỏ, mới được 2 tuổi ạ”.

Darwin thở dài một hơi, nói: “ái dà, bà dạy con đã muộn hai năm rưỡi rồi!”

Rất ngẫu nhiên nhà sinh lý học, nhà vật lý học vĩ đại người Nga Pavlov Ivan cũng từng nói một câu nổi tiếng: “Bắt đầu dạy dỗ con cái từ ngày thứ ba kể từ khi chúng cất tiếng khóc chào đời là đã muộn hai ngày rồi”.

Chuyên gia giáo dục trẻ nhỏ nổi tiếng người Nhật Jingshenta khi đến Trung Quốc khảo sát đã kể một câu chuyện về cây cà chua. Tại một Hội chợ triển lãm khoa học ở Nhật Bản, người ta đã đưa ra trưng bày một cây cà chua xum xuê, nhiều quả. Hạt giống của cây cà

chua đó được lấy một cách ngẫu nhiên trong đồng hạt cà chua thông thường, không hề có đặc điểm nổi bật nào, nhưng các nhà khoa học đã dành cho nó một môi trường nuôi trồng cực kỳ ưu ái. Kết quả là cây cà chua đó mọc lên vừa cao vừa to, cành lá xum xuê, diện tích tán lá lên tới 12m², và ra được hơn 13.000 quả, nhiều gấp hàng trăm lần cà chua bình thường.

Ông Jingshenta chỉ ra, tiềm năng của một cây cà chua nếu được khơi dậy còn kinh khủng như vậy, huống hồ tiềm năng của một đứa trẻ tràn đầy sức sống. Trẻ nhỏ khi sinh ra nếu như được sự quan tâm chăm sóc và dạy dỗ tốt của cha mẹ thì trí lực của chúng không khéo còn phát triển hơn 0,5% so với tiêu chuẩn và đương nhiên chúng sẽ trở thành thiên tài.

Giáo dục thời kỳ đầu là thời kỳ tốt nhất để phát triển trí tuệ của con người. Nếu như tước đoạt mất quyền lợi được giáo dục thời kỳ tốt nhất này, là đã làm giảm mất một nửa khả năng phát triển trí lực, thậm trí nhiều hơn nữa. Nếu như tước đoạt toàn bộ quyền lợi được giáo dục trong giai đoạn này, trí năng và hành vi làm người của trẻ nhỏ sẽ bị chôn vùi hoàn toàn.

Trẻ em càng nhỏ tuổi, khả năng phát triển trí lực càng lớn. Nhà tâm lý học nổi tiếng người Mỹ Brum sau nhiều nghiên cứu đã nói: “Nếu như một người lớn đến 17 tuổi có trí tuệ phát triển 100%, thì khi lên 4 tuổi trí tuệ của anh ta đã phát triển được 50%, khi 8 tuổi thì đạt 80% và trong 9 năm từ 8 đến 17 tuổi chỉ đạt có 20%”.

Trong lịch sử có rất nhiều nhà khoa học, nhà văn và nhà nhân văn học nổi tiếng đều được giáo dục ngay từ khi còn rất nhỏ, đều trải qua quá trình giáo dục thời kỳ đầu. Ví dụ như nhà vật lý học William Tomson lên 8 tuổi đã vào đại học nghe giảng, và 10 tuổi thì chính thức trở thành sinh viên đại học. Nhà triết học theo trường phái duy tâm nổi tiếng John Stuart Mill khi 1 tuổi rưỡi đã bắt đầu học tiếng Anh, 3 tuổi bắt đầu học tiếng Hy Lạp, 8 tuổi đã học ngôn ngữ La Tinh khó hơn.

Giáo dục giai đoạn đầu là một môn khoa học, nhất thiết phải tuân theo quy luật và phương pháp khoa học nhất định. Có một số cha mẹ không tiếc tiền của công sức đầu tư cho con cái phát triển trí tuệ giai đoạn đầu, vội vàng đưa con đến các trường đại học học tập và kết quả của sự nóng vội đó là vô ích thậm chí làm cho con nhỏ cảm thấy sợ hãi đối với giai đoạn giáo dục đầu. Cần phải biết rằng, kết cấu tâm lý và trí lực cá nhân của con người là có quy luật, giáo dục theo cách “ăn xối” không thể phát triển được năng lực tiềm tàng của trẻ nhỏ.

CHA MẸ LÀM “CHUYÊN GIA QUAN SÁT TRÍ NĂNG” CỦA TRẺ NHỎ NHƯ THẾ NÀO LÀ TỐT NHẤT?

Từ ngày đầu tiên cất tiếng khóc chào đời, cha mẹ nên cùng con cái chia sẻ cảm giác này, lịch trình khai phát tiềm năng và lịch trình phát triển cá tính có ý nghĩa sâu xa đó.

Làm cha mẹ bạn nên biết rằng, mỗi đứa trẻ đều không giống với người khác, chúng có bề ngoài và cá tính khác đặc thù. Tìm được phương pháp ưu việt để phát triển trí lực tiềm

năng của trẻ nhỏ là sứ mệnh của cha mẹ. Nhận thức và hiểu con cái là quá trình tiệm tiến thay đổi lúc nào không biết. Qua thời gian dài sinh sống cùng con cái, cha mẹ trở thành những người hiểu con cái nhất.

Mọi đứa trẻ sinh ra đều cần được cha mẹ nuôi dạy một cách tốt nhất. Chúng cần sự yêu thương, sự ràng buộc, sự vỗ về, sự hướng dẫn và chỉ bảo của cha mẹ và tất cả những gì có lợi cho sự phát triển trưởng thành của chúng. Nhưng, ngoài những yếu tố không thể thiếu trên, con cái còn mong muốn cha mẹ thoả mãn các nhu cầu cá nhân đặc biệt của chúng. Những yêu cầu đặc biệt đó là do gen trí năng tiềm tàng quyết định.

Hiểu biết càng nhiều về con cái, vai trò của cha mẹ đối với con cái trong cuộc sống hàng ngày càng được phát huy. Trẻ nhỏ có một thứ nhu cầu tình cảm rất sâu sắc đó là chúng cần sự thông cảm và tôn trọng của cha mẹ. Thời gian cha mẹ hiểu con cái bằng với mức độ yêu và thương thức của cha mẹ đối với con cái. Nếu như cha mẹ là những người có tâm thì có thể quan sát được toàn bộ cá tính và trí tuệ tiềm tàng của con cái mình.

(1) Hiểu biết cơ bản

Cha mẹ nên liên hệ tất cả những quan sát đó với cá tính của con cái, như vậy là giúp đỡ con cái khắc phục khó khăn, bù đắp những khiếm khuyết, và quan trọng hơn là phát triển gen trí lực tiềm tàng cho chúng.

Cha mẹ nên làm những việc sau:

1./ Làm một người quan sát thầm lặng. Bạn đã thực sự hiểu con bạn chưa? Bạn có khả năng hơn bất kỳ người nào khác trên thế giới hiểu về con bạn không? Kết hợp trực giác và trí tuệ của bạn để đi phát hiện gen trí tuệ tiềm tàng và cá tính đặc biệt của con bạn.

2./ Làm một người biết chú ý lắng nghe.

Trong những ngày thơ ấu của con bạn, bạn nên làm tốt công tác chuẩn bị, lắng nghe suy nghĩ, cảm giác và kí ức của con bạn.

3./ Thông qua sự hiểu biết con cái để giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình phát triển trí tuệ tiềm tàng của con bạn. Khi xuất hiện vấn đề, bạn hãy lấy bút ra viết lại và dành thời gian để suy nghĩ về điều đó.

(2) Quan sát sâu xa

Cha mẹ nên nắm bắt tất cả thời cơ để quan sát hành động của con cái, dưới đây là một số điều giúp bạn trở thành người quan sát tốt nhất:

1./ Thường xuyên đi cùng con cái, nhớ thái độ của con cái đối với từng sự kiện đặc biệt: là thích hay là ghét.

2./ Khi trẻ nhỏ chơi một mình, không được lộ ra là bạn đang quan sát chúng (khi cha

mẹ đang đọc báo hoặc xem con cái nô đùa, cần tiến hành quan sát một cách tinh tế).

3./ Khi con bạn đang nô đùa cùng những đứa trẻ khác, bạn không nên quấy rầy chúng, hãy quan sát một lúc, bạn cần lưu ý tới một số vấn đề dưới đây:

- a. Con bạn đối xử như thế nào với chúng bạn?
- b. Nó có khả năng cường điệu một số sự việc với bạn bè không?
- c. Tốn bao nhiêu thời gian để hoàn thành một trò chơi?
- d. Khi gặp phải rắc rối, nó xử lý thế nào? Làm tiếp hay tìm bạn giúp đỡ, hay chuyển sang làm việc khác.

4./ Nói chuyện với cha mẹ của những đứa trẻ mà bạn yêu mến để nghe về quan điểm của họ đối với con cái.

5./ Khi gặp tình huống mới, nếu có người lạ, đến những nơi mới lạ hoặc có trải nghiệm mới, con bạn có phản ứng như thế nào?

Cha mẹ không nên định luận bất cứ cái gì đối với con cái. Tính bất định của việc phát triển tâm trí của trẻ có khi đem lại cho cha mẹ những quan điểm mơ hồ. Do đó, nếu định luận quá sớm đối với con trẻ là một kiểu hạn chế chứ không phải là xúc tiến.

Quan sát con cái phải xuyên suốt trong toàn bộ thời kỳ niên thiếu của chúng.

(3) Vận dụng sâu xa

Từ những thứ tìm thấy xung quanh con cái, cha mẹ nếu thấy có thể kích thích sự phát triển trí tuệ của chúng thì đều có giá trị. Do tình huống mà cha mẹ quan sát thấy ở mỗi đứa trẻ mỗi khác nên phương pháp giáo dục cũng không đồng nhất như nhau. Ví dụ, bạn biết rằng tất cả những đứa trẻ đều muốn cha mẹ thiết lập quy định cho chúng, xây dựng những quy phạm hành vi tương ứng, đồng thời chỉnh sửa những lỗi lầm cho chúng. Nhưng, đó chỉ là những lời nói chung chung, thực tế đối với từng đứa trẻ cụ thể thì tình huống sẽ khác nhau xa. Bởi vậy chỉ có hiểu con cái đầy đủ thì mới có thể tìm cho mình một cách dạy bảo con có hiệu quả và có biện pháp phát triển trí tuệ tiềm tàng của con cái mang tính sáng tạo.

(4) Thao tác thường ngày

Trong mỗi thời kỳ của con trẻ, bạn sẽ liên tục phát hiện ra các thông tin trưởng thành mới của chúng. Đối với những thông tin đó, cha mẹ cần nắm chắc các cơ hội và càng phải chú ý thao tác thường ngày:

1./ Cung cấp một môi trường gia đình an toàn để tiện cho con cái có thể tự do khám phá và phát hiện (phát hiện, giám sát và quản lý, nhưng để con cái tự mình lựa chọn con đường phát hiện).

2./ Khích lệ con cái tự mình giải quyết các vấn đề đặt ra trong cuộc sống, tìm cách giải quyết những khó khăn gặp phải trong cuộc sống hàng ngày.

3./ Cung cấp những thứ đồ chơi và tài liệu chế tác thích hợp và an toàn với độ tuổi của con mình. Cung cấp cho con cái một môi trường gia đình có âm nhạc, có giao tiếp và có tư tưởng.

4./ Thường xuyên quan tâm tới con cái, có phản ứng đối với thế giới, đối với hứng thú và đối với hoạt động của chúng.

5./ Trong suốt những năm tháng tuổi thơ, khích lệ con cái chơi đùa, phát hiện và tìm hiểu vấn đề (trẻ lớn hơn một chút cũng làm như vậy).

6./ Chú ý sự khác biệt tinh tế giữa khích lệ, đốc thúc và ràng buộc. Cần biết rằng, chỉ khi bạn đem đến cho con cái cơ hội thể hiện trong cuộc sống hàng ngày, thì đặc điểm trí tuệ của con cái mới bộc lộ ra ngoài.

PHÁT TRIỂN GEN THIÊN PHÚ TIỀM TÀNG

Ngày càng có nhiều cha mẹ phát hiện ra rằng nếu chỉ dựa vào nhà trường để phát hiện và nuôi dưỡng thiên phú của con cái, đến lúc đó thì đã quá muộn, thời cơ tốt đã trôi qua mất rồi. Cho dù trường học là nơi học tập, vận dụng và rèn rũa tài năng của các em, Nhà trường mở các lớp nghệ thuật, các chương trình triển lãm công nghệ cho các em học sinh có sở thích nghiên cứu khoa học, nhưng đó đều là ngẫu nhiên, hoạt động mỗi tuần một lần hoặc mỗi năm một lần chứ không phải là toàn bộ chương trình đào tạo.

Tất cả các em từ khi sinh ra đã có thiên hướng tiềm tàng của một hoặc vài lĩnh vực, nhưng nhân tố quyết định sự phát triển tiềm năng của một đứa trẻ là từ sự ủng hộ, sự khích lệ và sự đốc thúc của cha mẹ.

(1) Mong ước sáng tạo của trẻ em

Hãy để cho trẻ đi làm một việc gì đó. Bất luận hứng thú của con trẻ là như thế nào, hãy để cho chúng làm những công việc mang tính sáng tạo trong lĩnh vực đó và giúp đỡ chúng tìm ra hứng thú.

Ví dụ, Kaibi rất say mê với khoa học tự nhiên và hướng tới hội chợ triển lãm sản phẩm khoa học công nghệ trong năm đó. Nhưng, trường học của bà không tổ chức hội chợ. Cha của bà liền khích lệ bà đi sáng tạo ra những thứ của chính bà, tự mình đi tham gia triển lãm khoa học công nghệ của toàn vùng. Bà rất hân hoan với cơ hội này bởi vì đó là sở thích của bà. Trẻ con nghĩ ra ý tưởng, cha mẹ nên ủng hộ chúng, khích lệ chúng, giúp chúng phát triển ý tưởng đó và thu thập tư liệu. Nói “thử làm xem như thế nào” hoặc “đó là ý tưởng hay”, là sự cổ vũ khích lệ to lớn đối với những người có tư duy sáng tạo.

(2) Tư chất tự nhiên khác nhau thể hiện ước vọng trí lực khác nhau

Tiến sỹ Kadena thuộc Đại học Ha-vớt của Mỹ đưa ra những phương pháp để phân loại, phát hiện, cổ vũ và phát triển tư chất tự nhiên độc nhất vô nhị của trẻ nhỏ:

1./ Thể hiện của trí lực không gian.

Trí lực không gian tức là dùng con mắt trong đại não để “xem” một vật thể, thậm chí có thể tưởng tượng nó thay đổi như thế nào. Những đứa trẻ có tư chất tự nhiên không gian thường thích tiến hành thị giác hoá tranh ảnh, vật thể và thậm chí cả sự vật trong đầu. Những đứa trẻ đó có thể dễ dàng tìm thấy đường đi trong một thành phố, một bộ phận không gian trong một kiến trúc nhiều tầng. Chúng chú ý đến những chi tiết nhỏ, chỉ cần nhìn thấy một lần là có thể vẽ trên giấy.

Như thế có nghĩa chúng có cả khả năng hội hoạ và thiết kế. Chúng có thể thích vẽ tranh, thích trò chơi xếp chữ phức tạp... Năng lực không gian không phải là hoang tưởng, mà trái lại đó là một phần của tư duy. Hay nói cách khác, đối với những đứa trẻ có trí lực không gian thì những khả năng thị giác và tư duy của họ đan quện vào nhau, là rất tự nhiên và rất dễ làm được.

2./ Thể hiện của tiềm trí lực âm nhạc Một đứa trẻ có tư chất tự nhiên âm nhạc thường từ rất nhỏ đã biểu hiện sở trường của mình trong lĩnh vực này.

Những đứa trẻ có tư chất tự nhiên âm nhạc có thể mô phỏng theo thanh điệu, tiết tấu và hoàn luật, như vậy chỉ cần nghe một hai lần là có thể ghi lại và hát ra. Đó chính là chỉ số thông minh âm nhạc cao mà chúng ta thường nói, cho dù tất cả trẻ nhỏ đều có một số tư chất âm nhạc. John Tes là một trong những người chủ trì tiết mục “Thú vui đêm nay”, ông là một người rất có tài trong lĩnh vực âm nhạc. Khi lên 6 tuổi, ông đã chơi đàn dương cầm cổ điển. Khi 10 tuổi, ông bắt đầu học trường hiệu: Trường Julia. Sáng tác của ông bao gồm các bản nhạc chủ đề trong các cuộc thi thể thao quốc tế và trong các chương trình tivi. Ông đã hai lần giành được giải thưởng “Mi Mi”.

3./ Thể hiện của tư chất tự nhiên vận động Những đứa trẻ có tư chất tự nhiên vận động có thể điều khiển được động tác cơ bắp vừa đẹp vừa thích đáng, có thể sử dụng một cách hợp lý và chính xác cơ thể và các vật thể khác. Những đứa trẻ này thường rất giỏi trong các lĩnh vực như thể thao, xiếc, khiêu vũ và các thao tác thực tế. “máy vi tính” trong đầu óc họ đã điều chỉnh động tác của họ, tinh lực dồi dào và tư thái đẹp mắt của họ đều đã biểu hiện rất rõ trong thời kỳ niên thiếu.

4./ Thể hiện của tiềm trí lực logic và toán học Những đứa trẻ có thiên phần logic và toán học rất say mê với toán học, thứ tự, trật tự và tính toán. Chúng thường cảm thấy hiếu kỳ, hỏi một số câu hỏi thường làm cho người bị hỏi cảm thấy khó chịu, hay khi còn nhỏ đã có khả năng tập trung tinh lực rất tốt. Khi còn rất nhỏ chúng đã biểu hiện khả năng tính toán khác thường, học giỏi toán và giải quyết vấn đề. Nhớ rằng, có khi biểu hiện trái ngược của trẻ nhỏ lại là biểu hiện của thiên tài. Khả năng phân tích logic bất cứ sự kiện nào của những đứa trẻ này ở trong lớp cũng như ở nhà thường gây ra những cuộc tranh cãi, bởi vì chúng không bằng lòng với ý kiến của người khác hoặc chúng cho rằng người khác sai, cha mẹ nên dùng kỹ xảo giao tiếp xã hội để giúp chúng có thể thích ứng một cách lý tính.

5./ Thể hiện của tiềm trí lực ngôn ngữ.

Những đứa trẻ có thiên phần ngôn ngữ thường nói được rất sớm, rất say mê với thanh âm và từ đơn. Thông qua kể chuyện chúng từng chữ từng chữ biểu đạt khả năng khẩu ngữ của mình. Thường thì những đứa trẻ này rất thích đọc và nghe người khác đọc, qua kinh nghiệm đọc sách ở nhà và ở trường sẽ nhanh chóng xây dựng cho mình một vốn từ vựng phong phú.

6./ Thể hiện của tiềm trí lực giao tiếp Tiềm trí lực giao tiếp bao gồm tài năng giao tiếp và kỹ xảo giao tiếp, giúp cho đứa trẻ ngay từ bé đã hiểu được cảm giác của người khác, giao lưu cùng họ, lãnh đạo một tổp nhỏ. Một đứa trẻ có trí lực giao tiếp sẽ nói: “Chúng ta trang trí cây thông Noel, đặt vào một chỗ. Tôi sẽ đi tìm dây, các bạn giúp tôi xếp cây. Bây giờ chúng ta bắt đầu nhé!” Sự nhiệt tình của đứa trẻ này có sức lan truyền, nó có khả năng làm cho những đứa trẻ không liên quan gì cũng tham gia vào trò chơi mà nó khởi xướng.

Một loại trí lực giao tiếp khác được gọi là kỹ xảo “giao tiếp nội bộ”, đây là một từ khái quát khả năng hiểu bản thân và tình cảm của mình. Những đứa trẻ có khả năng này thích hoàn thành công việc một cách độc lập, trực giác rất tốt, đồng thời hay phản tỉnh mình. Phương pháp tốt nhất để khích lệ thiên tài của những đứa trẻ này là cho chúng cơ hội để vận dụng hứng thú riêng của chúng. Ví dụ một đứa trẻ kiểu này yêu thích khủng long, thì hãy để cho nó đọc những quyển sách có liên quan đến khủng long, đi tham qua những triển lãm về khủng long và có thể đến các bảo tàng để tìm kiếm thêm nhiều thông tin khác có liên quan. Nó có thể viết những kiến thức thu thập được về khủng long vào cuốn sổ tay của mình. Những đứa trẻ có thiên phần giao tiếp nội bộ thường thích các công việc nghiên cứu, thu thập thông tin và thực hành một mình.

Nếu như cha mẹ muốn phát triển thiên tài của những đứa trẻ này thì phải giúp chúng tìm cơ hội phát triển tài năng, cổ vũ chúng là những việc khó khăn để biến những thiên tài tiềm tàng thành nguồn vui thú và phát triển.

PHÁT TRIỂN TIỀM TRÍ LỰC TRẺ NHỎ CÓ NHỮNG THỜI KỲ QUAN TRỌNG NÀO?

Nắm chắc những thời kỳ then chốt để tiến hành giáo dục một cách khoa học và hệ thống là khâu quan trọng nuôi dưỡng trí lực siêu thường của trẻ nhỏ. Những thời kỳ quan trọng để phát triển các loại trí lực và tổ chất tâm lý phi trí lực như sau:

a. Khoảng 2 tuổi rưỡi là thời kỳ quan trọng mà năng lực kỹ thuật của trẻ nhỏ bắt đầu mạnh nha.

b. Khoảng 3 tuổi rưỡi là thời kỳ quan trọng khi trẻ nhỏ bắt đầu học cách răn buộc mình và xây dựng ý thức quy tắc.

c. Khoảng 3 tuổi rưỡi là thời kỳ quan trọng khi khả năng bắt tay vào làm một công việc của trẻ bắt đầu phát triển thành thực.

- d. Khoảng 3 tuổi rưỡi là thời kỳ quan trọng khi tính độc lập của trẻ bắt đầu hình thành.
- e. Khoảng 3 tuổi rưỡi là thời kỳ quan trọng khi sức chú ý của trẻ bắt đầu phát triển.
- f. Khoảng 3-5 tuổi là thời kỳ quan trọng khi khả năng âm nhạc của trẻ bắt đầu mạnh mẽ.
- g. Khoảng 3-4 tuổi là thời kỳ quan trọng khi khả năng quan sát sơ cấp của trẻ bắt đầu hình thành.
- h. Khoảng 4 tuổi là thời kỳ quan trọng cho trẻ nhỏ bắt đầu học ngoại ngữ.
- i. Khoảng 4 tuổi là thời kỳ quan trọng cho trẻ nhỏ bắt đầu có hứng thú trực tiếp trong việc học tập tri thức.
- j. Khoảng 5 tuổi là thời kỳ quan trọng cho trẻ nhỏ học tập và bắt đầu nắm bắt các quan niệm cuộc sống.
- k. Khoảng 5 tuổi là thời kỳ quan trọng cho trẻ nhỏ nắm bắt khái niệm toán học, tiến hành tính toán trừu tượng và năng lực toán học tổng hợp bắt đầu hình thành.
- l. Khoảng 5 tuổi là thời kỳ quan trọng cho năng lực phân tích lý giải vấn đề bắt đầu mạnh mẽ.
- m. Khoảng 5 tuổi cũng là thời kỳ quan trọng bắt đầu hình thành tâm thái học tập, thói quen học tập và cảm giác thành công trong học tập của trẻ.
- n. Khoảng 6 tuổi là thời kỳ quan trọng trong việc bắt đầu hình thành năng lực tổ chức xã hội của trẻ.
- o. Khoảng 6 tuổi là thời kỳ quan trọng cho tính sáng tạo của trẻ bắt đầu thành thực.
- p. Khoảng 6 tuổi là thời kỳ quan trọng bắt đầu xây dựng và phát triển nhanh chóng kết cấu năng lực siêu thường của trẻ.
- q. Khoảng 7 tuổi là thời kỳ quan trọng bắt đầu hình thành tư duy nhiều đường của trẻ.
- r. Khoảng 7 tuổi là thời kỳ quan trọng bắt đầu hình thành năng lực thao tác của trẻ.
- s. Khoảng 8 tuổi là thời kỳ quan trọng bắt đầu hình thành năng lực tự học của trẻ.
- t. Khoảng 8 tuổi là thời kỳ quan trọng khả năng tự khống chế và tính kiên trì của trẻ bắt đầu thành thực.
- u. Khoảng 8 tuổi là thời kỳ quan trọng bắt đầu hình thành năng lực đọc hiểu và năng lực học tập tri thức tổng hợp.
- v. Khoảng 8 tuổi là thời kỳ quan trọng hình thành khả năng thưởng thức nghệ thuật và

thẩm mỹ của trẻ.

w. Khoảng 8 tuổi là thời kỳ quan trọng khi tư duy triết học sơ cấp của trẻ được sản sinh.

KHÍCH LỆ Ý TƯỞNG SÁNG TẠO CỦA TRẺ NHỎ

Trẻ nhỏ suốt ngày nô đùa nghịch ngợm, chúng không cần bận tâm bởi 3 bữa ăn và chúng có thể làm những việc mà chúng thích và muốn làm, thậm chí cả ngày chỉ hát hát nhảy nhảy. Thời gian vui vẻ nhiều, thời gian buồn phiền ít.

Khi trẻ nhỏ vẽ tranh, bạn tán dương chúng bằng câu: “ồ, ai đấy nhỉ mà vẽ đẹp thế!” Chúng chắc chắn sẽ rất vui và nở một nụ cười mãn nguyện, sau đó lại tiếp tục vẽ những tranh đẹp hơn cho bạn xem.

Khi trẻ tập viết, chúng dừng lại chần chừ không muốn viết tiếp. Lúc này, bạn nói đùa với chúng: “Sau đó con sẽ chớp mắt như những ông sao trên trời đúng không nào?” Mắt chúng sẽ sáng lên và cảm hứng lại tuôn trào. Nhìn con cái nắn nót từng nét chữ thủ hời bạn có vui không nào?

Do đó, những người làm cha mẹ biết tán thưởng con cái là những người hạnh phúc nhất trần gian. Trong quá trình trưởng thành của con cái có tiềm năng vô hạn, hãy để chúng trưởng thành trong lời tán dương của bạn. Như vậy, chắc chắn hứng thú sáng tạo của chúng sẽ được tăng lên gấp bội lần.



II. KHÔNG KHÍ TÌNH CẢM GIA ĐÌNH VÀ PHƯƠNG PHÁP GIÁO DƯỠNG CON CÁI

PHÁT TRIỂN TIỀM TRÍ LỰC CỦA TRẺ NHỎ CẦN CÓ KHÔNG KHÍ TÌNH CẢM GIA ĐÌNH TỐT ĐẸP

Nhà giáo dục nhi đồng học, Giáo sư Kapu Nis của Mỹ đã viết cuốn sách “Tiềm trí lực trẻ nhỏ và nhu cầu tình cảm”. Trong đó ông tập trung làm rõ: trong quá trình phát triển tiềm trí lực của trẻ nhỏ, tình cảm của bố mẹ đối với con cái có một vị trí cực kỳ quan trọng. Trẻ nhỏ có nhu cầu tình cảm mãnh liệt, những đứa trẻ bị đối xử lạnh nhạt về tình cảm, thì sẽ phát triển không bình thường, thậm chí trí lực biểu hiện chậm chạp. Trái lại, những đứa trẻ được sống trong tình yêu thương đùm bọc của cha mẹ, tâm trí của chúng sẽ phát triển rất lành mạnh.

Thường thì tình cảm mà cha mẹ dành cho con cái rất dễ nhận thấy, ví dụ như cha mẹ vui mừng khi thấy con cái tiến bộ, dành cho con cái những thứ đồ chơi hữu ích, kiên trì trả lời các câu hỏi của con cái, kể chuyện cho con nghe, cho con chơi đùa thoải mái chỉ cần

chúng không làm hỏng đồ đạc. Làm như vậy có thể thúc đẩy sự phát triển tâm trí của trẻ nhỏ.

Có một số nghiên cứu còn đưa ra kết luận khiến người ta kinh ngạc, đó là ảnh hưởng của thái độ của cha mẹ đối với con trai và con gái là không giống nhau. Ví dụ, người mẹ hiền lành, cho phép con trai có tính hoạt động độc lập trong một trình độ nhất định, như vậy con trai sẽ cảm thấy an tâm vui vẻ, chỉ số thông minh trong thời kỳ thơ ấu cho dù là bình thường, nhưng sau này sẽ được nâng cao rất nhiều. Còn đối với con gái, chỉ số thông minh của chúng trong ba năm đầu đời có thể có liên quan đến sự giáo dục của cha mẹ, nghề nghiệp của người cha và trí lực của người mẹ. Do đó, có người cho rằng ảnh hưởng trí lực của người mẹ đối với con trai lớn hơn ảnh hưởng trí lực của người mẹ đối với con gái.

Nghiên cứu tâm lý học cũng chỉ ra, nếu như cha mẹ thương yêu nhau, tôn trọng con cái như những người trưởng thành, sẽ giúp cho con cái được tự tin. Sự tự tin đó có tác dụng kích lệ rất lớn đối với sự phát triển trí lực của con cái. Trái lại, gia đình không hoà thuận, cha mẹ không quan tâm đến con cái sẽ làm cho chúng có tâm lý sợ sệt và lo âu, làm cho con cái thiếu đi cảm giác an toàn, từ đó kìm hãm trí tò mò và tinh thần tìm tòi sáng tạo của chúng, sự phát triển trí lực chắc chắn sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

SỰ PHÁT TRIỂN TIỀM TRÍ LỰC CỦA TRẺ NHỎ VÀ MÔI TRƯỜNG GIÁO DƯỠNG

Trên thực tế, một đứa trẻ khoẻ mạnh bình thường, khả năng phát triển tâm trí là tương đối cao, bởi vậy từ góc độ này mà nói, điều kiện môi trường có lợi hay không, có tính quyết định đến trình độ phát triển trí lực của trẻ nhỏ.

Giáo dục thời kỳ đầu dành cho trẻ nhỏ hoàn toàn có thể để lại ấn tượng sâu sắc trong ký ức trẻ nhỏ hơn là bất kỳ hình thức giáo dục nào sau này. Bởi vậy, những năm đầu đời là những “năm căn bản” để phát triển tâm lý, hình thành khái niệm, phát triển khả năng ngôn ngữ và ý tưởng sáng tạo của trẻ nhỏ. Và đó cũng là giai đoạn phát triển nhanh về thể chất và khả năng vận động của trẻ. Một nhà trẻ chất lượng cao nếu như đem đến cho các cháu một môi trường học tập phong phú, thích hợp, thông qua nhiều con đường học tập và nhiều tài liệu có thể nhận biết (đất sét, vật liệu màu, nước và gỗ...), dùng phương pháp giáo dục linh hoạt để đào tạo khả năng quan sát, trí nhớ của trẻ nhỏ, kích lệ trí tò mò, tính sáng tạo và kỹ năng ngôn ngữ thành thục của chúng, cung cấp không gian, thời gian, phần thưởng và trật tự trong học tập cho trẻ và cả những tri thức xã hội mà chúng có thể hiểu được. Cổ vũ con trẻ giải quyết các vấn đề trong giao tiếp với người khác và trong phương diện trí lực thực tế. Môi trường như vậy sẽ thúc đẩy sự phát triển trí lực nhận thức của trẻ nhỏ một cách rõ nét.

Theo phân tích nghiên cứu điều tra đối với 18 thành phố lớn của Trung Quốc do Trung tâm nghiên cứu giáo dục gia đình quốc gia Trung Quốc tiến hành năm 2003, những đứa trẻ được giáo dục thời kỳ đầu có chỉ số thông minh IQ, phân số ngôn ngữ, và phân số tri giác cao hơn ở những đứa trẻ không được giáo dục thời kỳ đầu. Thời kỳ đầu, môi trường gia đình, thái độ hành vi của cha mẹ, địa vị kinh tế xã hội của gia đình và nghề nghiệp của cha mẹ có liên quan nhiều nhất tới hành vi trí lực của trẻ nhỏ.

PHÁT TRIỂN TÂM TRÍ CỦA TRẺ NHỎ VÀ PHƯƠNG PHÁP GIÁO DƯỠNG

Phương thức dạy dỗ con cái của cha mẹ có ảnh hưởng rất sâu đậm đến sự phát triển tình cảm, hành vi và trí lực của con cái.

Các nhà giáo dục học phát hiện thấy, phương thức giáo dục của cha mẹ nếu như khoa học thì con cái sẽ dễ dàng giao tiếp với người khác một cách tự tin và vui vẻ, trong hoạt động tập thể cũng sẽ được yêu quý và hoan nghênh, chỉ số thông minh thường khá cao.

Phương pháp giáo dục tốt chủ yếu thể hiện ở việc cha mẹ có thể chia sẻ cách nghĩ và cách làm đối con cái, tỏ ra thân thiện, tín nhiệm, tán dương và khích lệ con cái, và ít khi tỏ ra gò ép và nghiêm khắc với con cái. Các nhà tâm lý học cho rằng, sự giáo dục của cha mẹ đối với con cái nếu tốt đẹp, con cái sẽ có lòng tự trọng, tự tin và tính độc lập cao, đồng thời có động cơ học tập mãnh liệt.

Còn nếu như phương pháp giáo dục của cha mẹ không thoả đáng, con cái sẽ dễ bị lệch lạc trên tình cảm và hành vi. Cái gọi là thái độ giáo dục không thoả đáng thì rất nhiều, ví dụ như cha mẹ không quan tâm đến con cái, có thái độ lạnh nhạt hay cự tuyệt đối với con cái. Tất cả những điều đó đều làm cho con cái bất an về tinh thần, hoạt động quá nhiều và phản kháng xã hội...

Nếu như cha mẹ chiều chuộng con cái quá, tính công kích và cố chấp của con trẻ sẽ lớn, nhưng hành vi lại thiên về hướng tự tin độc lập; nếu cha mẹ quá phần chuyên chế, hành vi của con cái sẽ nghiêng về lễ phép, thành thực, thận trọng, khá thuận tùng quyền uy, nhưng tính ý lại rất lớn. Nhà giáo dục nhi đồng người Mỹ, giáo sư Kahi đã tiến hành điều tra trí lực đối với 100 đứa trẻ và phát hiện thấy tất cả những đứa trẻ được giáo dục bằng phương pháp thích hợp, có sự phát triển trí năng nhanh hơn những đứa trẻ bình thường.

TƯỚNG ĐOẠT TÌNH CẢM THỜI KỲ ĐẦU TẠI SAO LẠI ẢNH HƯỞNG TỚI SỰ PHÁT TRIỂN TRÍ LỰC CỦA TRẺ NHỎ?

“Tướng đoạt tình cảm thời kỳ đầu” là một từ vựng mang tính học thuật, nói một cách thô thiển là chỉ sự tước đoạt tình cảm vui sướng của trẻ nhỏ và bất chúng phải chịu nhiều tình cảm không vui ví dụ như bức tức, sợ hãi, căm hận... Tướng đoạt tình cảm theo nghĩa hẹp có thể giải thích là sự tước đoạt tình yêu. Những đứa trẻ lớn lên trong điều kiện môi trường bị tước đoạt tình cảm là những đứa trẻ bị “đói tình cảm”, chúng không những không được yêu mà còn thiếu quan hệ xã hội thân mật trợ giúp cho tình cảm và tình yêu phát triển.

Nguyên nhân thông thường của sự tước đoạt tình cảm bao gồm: cha mẹ hoặc một trong hai người bị chết; cha mẹ không thể thoả mãn nhu cầu của con cái; quan hệ giữa cha mẹ và con cái căng thẳng; cha mẹ thiếu trách nhiệm giáo dục con cái, con cái thiếu tình thương yêu của cha mẹ; quan hệ giữa cha mẹ và các thành viên khác trong gia đình căng thẳng và con cái không được bạn bè yêu thích.

Những đứa trẻ bị tước đoạt tình cảm, sự phát triển về thân thể và tâm trí đều bị tổn

hại. Cụ thể biểu hiện ở: kéo dài sự phát triển bình thường của trẻ nhỏ khiến khả năng vận động và sự phát triển cơ bắp thần kinh của trẻ bị đình trệ; khả năng ngôn ngữ phát triển chậm thậm chí mất khả năng ngôn ngữ; không thể tập trung tinh thần, gây nhiều kỷ ức, học tập và lý giải; cản trở việc học tập và giao tiếp với người khác của trẻ nhỏ, đối đãi các sự vật và hiện tượng khách quan với một thái độ tiêu cực, khiến cho trình độ phát triển tâm trí thấp hơn so với những đứa trẻ bình thường khác.

Thời kỳ chịu sự ảnh hưởng nghiêm trọng của việc tước đoạt tình cảm là từ 6 tháng đến 5 tuổi. Sau 5 tuổi, ảnh hưởng của tước đoạt tình cảm đối với sự phát triển trí lực không lớn lắm.

TẠI SAO NÓI NĂNG LỰC NỘI TẠI CỦA TRẺ NHỎ QUYẾT ĐỊNH LỊCH TRÌNH GIÁO DỤC?

Giáo dục là một lịch trình sinh mệnh, lịch trình này không phải do cha mẹ quyết định mà là do năng lực nội tại của trẻ nhỏ quyết định. Điều đó đòi hỏi cha mẹ và thầy cô giáo phải có phương pháp giáo dục phù hợp với nhu cầu học tập của trẻ nhỏ. Ví dụ, trẻ em 5-6 tuổi khi chơi đùa trong một môi trường vừa tự do vừa có kỷ luật rất dễ phát triển trí tuệ tiềm tàng của chúng, trước tiên là biết viết, tiếp theo là biết đọc, đúng là một việc khó có thể tin được. Sự việc đó rõ ràng không phải là một sự ngẫu nhiên. Nhưng ở đây chúng tôi không đi giải thích một cách tường tận và hoàn chỉnh về hiện tượng này.



III. SỰ KỲ DIỆU CỦA TIỀM NĂNG ĐẠI NÃO TRẺ NHỎ

QUAN HỆ GIỮA PHÁT TRIỂN TIỀM TRÍ LỰC VÀ NÃO ƯU THỂ

Trong những năm gần đây, rất nhiều chuyên gia chỉ ra, não phải và não trái của trẻ nhỏ đều được kích thích tương ứng là nguyên tắc quan trọng phát triển trí lực của trẻ. Phương thức giáo dục truyền thống thường thích hợp với sự phát triển của não trái, còn việc sử dụng não phải thường bị coi nhẹ. Do đó, bắt buộc phải coi trọng phát triển não phải, để trí lực của trẻ nhỏ được phát triển một cách toàn diện.

Thông thường trẻ nhỏ không có bán cầu não ưu thế, nhưng phương pháp giáo dục truyền thống trong trường học thường có lợi cho hoạt động của não trái và có khi bất lợi cho sự phát triển của não phải. Do đó, khi học sinh tốt nghiệp ra trường, thường biểu hiện tính thống nhất rất lớn. Đúng là, trường học và trải nghiệm IQ dường như được thiết kế tập trung nhiều cho não trái chứ không phải não phải. Một số nhà tâm lý học thậm chí còn cho rằng, nếu như một hoạt động nào đó của não phải không được tiến hành luyện tập định kỳ thì sẽ không thể nào phát triển tốt được nữa, Vì thành tựu mang tính sáng tạo nhất, chính là cần đến hoạt động của hai bán cầu não. Do vậy, gần đây có nhiều trường học bắt đầu chú ý tới việc phát triển não phải về tính trực giác và tính sáng tạo.

Về chức năng và tác dụng của hai bán cầu não trái phải, các bậc cha mẹ chúng ta biết không? Não phải có ảnh hưởng và tác dụng gì đối với sự phát triển trí tuệ tiềm tàng của trẻ nhỏ? Vấn đề này sẽ được trình bày cặn kẽ trong chương 5 “Hạng mục phát triển trí tuệ tiềm tàng của não phải”.

NÃO ƯU THỂ VÀ PHƯƠNG THỨC TƯ DUY

Trẻ nhỏ khi sử dụng não trái và não phải có thể có sự khác biệt. Cha mẹ áp dụng các

phương pháp nuôi dạy khác nhau đã tạo ra sự khác biệt trong phương thức tư duy của con cái. Bất kỳ đứa trẻ nào đều có thể tạo ra thói quen tư duy ở một bên bán cầu não. Cha mẹ có thể chú ý quan sát điểm này và điều chỉnh sự mất cân bằng đó, làm cho trẻ trở nên nhanh nhẹn, linh hoạt hơn.

ĐẶC TRƯNG HÀNH VI CỦA NHỮNG ĐỨA TRẺ CÓ ƯU THẾ BÁN CẦU NÃO KHÁC NHAU

Ưu thế não trái. Thích mô hình giáo dục chính quy

- Có tính kiên trì và thái độ trách nhiệm.
- Có hứng thú khi học tập một mình.
- Thích trạng thái yên tĩnh khi học tập.
- Biểu hiện ở trường khá tốt.

Ưu thế não phải. Thích ám một số tia sáng và bối cảnh môi trường.

- Thích đứng học tập và đọc sách.
- Thích có người dìu dắt học tập.
- Thích vận động, sờ mó và kể chuyện.
- Biểu hiện ở trường học là bình thường.

Một phương pháp khác nhìn nhận sự lệch lạc tư duy này là, chia trẻ nhỏ thành nhóm những người có tư duy tập trung và nhóm những người có tư duy phân tán. Điều đó tương ứng với những người có ưu thế nào phải và những người có ưu thế não trái.

Để đào tạo phương thức tư duy cho trẻ nhỏ, cha mẹ cần phải làm gì?

1./ Làm một số động tác mà trẻ ưa thích như xoa người, ôm ấp... để trẻ thấy rằng cha mẹ thương yêu chúng. Như vậy, trẻ sẽ học giỏi hơn và chịu khó tư duy hơn.

2./ Cung cấp đầy đủ sách vở, tài liệu cho con cái học tập.

3./ Phải biết vui và biết khích lệ con cái khi thấy chúng vui, tập trung chú ý và nhớ tốt.

4./ Khi trẻ mệt nhọc không nên cố gắng truyền bá cho chúng như tri thức mới. Bạn có cố gắng đến mấy cũng bằng không, chỉ cần trẻ có nguyện vọng học tập là được rồi.

5./ Không nên làm căng thẳng thêm không khí gia đình vốn đã đang căng thẳng. Căng thẳng là hòn đá chối chân cản trở sự phát triển tâm lý của trẻ.

6./ Trước khi cần yên tĩnh để tập trung làm việc, hãy khiêu vũ theo tiếng nhạc, để thả lỏng cơ thể. Trẻ con rất thích điều này.

7./ Khi thảo luận với con cái về một vấn đề gì đó, bạn hãy lắng nghe ý kiến của chúng trước khi đưa ra câu trả lời của mình.

8./ Nếu con bạn có ưu thế não trái, thì cổ vũ chúng thường thức những tình huống to lớn như tình huống trái đất và bầu trời hợp lại với nhau hoặc cho chúng một tờ giấy to và một cây bút to để chúng vẽ tranh.

PHÁT TRIỂN ĐẠI NÃO VỚI QUY LUẬT DỪNG TIẾN PHÉ THOÁI

Các thí nghiệm khoa học và thực tiễn cuộc sống hàng ngày cho thấy, đại não nếu như thường xuyên bị bỏ rơi, không sử dụng sẽ trở nên suy thoái. Nhà sinh vật học người Pháp Ramak từng nói: “dùng tiến phế thoái” là khái niệm về quy luật phát triển của đại não.

Các nghiên cứu khoa học cho thấy, đại não có hơn 14 tỷ tế bào. Các chuyên gia đưa ra kết luận rằng, hiện nay con người mới chỉ sử dụng khoảng vài % số lượng tế bào đại não của mình, như thế tức là vẫn còn trên 90% số tế bào đại não không được sử dụng.

Tiềm lực của trẻ nhỏ thực sự lớn thế nào? Nhà tâm lý học, nhà giáo dục học người Mỹ, Tiến sỹ Taoman sau khi tiến hành điều tra nghiên cứu về tiềm lực của trẻ nhỏ và đã thu được kết quả bất ngờ sau:

Cô bé Anna, 2 tuổi có thể kể lư loạt về một cuốn sách hướng dẫn du lịch. Cậu bé Peter 3 tuổi đã trở thành nhà thiết kế phần mềm vi tính của một công tinh vi tính tư nhân. Cháu gái 4 tuổi Sudan thông thạo 4 thứ ngoại ngữ. Cậu bé Madin 4 tuổi đã có nhu cầu học tập cao hơn cả trình độ giảng dạy của mẹ cậu, mặc dù trình độ giảng dạy của người mẹ được mọi người đánh giá rất tốt. Trình độ tiếng Nhật của Madin đạt tới mức người Nhật gốc cũng không dám nghĩ rằng cậu bé này chưa một lần tới đất nước Nhật. Cậu thường đến thư viện mượn sách về đọc. Nhân viên thư viện khi được hỏi đã trả lời rằng: “Tôi cứ nghĩ cháu mượn sách về cho bố mẹ đọc”. Điều đặc biệt nữa là, hàng ngày một số anh chị học lớp 3, 4 tiểu học thường tới nhà Madin để cùng nhau làm bài tập, nhiều lúc Madin còn giảng giải cho các anh chị nghe về một số vấn đề mới.

Bốn năm trước, Tiến sỹ Taoman đã nảy ra ý nghĩ: những đứa trẻ có trí lực kém nếu được giáo dục một cách thích đáng sẽ trở nên bình thường. Vậy trẻ em có trí lực bình thường và trẻ em trí lực siêu thường thì tiềm lực có thể khai phá được là bao nhiêu?

Taoman lợi dụng quy luật “dùng tiến phế thoái” của đại não và đã nghiên cứu ra phương pháp giáo dục trẻ nhỏ hoàn toàn mới - Phương pháp giáo dục kích thích hoá thông tin đại não.

Nguyên lý của phương pháp giáo dục này là vận dụng tất cả các kênh cảm giác của con người như thị giác, thính giác, xúc giác... để kích thích tế bào đại não phân chia, sinh sôi nảy nở và lớn lên.

Tiếp theo, tiến sỹ Taoman lại lựa chọn ra các cháu nhỏ 2-3 tuổi có chỉ số thông minh trong khoảng 110-120 để làm nhóm thí nghiệm đầu tiên. Bố mẹ của những đứa trẻ này đều là bác sỹ, y tá, giáo viên, cũng có người là công nhân viên chức nhà nước, nhân viên bán hàng. Trong khi đó, mẹ của Madin chỉ là một bà nội trợ gia đình không hơn không kém.

Công việc đầu tiên của Taoman là làm cho các bậc phụ huynh hiểu được ý nghĩa và phương pháp tiến hành giáo dục kích thích cường hoá. Phương pháp giáo dục kích thích cường hoá thông tin này vừa bắt đầu đã cho thấy quá vấn đề phát sinh, bởi vì không thể sử dụng ngôn ngữ để giao lưu với bọn trẻ 2-3 tuổi. Taoman đã bỏ kiểu đào tạo ngôn ngữ chính quy và dùng phù hiệu đơn giản nhất và dễ được trẻ con tiếp thu nhất để thay thế ngôn ngữ. Những phù hiệu đó bao gồm điểm, vạch kẻ, các hình vẽ giản đơn và những mô hình lập thể. Nói như Taoman nói thì: “Nếu không sẽ làm trẻ nhỏ thiếu khả năng tưởng tượng không gian”.

Sau khi các em có được các khái niệm đơn giản, Taoman mở ra những lớp học cho chúng như lớp học ngữ văn, lớp học ngoại ngữ, lớp học âm nhạc, lớp mỹ thuật, lớp thể thao...

Sách giáo khoa duy nhất là sách hướng dẫn và các điều cần chú ý gửi cho phụ huynh học sinh đọc nghiên cứu. Còn sách của các cháu nhỏ là tấm thẻ do Taoman tự chế tác. Vài tháng sau đó, công tác chế tác thẻ được bàn giao cho phụ huynh học sinh làm, bởi vì lúc này cha mẹ đã nắm chắc và vận dụng một cách thành thạo phương pháp giáo dục của Taoman.

Tiềm lực của trẻ nhỏ sau khi được khai thác sẽ duy trì được bao lâu? Còn có rất nhiều tiềm lực của trẻ em chưa được khai thác, cha mẹ và thầy cô phải làm thế nào?

Ở Trung Quốc có một câu chuyện thật như sau:

Có một cậu bé tên là Đơn Đơn bị thiếu năng bẩm sinh. Số phận dường như không cho cậu cơ hội tới trường học như những em nhỏ bình thường khác. Cuộc sống của em dường như vô nghĩa.

Nhưng, điều may mắn là cha của Đơn Đơn không nghĩ như thế, trái lại ông nghĩ, không có lý do gì để miệt thị và tuyệt vọng ở con trai mình cả, và cũng không có quyền để cho Đơn Đơn tự huỷ hoại đời mình. Cuối cùng người cha quyết định đưa Đơn Đơn lúc đó mới 3 tuổi đến cơ quan của mình - Đoàn nhạc giao hưởng thành phố Vũ Hán, để Đơn Đơn được sống những năm tháng tuổi thơ tiếp theo của mình trong môi trường âm nhạc.

Đơn Đơn tuy chỉ có chỉ số thông minh thấp, nhưng lại có hứng thú mạnh mẽ đối với âm nhạc, đặc biệt em có khả năng lĩnh hội rất tốt. Chính môi trường đặc biệt đó đã kích thích tiềm năng đặc thù của Đơn Đơn và đã làm nảy sinh ở cậu bé này nguyện vọng trở thành người chỉ huy dàn nhạc giao hưởng. Từ đó, dưới sự trợ giúp của mọi người, Đơn Đơn đã đầu tư toàn bộ “trí tuệ” và sức lực của mình vào thực hiện ước nguyện đó.

Trời cao không phụ lòng người. Tối ngày 22 tháng 01 năm 1999, trong buổi liên hoan văn nghệ do Hiệp hội người tàn tật tổ chức tại thành phố Vũ Hán, mọi người đã nhìn thấy Đơn Đơn đứng trên sân khấu trước dàn nhạc giao hưởng, tay cầm que chỉ huy đưa lên đưa xuống, động tác thành thạo, cảm nhận âm nhạc chính xác. Nốt nhạc cuối cùng dừng lại khi chiếc que chỉ huy của Đơn Đơn từ từ hạ xuống và cũng là lúc mọi người vỗ tay nhiệt liệt. Đó là sự tán dương khen ngợi của mọi người đối với một cháu nhỏ tật nguyền biết vươn lên trong cuộc sống và đó cũng là sự khẳng định đối với tiềm năng mà con người có được.

Ví dụ về trường hợp của cậu bé Đơn Đơn đã cho chúng ta thấy rằng, trẻ nhỏ có thể

không được hoàn hảo ở một phương diện nào đó, nhưng tuyệt đối không phải mọi phương diện đều vô dụng. Điều này đã khẳng định quan điểm của các nhà khoa học là, trí tuệ tiềm tàng của con người là đa phương diện. Chỉ cần chúng ta mở rộng tầm nhìn, chúng ta sẽ phát hiện ra trí tuệ tiềm ẩn trong con cái chúng ta.

GAO TIẾP GIỮA NGÓN TAY VÀ TRÍ TUỆ

Quan điểm thông thường cho rằng, phát triển trí tuệ của trẻ nhỏ là tập luyện cho não khả năng tính toán. Khả năng nhớ là rất quan trọng nhưng chúng ta tuyệt đối không được xem nhẹ “năng lực động tay” của trẻ nhỏ. Nhà giáo dục Suquemulinski từng nói: “Trí tuệ của trẻ nhỏ nằm trên đầu ngón tay”.

Nghiên cứu khoa học cho thấy, trên đầu ngón tay có rất nhiều tế bào và dây thần kinh, chúng truyền các thông tin do bên ngoài kích vào cơ thể chúng ta lên đại não vào bất kỳ lúc nào và ở bất kỳ đâu. Đại não sau khi nhận được thông tin sẽ tiến hành phân tích, xử lý, đồng thời liên tục phát ra chỉ thị điều khiển động tác của tay, giúp cho hành động của tay được hoàn thiện. Các hoạt động của tay lại thúc đẩy đại não phát triển. Điều đó nói lên mối quan hệ thiết thân giữa tay và đại não. Cho nên, tăng cường hoạt động của tay, tập luyện động tác của tay, bồi dưỡng “năng lực động tay” là nguồn thu thập tri thức, kỹ năng, thông minh thành tài của trẻ nhỏ.

Có được nhận thức lý luận như vậy rồi, cha mẹ không nên tiếp tục coi nhẹ cái “động tay động chân” tưởng như bản năng đồ của trẻ nhỏ. Các chuyên gia khuyên chúng ta là: “hãy để cho trẻ nhỏ học trong “làm”.

Cha mẹ nên để cho con cái tập luyện nhiều động tác bằng tay như nhặt đồ vật, ném đồ vật, xé giấy, cho đồ vật vào trong lọ và lấy đồ vật từ trong lọ ra ngoài, thậm chí cho trẻ chơi nghịch cả với lọ đựng hạt vòng đeo cổ để chúng lấy ra vài hạt sau đó đếm đếm tính tính rồi lại tự động cho vào lọ.

Nếu như cha mẹ ở bên con cái thì đừng ngại cho chúng làm một số động tác phức tạp như nặn đất... Trẻ nhỏ thường nặn ra rất nhiều hình thù con vật khác nhau. Cho trẻ nặn đất vừa luyện được khả năng “động tay” vừa luyện được cả khả năng tưởng tượng cho trẻ và phát triển được trí não. Còn những hoạt động thủ công như vẽ tranh, tô màu, cắt giấy dán... cần trẻ nhỏ phối hợp hài hoà giữa đầu óc, mắt và tay. Đây là biện pháp tốt nhất để phát triển và luyện tập động tác của tay.

Biết được tay là “tiền tiêu” của trí tuệ, trí tuệ ở trên đầu các ngón tay, tại sao chúng ta không bắt đầu tập luyện cho con cái ngay từ bây giờ nhỉ?



IV. KẾT NỐI TUYẾN ĐƯỜNG TRÍ NÃO CỦA TRẺ NHỎ

LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐẦU ÓC TRẺ ĐƯỢC LINH HOẠT?

Các chuyên gia cho rằng, để con cái thông minh, đầu óc linh hoạt, cha mẹ ít nhất phải bắt đầu tiến hành gợi mở cho trẻ một cách có ý thức từ khi trẻ 2 tuổi. Phương pháp cụ thể như sau:

1./ Kể chuyện cho trẻ nghe phải có tính gợi mở. Với những sự vật mới phải nhấn mạnh, đừng sợ trẻ không hiểu mà không dám dùng những câu từ phức tạp. Chuyên gia nghiên cứu trí lực trẻ nhỏ Hesda cho biết, ngôn ngữ mà tích lũy được trước khi tới trường học sẽ hình thành nên hệ thống trí lực của trẻ sau này.

2./ Hãy cho trẻ tiếp xúc với âm nhạc. Khi trẻ ăn uống hoặc ngủ nghỉ, tốt nhất nên chọn những bản nhạc cổ điển, vì âm luật mượt mà đầy đặn có thể kích thích đại não phát triển.

3./ Đặt vấn đề cho con cái cần phải kiên nhẫn trả lời. Cha mẹ có thể thường xuyên đặt câu hỏi cho con cái để trẻ động não suy nghĩ.

4./ Khích lệ trẻ tập viết chữ. Vì viết chữ có thể giúp cho trẻ tổ chức suy nghĩ của mình.

5./ Cho con chơi trò giải ô chữ và trò chơi đọc từ trái ngược, ví dụ bạn nói “ban ngày” và để cho con nói “ban đêm”. Từ đó trẻ nhỏ sẽ hiểu được mặt chính diện và mặt diện, giúp trẻ bồi dưỡng năng lực so sánh và nhận thức sự vật.

6./ Khi kể chuyện cho con nghe, kể đến giữa chừng bạn có thể dừng lại một lát để trẻ suy nghĩ xem câu chuyện sẽ tiếp diễn theo chiều hướng nào và để cho trẻ kết thúc câu chuyện.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ TRẺ DÙNG NÃO MỘT CÁCH KHOA HỌC?

Cha mẹ làm thế nào để con cái dùng não một cách khoa học?

1./ Dùng não không thể tùy thích theo ý muốn

Cho nên, khi thấy con cái bề ngoài ngồi yên, thực ra tiêu hao trên sinh lý phải bỏ ra khi dùng não không thua kém gì so với khi hoạt động thể lực.

2./ Được ngủ đầy đủ

Nhiều người lớn cho rằng, học tập vào buổi tối đạt hiệu quả cao vì đêm khuya yên tĩnh dễ tập trung tư tưởng hơn. Nhưng, trẻ nhỏ lại không thích ứng được với các hoạt động vào ban đêm. Bố mẹ khi làm việc vào ban đêm thì không nên cho con cái thức cùng vì như thế sẽ ảnh hưởng tới thời gian ngủ nghỉ của chúng.

Khoảng 4, 5 giờ sáng là thời điểm mà phần lớn chức năng sinh lý của cơ thể ở mức thấp nhất. Trẻ nhỏ dùng não vào buổi sáng tuy là tốt, nhưng cũng không nên dùng biện pháp cưỡng ép chúng dậy sớm, làm đứt đoạn giấc ngủ của chúng.

3./ Phải đặc biệt chú ý kết hợp giữa lao động trí óc và lao động chân tay của trẻ nhỏ.

Lao động thể lực có thể làm tan biến những mệt mỏi do lao động trí óc gây ra. Tập luyện thể thao có thể trực tiếp nâng cao khả năng phản ứng và tính hoạt của hệ thống thần kinh, có lợi cho việc nâng cao thị lực, thính lực, khả năng quan sát, trí tưởng tượng và năng lực tư duy của trẻ nhỏ.

4./ Duy trì quy luật sống tốt đẹp

Cuộc sống cần phải có quy luật, nó giúp cho não bộ xây dựng lực có tiết tấu nhất định. Một đứa trẻ khi đã hình thành cho mình thói quen học tập, thì cứ đến giờ là nó lấy sách ra học, nếu như không được học trong lòng nó có cảm giác khó chịu rất khó tả.

Trẻ con đang trong giai đoạn phát triển cần rất nhiều năng lượng, do đó cha mẹ phải chú ý tới thành phần dinh dưỡng trong bữa ăn hàng ngày của con cái, từ đó nâng cao công năng của não trẻ.

DINH DƯỠNG: VITAMIN TRÍ LỰC CỦA TRẺ

Tình trạng dinh dưỡng ở trẻ nhỏ là nhân tố quan trọng ảnh hưởng tới sự phát triển của đại não và phát triển trí nhớ. Rất nhiều nghiên cứu cho thấy, trẻ em bị kém trí nhớ là do thiếu dinh dưỡng trong thời kỳ sơ sinh. Một điều tra được tiến hành ở một nước châu Phi cho thấy, trẻ nhỏ nếu suy dinh dưỡng sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến cơ năng tâm lý. Những đứa trẻ đó có các biểu hiện như cảm quan, tư tưởng, hành động chậm chạp.

Thực nghiệm đối với người và động vật cho thấy, trong thời kỳ thơ ấu, chỉ cần thiếu

dinh dưỡng ở mức nhẹ cũng sẽ làm giảm trí lực. Nếu như tình trạng thiếu dinh dưỡng không nghiêm trọng hoặc thiếu dinh dưỡng trong thời gian ngắn sau đó lại được bổ sung ngay thì trí lực còn có thể hồi phục lại được. Còn nếu như suy dinh dưỡng nặng hoặc thiếu dinh dưỡng trong thời gian dài thì khả năng hồi phục trí lực là rất khó.

Thực tế đã chứng minh các hoạt động trí lực như học tập, rèn luyện đều thúc đẩy sự phát triển của não bộ, mà sự phát triển của não bộ lại cần phải bổ sung đầy đủ dinh dưỡng.

Ngoài ra, khi trẻ nhỏ tiến hành các hoạt động trí lực căng thẳng cũng cần phải được tăng cường và bổ sung dinh dưỡng đầy đủ kịp thời.

THỰC ĐƠN DINH DƯỠNG CÓ LỢI CHO TRÍ NÃO

Táo đỏ nấu với trứng gà

Nguyên liệu: táo đỏ 8 quả, trứng gà 2 quả.

Cách làm: Cho táo và trứng vào nồi nước đun sôi 30 phút. Trứng chín đem bóc vỏ và đun thêm một lát nữa là được.

Cách dùng: Một ngày hoặc cách một ngày ăn một bữa. Ăn liên tục trong 3, 4 tuần.

Công hiệu: ích khí kiện vị (làm cho tì vị khỏe lên).

Nhân quả hạnh đào xào với rau hẹ

Nguyên liệu: nhân quả hạnh đào 60g, rau hẹ 150g, muối tinh, mì chính, dầu thực vật vừa đủ.

Cách làm: Rửa sạch rau hẹ và thái khúc. Rán nhân quả hạnh đào chín vàng sau đó cho rau hẹ vào xào cùng. Cho muối, mì chính vào.

Công hiệu: Bổ não khỏe người, nâng cao trí nhớ

Cháo hạt sen long nhãn

Nguyên liệu: ruột long nhãn khoảng 15-30g, hạt sen 15-30g, táo đỏ 5-10 quả, gạo nếp 30-60g, đường trắng vừa đủ.

Cách làm: Bỏ tâm hạt sen và hạt táo đi. Cho gạo nếp vào nồi đun thành cháo sau đó cho hạt sen, long nhãn, táo đỏ vào. Đun như một lát cho đường vào rồi bắc ra.

Công hiệu: Dưỡng tim bổ não, khai vị kiện tì.

Vùng, trứng gà nấu với gan lợn

Nguyên liệu: gan lợn 300g, trứng gà 2 quả, muối ăn, mì chính, hành củ, gừng củ giã nhỏ.

Cách làm: Rửa sạch gan lợn thái thành miếng mỏng ướp cùng với muối, mì chính, hành và gừng. Sau đó trộn với bột, trứng gà và vùng. Cho dầu ăn vào nồi đun sôi, cho gan ướp tẩm vào rán, khi chín thì gấp ra đĩa.

Cà chua nấu cá

Nguyên liệu: Cá trắm cỏ 250g, tinh bột, tương cà chua, muối ăn.

Cách làm: Rửa sạch cá tươi cho vào luộc, cho muối vừa đủ. Cá chín vớt ra lọc xương và vẩy cho vào bát giã nhỏ. Sau đó cho hết vào nồi đun sôi đều cùng tinh bột, tiếp theo cho tương cà chua vào đun, khi nào thấy sánh thì bắc ra.

Công hiệu: Hàm lượng protein và vitamin phong phú, có tác dụng kiện não ích trí.

Chè vùng đen

Nguyên liệu: vùng đen 500g, gạo nếp 500g, đường trắng vừa đủ.

Cách làm: xay vùng đen và gạo nếp thành bột, nấu chín cho đường và nước sôi vào cho nổi bọt thì thôi.

Công hiệu: ích não bổ huyết.

SỨC KHOẺ: THẦN BẢO HỘ TRÍ LỰC CỦA TRẺ NHỎ

Muốn có một trí lực bình thường, thì phải có một hệ thống thần kinh bình thường và một thân thể khoẻ mạnh. Trẻ nhỏ thân thể khoẻ mạnh có nghĩa là các khí quan và tổ chức trong cơ thể phát triển tốt, thể chất tốt, sức đề kháng cũng tăng cường. Cơ thể khoẻ mạnh có lợi cho việc phát triển trí tuệ tiềm tàng của trẻ nhỏ, ngược lại sức khoẻ không tốt, sức đề kháng sẽ yếu, thường bị bệnh tật, trong một mức độ nào đó sẽ ảnh hưởng tới công năng của hệ thống thần kinh, cản trở sự phát triển của trí lực.

Các nghiên cứu cho thấy, phần lớn những người bị bệnh bất kể là bị bệnh mãn tính hay cấp tính, như cảm cúm, ho đờm, viêm phổi, thương hàn, kết hạch, phong thấp... đều tạo ra ảnh hưởng không tốt đối với trạng thái công năng của biểu tạng đại não. Bệnh cấp tính sẽ gây rối loạn hệ thống thần kinh của trẻ nhỏ, làm cho công việc trí nhớ gặp khó khăn. Một số bệnh mãn tính như viêm tuyến hạch, giun đũa... thường giày vò trẻ nhỏ, ảnh hưởng tới quá trình trao đổi chất và ảnh hưởng cả đến công năng của biểu tạng đại não và các khí quan khác của cơ thể. Một số bệnh khác ở trẻ nhỏ như sản thương, ngạt hơi khi sinh, viêm màng não cấp tính, viêm màng não... nếu nghiêm trọng đều làm tổn hại đến chức năng của não và

làm giảm trí lực.

Trẻ con nếu bị sốt cao phải đưa đi khám chữa ngay để tránh các di chứng sau này. Để tăng cường thể chất của trẻ, đẩy lùi bệnh tật và bảo đảm cho hệ thống thần kinh hoạt động bình thường, cha mẹ ngoài việc tăng cường dinh dưỡng cho con cái, còn phải động viên con cái tham gia hoạt động thể thao, phải xây dựng một chế độ vệ sinh và ngủ nghỉ hợp lý.

THƯỜNG XUYỀN TỔ CHỨC CÁC BUỔI THẢO LUẬN NHỎ TRONG GIA ĐÌNH

Cha mẹ có thể dạy bảo con cái làm thế nào để vận dụng đại não một cách sáng tạo. Phương pháp thành công nhất là lồng ghép trí lực và tình cảm của con cái lại với nhau. Rèn luyện tâm lý là quan trọng. Khi một công ty lớn không có chủ ý, Ban trị sự của nó sẽ triệu tập một cuộc họp đầu trí trong khoảng thời gian 1-2 ngày. Việc họ làm là dùng kính nghiệm và hoạt động của người này và người kia để đầu trí lẫn nhau và tất nhiên những quan điểm mới sẽ được bộc lộ ra. Cách làm này lấy phương thức tư duy cá nhân tập trung lại với nhau, do đó những người có ưu thế não phải, ưu thế não trái, những người có tư tưởng tổng hợp và những người có tư tưởng phân tán đều có thể kích phát tư duy của nhau. Nguyên tắc chính là không được tiến hành phủ định, hãy để cho quan điểm được tự do phát biểu, dứt khoát không được nói câu: “đúng, nhưng mà...”

Bước đầu tiên của việc dạy cho trẻ nhỏ cách động não là nâng cao trình độ nhận thức của chúng. Ví dụ có thể đưa ra một số câu hỏi tùy theo độ tuổi dưới đây:

Đối với trẻ 3 tuổi: “Con dùng tờ giấy làm gì?”

Đối với trẻ 5 tuổi: “Nếu như chiều cao của mọi người tăng lên gấp bội, điều gì sẽ xảy ra?”

Đối với trẻ 10 tuổi: “Muốn mọi người trên thế giới được ăn no thì con phải làm gì?”

Dưới đây là một số vấn đề thực tế mà mọi người thường khó trả lời được trích trong “Chế độ giáo dục trẻ nhỏ” của Mỹ:

Trước khi bão táp xảy ra bầu trời sầm lại, điều này giống với trường hợp nào trong thế giới động vật? Tại sao?

Một núi băng giống như một khái niệm lớn, bởi vì....

Nếu như hồ nước biến thành cái bàn, con tàu sẽ ra sao?

Bạn có thể dùng những vấn đề trên hoặc những vấn đề tương tự khác (không có câu trả lời rõ ràng) để mở một cuộc thảo luận quy mô nhỏ.

Mục đích là phát huy tối đa trí tuệ tiềm tàng của trẻ nhỏ.

Cha mẹ có thể cùng với một đứa trẻ hoặc nhiều hơn càng tốt mở một cuộc thảo luận

kiểu đó. Trong thảo luận, các cháu được thoải mái trình bày ý kiến của mình, có thể tự do phát huy trí tưởng tượng, cha mẹ không được bình luận, đánh giá, không được phân định đúng sai. Đó là một nguyên tắc đơn giản, trong một phạm vi được bảo đảm, nó sẽ giúp cổ vũ sự lựa chọn tự do chính đáng, nhưng không dễ gì làm được.

Thông thường, khi mới bắt đầu trẻ phải tiến hành thử nghiệm đối với phương nguyên tắc này. Chúng không tin rằng có thể may mắn được phát biểu một cách tự do như vậy. Nhưng, nếu kiên trì nguyên tắc này, trẻ nhỏ sẽ nhanh chóng ý thức được về nó, tôn trọng quan điểm của bản thân và quan điểm của người khác. Trong điều kiện này rèn luyện tâm lý cho trẻ, có thể tăng cường nhận thức về giá trị tự thân và sức mạnh tự thân của trẻ.

Chính trong môi trường tín nhiệm đó, các em có thể tiến hành các hoạt động một cách mạo hiểm trên phương diện trí lực. Trẻ nhỏ thường rất thích cái kiểu anh truy tôi hỏi trên góc độ tâm lý.

Kết quả của việc luyện tập trên có thể giúp trẻ nhỏ trước khi đưa ra quyết định về một vấn đề gì đó thường nghĩ ra nhiều phương án để lựa chọn.

Nhưng điều đó phải có sự quan sát và khống chế của cha mẹ. Khi bạn thấy con cái mệt mỏi cần nghỉ ngơi, bạn phải nghĩ ngay đến trẻ đang ở trong trạng thái quá độ hưng phấn, và bạn phải cho dừng cuộc thảo luận đầu trí lại. Có khi những người tham gia thảo luận cảm thấy mệt vì cười quá nhiều, điều này cần phải khống chế nếu không luyện tập sẽ mất đi ý nghĩa. Nếu trong buổi thảo luận xuất hiện những dấu hiệu của sự mệt mỏi thì người lớn phải bằng khả năng của mình để tạm dừng thảo luận. Cuối cùng trẻ nhỏ sẽ cảm thấy rất vui.



V. PHÁT TRIỂN TIỀM NĂNG NÃO PHẢI CỦA TRẺ NHỎ

PHÁT TRIỂN KHẢ NĂNG NHẬN THỨC KHÔNG GIAN CỦA NÃO PHẢI

Rất nhiều người từng có trải nghiệm thế này: Buổi sáng ra khỏi nhà đi làm, vừa đi vừa nghĩ công việc, chẳng mấy chốc đã tới cơ quan. Khi đó bạn đi không phải là trên con đường thực tế nữa mà là đi trên “con đường” do khả năng nhận thức không gian của não phải sáng tạo ra.

Nếu như thay đổi một chút tuyến đường từ nhà tới cơ quan, thay đổi phương tiện đi lại... bạn sẽ không thể tiếp tục đi trên con đường trong đầu mình nữa. Cảnh vật xung quanh đã thay đổi, lúc này nếu như bạn nhớ chúng một cách có ý thức, bạn phải sử dụng não phải, dựa theo khả năng nhận thức không gian của não phải để sáng tạo trong não một không gian khác với không gian ban đầu.

Ví dụ, khi ở nhà, kể cả khi trời tối om, bạn vẫn có thể đi lại trong nhà mà không sợ bị vấp ngã. Đi du lịch ở trong một khách sạn, khi bước vào phòng bạn đảo mắt nhìn toàn bộ khung cảnh trong căn phòng và chúng đã được lưu lại trong óc bạn, cho dù đêm tối tất điện bạn vẫn có thể đi lại được.

Chúng ta gọi năng lực cảm giác đó là năng lực nhận thức không gian. Đại não của con người sẽ hình thành cảm giác không gian. Trong cuộc sống hàng ngày chúng ta đã lợi dụng cảm giác này để giải quyết được khá nhiều vấn đề thực tế. Ví dụ buổi đêm đi vệ sinh, không cần bật đèn điện bạn có thể làm được, đó là biểu hiện của năng lực nhận thức không gian. Từ góc độ nào đó có thể nói, chúng ta đi lại trong “nhà” trong não mình, ngôi nhà này không thể xây dựng bằng đạo lý và logic, mà do cơ năng não phải sáng tạo ra. Do đó, chỉ cần chúng ta không ngừng xây dựng “không gian” mới trong não mình là có thể đạt được kết quả hoạt hoá não phải.

Cha mẹ cần rèn luyện khả năng nhận thức không gian của não phải cho trẻ, biện pháp hiệu quả nhất là thay đổi tuyến đường con cái thường đi, ngày nghỉ khi đi dạo cũng có thể thay đổi tuyến đường một cách có ý thức. Tuyến phố đi qua lần đầu có cảnh vật hoàn toàn mới mẻ, điều này rất có lợi cho não phải. Sau một thời gian quay lại tuyến đường đó, thử nghĩ một lát bạn đã ghi lại được rất nhiều cảnh vật trên tuyến phố trong đầu, đó cũng là phương pháp tốt để rèn luyện não phải.

Lần đầu đến thăm nhà bạn bè, điều trước tiên bạn sẽ hỏi họ về đường đi. Trên thực tế, nếu chỉ dựa theo địa chỉ để “mò” đường thì rất hữu ích cho não phải. Trong thành phố lớn, cho trẻ đi đi lại lại ở những tuyến đường đã từng đi qua một lần hoặc chưa bao giờ đi, đây cũng là một phương pháp tốt để hoạt hoá não phải.

Một phương pháp khác vừa đơn giản vừa có hiệu quả là ngược mắt nhìn lên những đám mây đang trôi. Các đám mây có hình lập thể, nhưng do chỉ chú ý nhìn những nét khái quát nên chúng ta không nhận ra chúng có hình dạng lập thể. Nhưng nếu như để cho trẻ nhỏ thường chăm chú nhìn mây, không lâu sau đó chúng sẽ nhìn thấy các lớp lập thể của đám mây. Đây cũng là phương pháp tốt để trẻ lợi dụng nhận thức không gian rèn luyện não phải.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NHẬN THỨC LOẠI HÌNH CỦA NÃO PHẢI?

Trong đám đông chen chúc, bạn chỉ có một phần trăm của giây để nhận ra người quen của mình. Lúc này, dựa vào trí nhớ bạn sẽ nhanh chóng phác hoạ ra các hình ảnh của người đó và đem ra so sánh với những hình ảnh vừa quan sát được từ đám đông. Bạn sẽ nhanh chóng phán đoán ra người của bạn trong đám đông là ai.

Nắm năng lực nhận thức loại hình, lại cũng là não phải. Do đó, rèn luyện khả năng này cũng có thể đem đến những kích thích cho não phải của trẻ nhỏ.

Phát triển năng lực nhận thức loại hình, một trong những biện pháp hiệu quả nhất là chơi cờ vây hoặc cờ tướng. Để cho trẻ ghi nhớ cục diện trên bàn cờ, điều này sẽ sinh ra kích thích tốt cho não phải.

Giả dụ, trẻ nhỏ khi đi dạo trong công viên hoặc trên đường cùng cha mẹ bỗng nhìn thấy một con vật nuôi đáng yêu. Bạn nên để trẻ quan sát và nhớ về con vật đó, làm như vậy không vì cái gì khác mà chỉ để rèn luyện năng lực nhận thức loại hình não phải của trẻ. Một lát sau đó, không cần cho trẻ ngoái cổ lại nhìn con vật, bạn bảo trẻ thử nhớ lại xem con vật đó như thế nào. Mới đầu, trẻ nhỏ rất khó khăn khi bị yêu cầu làm như thế, nhưng sau một thời gian rèn luyện chúng sẽ biết cách nắm những nét khái quát về sự vật hiện tượng.

Trong cuộc sống hàng ngày, có thể rèn luyện khả năng nhận thức loại hình của não phải cho trẻ nhỏ bằng nhiều cách khác nhau. Ví dụ cho trẻ quan sát các xe ô tô ở một ngã tư đường phố nào đó, ghi nhớ về màu sắc, hình dạng của các xe và xếp chúng vào trong não.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TƯ DUY HÌNH TƯỢNG CỦA NÃO PHẢI?

Não phải có khả năng vẽ ra những đặc trưng của hình tượng. Quá trình tư duy của con người thực chất mới đầu do não phải sản sinh ra hình tượng, và thông qua não trái để ngôn ngữ hoá hình tượng đó. Do vậy, rèn luyện năng lực tư duy hình tượng một cách có ý thức là có thể đạt được mục đích hoạt hoá não phải.

Khả năng tư duy hình tượng nếu như không được chú ý và rèn luyện tích cực thường xuyên thì sẽ dần dần mất đi. Do đó, trẻ nhỏ nên có ý thức tiến hành nhiều hoạt động của não phải. Dưới đây là một số phương pháp có hiệu quả:

1./ Đọc truyện cổ tích thiếu nhi là phương pháp phát triển năng lực nhận thức tư duy hình tượng của não phải có hiệu quả nhất. Truyện cổ tích thiếu nhi không giống với truyện tiểu thuyết của người lớn, nó không miêu tả nhân vật, sự vật, tình huống và bối cảnh rõ ràng, mà chỉ giới thiệu một cách khái quát, đơn giản. Do đó, trẻ nhỏ phải vừa đọc vừa tưởng tượng ra những cảnh sống động.

2./ Xem thi đấu thể thao cũng có thể nâng cao khả năng tư duy hình tượng não phải. Ví dụ, khi xem đá bóng, thấy tiền đạo A nhận được bóng từ đường chuyền đẹp mắt của đồng đội ngay trước khung thành của đối phương, trong đầu bạn sẽ nghĩ ngay: “Vào đi!” Bóng đá cũng giống như những môn thể thao có tính quyết liệt khác, mỗi tình huống ghi điểm đều đem đến cho não phải một loạt hình tượng đẹp. Đó là những kích thích tốt đối với não phải khi xem thi đấu thể thao.

3./ Nằm mơ khi ngủ trên thực tế là hình tượng do não phải vẽ ra khi thức. Khi tỉnh dậy, vẫn có thể nhớ được giấc mơ đêm qua, điều đó cho thấy hình tượng trong não phải đã chuyển sang não trái. Trẻ nhỏ khi tỉnh dậy kể lại giấc mơ cho người khác nghe hoặc lấy giấy viết lại là tái hiện lại hình tượng của não phải, có lợi cho việc kích thích não phải. Đồng thời, đó cũng là biện pháp hữu hiệu điều hoà não phải và não trái, có ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình hoạt hoá toàn bộ đại não.

4./ Có khi còn vận dụng phương pháp tính nhẩm trong lòng để rèn luyện khả năng tư duy hình tượng của trẻ.

5./ Chi tiêu trong gia đình có thể phân thành vài loại. Nếu dùng con số để biểu đạt và tính toán, chính là tư duy logic của não trái; còn nếu thu thập chúng để làm thành một chính thể và dùng hình tượng để biểu thị chi phí trong cuộc sống, như tiền học phí, tiền vui chơi giải trí, tiền chợ búa... sẽ giúp cho khả năng nhận thức hình tượng được rèn luyện, đạt được mục đích hoạt hoá não phải.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CẢM GIÁC HỘI HOẠ CỦA NÃO PHẢI?

Muốn phát triển năng lực cảm giác hội hoạ của não phải của trẻ nhỏ thì phải làm thế nào?

1./ Cho trẻ thưởng thức nhiều phong cảnh tự nhiên. Cho dù phong cảnh là thế nào, nội dung cơ bản của nó khẳng định vẫn là tự nhiên. Cho dù ở thành phố lớn, chỉ cần tìm kiếm tỉ mỉ, bạn vẫn có thể thưởng thức được phong cảnh tự nhiên như cỏ cây, non nước... Xem nhiều cảnh vật tự nhiên và cảm nhận về nó, bạn sẽ có mọi cảm giác.

2./ Xem tác phẩm hội họa có thể kích thích não phải phát triển. Khi đưa trẻ đi ngắm nhìn một bức tranh nghệ thuật trong phòng triển lãm tranh ảnh nghệ thuật, tức là khi não phải của trẻ đang làm việc. Còn nếu trẻ chú ý đến cái tên của tác giả và suy nghĩ về bối cảnh ra đời của tác phẩm nghệ thuật đó, thì tức là khi não trái của trẻ đang làm việc. Nếu trẻ suy nghĩ về ý đồ sáng tác của tác giả hay là khi trẻ đang bình luận trong đầu về tác phẩm nghệ thuật đó, cũng là lúc não trái đang làm việc.

3./ Nếu có điều kiện thì nên thường xuyên đưa trẻ đi xem triển lãm tranh ảnh nghệ thuật, triển lãm hoa... Trẻ phải thưởng thức tác phẩm một cách trực quan thì mới có lợi cho sự hoạt hóa não phải của trẻ. Nếu trẻ có thể vẽ tranh thì tác dụng kích thích đối với não phải càng rõ nét hơn. Hãy để cho trẻ thích gì vẽ đấy, không hạn chế bởi quy định nào. Nhiều người giàu tính sáng tạo, giàu tính khai thác đều thích thưởng thức hội họa, đương nhiên mỗi người thưởng thức ở một trình độ nhận thức khác nhau. Do đó, cũng có thể xem hội họa có tác dụng rất tốt đối với việc phát triển não phải.

4./ Luyện tập khắc gốc cây, chăm sóc cây cảnh... cũng có thể rèn luyện cảm giác hội họa của não phải. Tất cả đều là tái hiện ra phong cảnh tự nhiên một cách nghệ thuật. Chúng đều có tính chất của không gian ba chiều, của hội họa.

PHƯƠNG PHÁP LUYỆN TẬP NÃO PHẢI GIẢN ĐƠN CỦA TRẺ NHỎ

Trước 2 tuổi trẻ căn bản sống trong thế giới hình tượng. Đến tầm 6, 7 tuổi, trình độ thành thục của não trẻ đã đạt đến gần trình độ của người lớn. Nhưng, trung khu ngôn ngữ chưa thành thục, vẫn là lấy não phải làm trung tâm để nhận thức sự vật hiện tượng, tức là lấy tư duy hình tượng là chính. Bởi vậy, cha mẹ nên tận dụng tốt thời cơ này để áp dụng những biện pháp có hiệu quả thúc đẩy sự phát triển não phải của con cái, tiến tới đặt nền móng vật chất tốt đẹp cho khả năng sáng tạo của trẻ sau này.

Dưới đây là một số phương pháp chủ yếu triển phát triển não phải của trẻ:

1./ Luyện tập tay trái chân trái

Chúng ta đều biết rằng, chi phối nửa người bên trái là do não phải đảm nhiệm, do đó thông qua các hoạt động chân trái tay trái có ý thức, sẽ kích thích cho não phải phát triển. Trong cuộc sống thường ngày, cha mẹ nên chú ý rèn luyện cho con cái sử dụng nhiều bên tay trái, ví dụ dùng tay trái để chơi đồ chơi và dùng chân trái để đá bóng... “Dao, kéo, vải” là trò chơi được trẻ ưa thích. Cha mẹ nếu cùng con cái chơi trò chơi này thì rất tốt, vì đó cũng là phương pháp tốt để rèn luyện não phải.

2./ Luyện nhìn bằng mắt trái

Để cho trẻ ngồi trên ghế, và nhìn về phía trước (phía trước tốt nhất là bức tường màu trắng để tránh phân tán sự chú ý của trẻ), cha mẹ đứng bên cạnh con, đưa đồ vật mà trẻ thích ưa thích đã được chuẩn bị sẵn từ trước ra bên trái của trẻ, sau đó hỏi vào bên tai trái của trẻ rằng: “Đây là cái gì hả con?” Khi đồ chơi đưa vào đúng tầm nhìn của trẻ, chúng sẽ không ngừng reo lên: “là ...”. Lúc này hiệu quả là rất tốt, phát huy khả năng nhận thức, tìm kiếm, phân biệt đặc hữu của não phải đối với hình thù đồ chơi của trẻ.

Cha mẹ phải liên tục thay đổi phương hướng đưa đồ chơi ra trước mặt trẻ, ví dụ khi thì đưa ra từ bên trái khi lại đưa ra từ bên phải, làm như vậy có thể thúc đẩy khả năng suy đoán của trẻ, như “lần này sẽ ra ở bên nào nhỉ?”, từ đó kích thích sự phát triển của não phải.

Khi tiến hành việc luyện tập này, cần chú ý một số điểm sau:

1./ Không được để trẻ ngoái đầu sang hai bên.

2./ Cha mẹ đưa đồ chơi ra, khi mới bắt đầu vị trí đưa ra nên thích đáng, tức là từ sau tai của trẻ đưa dần ra phía trước. Đặc biệt cần lưu ý, phạm vi nhìn của người lớn là 180°, còn ở trẻ nhỏ lại lớn hơn người lớn một chút, khoảng 200°.

3./ Luyện tập thính giác hình tượng

Nói nhỏ vào tai trái của trẻ một ẩn ngữ đủ để cho trẻ hiểu và qua quá trình tư duy có thể đoán được. Trẻ trả lời đúng hay sai đều không quan trọng, quan trọng là cha mẹ nói nhỏ bên tai trái của trẻ. Quá trình này có tác dụng kích thích não phải của trẻ phát triển, thúc đẩy mở rộng hình tượng trong quá trình suy đoán của trẻ và nảy sinh ra liên tưởng.

4./ Luyện tập xúc giác hình tượng

Cha mẹ chuẩn bị tốt những thứ đồ có mùi vị khác nhau, để trẻ dùng tay bịt lỗ mũi trái lại, đồng thời nhắm cả hai mắt lại và ngửi xem có mùi gì.

Điều đáng nói là, mặc dù não phải điều khiển các hoạt động của phần thân thể bên trái, não trái điều khiển phần thân thể bên phải, nhưng chỉ có xúc giác là ngoại lệ, thông tin mùi vị thu thập được từ bên mũi phải sẽ trực tiếp chuyển đến não phải, tương tự những thông tin mùi vị thu thập được từ mũi trái cũng được chuyển trực tiếp đến não trái. Vật phẩm dùng cho việc rèn luyện này chỉ có thể là những thứ mà trẻ ưa thích và có mùi vị không ảnh hưởng tới sức khỏe.

5./ Luyện tập hình tượng ẩn náu

Dùng các loại hình vẽ có thể thay đổi được tổ hợp để trẻ quan sát và phán đoán. Trẻ nhỏ phát hiện được càng nhiều hình vẽ ẩn náu thì khả năng phát hiện của trẻ càng mạnh, công năng của não phải càng phát triển.

Cha mẹ còn có thể tìm vài bức đồ họa mà trong đó ẩn chứa vài loài động vật hoặc những bức họa chỉ bộc lộ một số chi tiết liên quan đến vài loài động vật để trẻ đọc ra tên của loài vật đó, khiến cho cảm giác đồ tượng của não phải được kích thích. Bức tranh chính

thể vẽ trong đại não bao gồm hình tượng vật thể và điểm chi tiết.

6./ Luyện tập phán đoán trực quan

Trẻ nhỏ có khả năng này, tức là có thể dùng trực quan để phán đoán vài nhóm đồ vật có số lượng tương đồng. Nên để cho trẻ thực hiện và phát triển năng lực này một cách đầy đủ. Phương pháp luyện tập phán đoán trực quan có rất nhiều.

Ví dụ, chuẩn bị một số quân cờ và cúc áo, chia quân cờ và cúc áo thành các nhóm 3 cái, 5 cái, 7 cái, sau đó cho trẻ nhận định các nhóm quân cờ và cúc áo có cùng số lượng với nhau. Bạn có thể di chuyển vị trí của từng nhóm để trẻ tiếp tục phán đoán các nhóm quân cờ và cúc áo có cùng số lượng.

Khi tiến hành phương pháp luyện tập này, cần đặc biệt chú ý: khi tập phải nắm tốc độ nhất định, không để cho trẻ đếm từng đồng một, mà yêu cầu trẻ dùng trực quan để làm phán đoán tổng thể, từ đó nâng cao khả năng phán đoán trong thời gian ngắn của trẻ.

Ngoài 6 phương pháp trên, cha mẹ còn có thể thông qua nhiều phương pháp khác để rèn luyện não phải cho trẻ. Trong cuộc sống hàng ngày, cha mẹ quan tâm chú ý đến việc phát triển não phải của trẻ, sẽ có rất nhiều đồ vật và cơ hội có thể lợi dụng được.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ TĂNG CƯỜNG KHẢ NĂNG TRÍ NÃO CHO TRẺ QUA QUÁ TRÌNH ĐỌC SÁCH?

Đọc sách nhiều có thể khôi phục khả năng của não. Chỉ có tăng cường đọc sách, mới có thể làm cho não năng phát triển không ngừng.

Thông qua việc đọc sách khắc phục thói quen đọc không đúng, tốc độ đọc của trẻ đã nhanh hơn rất nhiều lần so với khi mới bắt đầu tập đọc, đồng thời điều này không có ảnh hưởng gì đối với sự lý giải về nội dung.

Điều này cho thấy có thể nâng cao khả năng đọc của não trẻ. Trẻ nhỏ không chỉ có thể hồi tưởng lại những nội dung đã đọc được từ ngày hôm trước, mà còn có thể nhớ những chi tiết đó rất lâu. Dưới đây chúng tôi xin cung cấp 5 câu hỏi nâng cao khả năng đọc hiểu của trẻ nhỏ. Khi trẻ nhỏ đọc xong tài liệu cần phải ghi nhớ, thì phải đặt ra cho trẻ 5 câu hỏi sau:

- 1./ Tài liệu nói về cái gì?
- 2./ Nội dung quan trọng nhất trong đó là gì?
- 3./ Quan điểm mà cha mẹ và thầy giáo cần truyền đạt là gì?
- 4./ Suy nghĩ của trẻ về nội dung vừa đọc được?
- 5./ Nội dung tài liệu có điểm gì đặc biệt nhất, nổi bật nhất?



VI. TRẮC NGHIỆM VÀ THIẾT KẾ TIỀM NĂNG TRÍ TUỆ CHO TRẺ

PHƯƠNG PHÁP TRẮC NGHIỆM NĂNG LỰC SÁNG TẠO CỦA TRẺ

Tình huống trắc nghiệm:

Cung cấp cho trẻ nhỏ một con vật đồ chơi mà chúng ít thấy và một số tài liệu kết cấu (như gỗ xếp, đất sét, cát...). Nói cho trẻ biết rõ ý định là phải ngăn không cho con vật này chạy trốn. Bạn có thể đặt ra các câu hỏi như:

- 1./ Con có biết con vật này lấy ở đâu không?
- 2./ Con có thể xây cho con vật này một cái nhà an toàn không?

Khi trẻ dùng vật liệu xây xong một cái gì đó, bạn hãy bảo trẻ rằng con vật này có thể bay, biết đào hang, biết bơi... và nó còn cần phải có nước, có không khí, cần đồ ăn... Hỏi xong từng câu, bạn hãy quan sát xem trẻ có suy nghĩ về vấn đề đó không và có tiến hành thay đổi đôi chút về cái vừa xây dựng xong không.

Câu hỏi trắc nghiệm:

- a. Trong hoạt động, trẻ có chú tâm không? Có (); Không ().
- b. Về sự xuất hiện của con vật, trẻ có thể giải thích được không? Có (). Không ().
- c. Ngôi nhà xây cho con vật mới đầu có phức tạp không? Có (); Không ().
- d. Để thích ứng với các đặc trưng của con vật, trẻ nhỏ đã nhiều lần thay đổi ngôi nhà ban đầu? Có (); Không ().
- e. Trong quá trình xây dựng, trẻ không chỉ sử dụng một loại vật liệu mà có kết hợp sử dụng nhiều loại vật liệu? Có (); Không ()

Đánh giá:

Mỗi câu, “Có” 1 điểm, “Không” 0 điểm. Tổng số điểm càng cao thì tính sáng tạo của trẻ càng cao. Trẻ ít nhất phải đạt được 3 điểm thì mới có thể được coi là có tính sáng tạo xuất chúng.

PHƯƠNG PHÁP TRẮC NGHIỆM KHẢ NĂNG QUAN SÁT CỦA TRẺ

Tình huống trắc nghiệm:

Cho con một hộp đựng nước, một ống nước, một tờ giấy nén, một tờ giấy ăn, một kính phóng đại. Để trẻ chơi những thứ này ít nhất 5 phút, sau đó hỏi trẻ điều gì đã xảy ra, và đã nhìn thấy những gì?

Câu hỏi trắc nghiệm:

- a. Trong quá trình chơi, trẻ nhỏ có tập trung chú ý được ít nhất 3 phút không? Có (); Không ()
- b. Trẻ có thích chơi không? Ví dụ, trẻ nói chuyện với người khác về hoạt động đó, hay trẻ tỏ ra hứng thú khi chơi... Có (); Không ()
- c. Trẻ có đi tìm hiểu xem ống nước có kết cấu như thế nào, hay phương pháp thao tác của nó không? Có (); Không ().
- d. Trẻ có đi tìm hiểu xem giọt nước di chuyển như thế nào trên tờ giấy nén không? Ví dụ, qua dịch chuyển giọt nước, so sánh sự khác biệt giữa một giọt nước với nhiều giọt nước. Có (); Không().
- e. Trẻ có đặt ra câu hỏi không? Có (); Không().
- f. Trẻ có thể miêu tả hoặc trình diễn lại sự việc vừa làm không? Có (); Không ().
- g. Trẻ có thể tự thuật lại được điều gì đã xảy ra khi giọt nước rơi trên tờ giấy nén

không? Có (); Không ().

h. Trẻ có thể phân biệt được tính chất khác nhau của tờ giấy ăn với tờ giấy nến không? Có (); Không ().

i. Trẻ có thể miêu tả những điều đã quan sát được qua kính phóng đại không? Có (); Không ().

Đánh giá:

Mỗi câu hỏi trắc nghiệm, trả lời “Có” được 1 điểm, trả lời “Không” được 0 điểm. Tổng số điểm càng cao thì khả năng trên phương diện khoa học của trẻ càng lớn. Trẻ ít nhất phải đạt được 4 điểm, mới có thể được coi là có năng lực quan sát xuất chúng.

PHƯƠNG PHÁP TRẮC NGHIỆM KHẢ NĂNG PHÂN TÍCH CỦA TRẺ

Tình huống trắc nghiệm:

Chuẩn bị 18 tờ giấy, trong đó có 6 tờ hình tam giác (2 tờ màu đỏ, 2 tờ màu xanh và 2 tờ màu vàng), 6 tờ hình vuông (2 tờ màu đỏ, 2 tờ màu xanh và 2 tờ màu vàng), 6 tờ hình tròn (2 tờ màu đỏ, 2 tờ màu xanh và 2 tờ màu vàng). Cứ hai tờ cùng màu cùng hình dạng lại chia thành tờ có kích thước to và tờ có kích thước nhỏ. Đưa cho trẻ một phong bì, và cho 18 tờ giấy đó vào trong phong bì. Để cho trẻ xem hoặc chơi những thứ này. Một lát sau, yêu cầu trẻ phân nhóm các tờ giấy này theo tính chất (nếu như trẻ không hiểu khái niệm phân loại hoặc không thể xếp các sự kiện vào từng loại một, thì có thể lấy bút chì, bút bi, bút máy làm ví dụ minh họa, chia những chiếc bút này làm 3 nhóm, sau đó yêu cầu trẻ tiến hành phân loại những tờ giấy trên). Khi trẻ bắt đầu tiến hành phân loại, yêu cầu trẻ nói rõ tiêu chuẩn để phân loại giấy (ví dụ hỏi: Tại sao xếp những tờ giấy này vào chung một chỗ?...). Cuối cùng yêu cầu trẻ tiến hành phân loại những tờ giấy theo tiêu chuẩn của nó, ví dụ như kích cỡ, hình dạng hoặc màu sắc.

Câu hỏi trắc nghiệm:

a. Trong quá trình chơi, trẻ nhỏ có tập trung chú ý được ít nhất 3 phút không? Có (); Không ()

b. Trẻ có thể tiến hành phân loại các tờ giấy theo một tiêu chuẩn không (ví dụ, tiến hành phân loại tất cả số tờ giấy theo màu sắc, kích cỡ và hình dạng). Có (); Không ()

c. Trẻ có thể lợi dụng một tiêu chuẩn phân loại khác không? Có (); Không ()

d. Trẻ có thể kết hợp tiêu chuẩn phân loại không? Có (); Không ()

e. Trẻ có thể dựa theo tiêu chuẩn phân loại mới để phân loại tất cả các tờ giấy một cách chính xác không? Có (); Không ()

f. Trẻ có thể đồng thời kết hợp hai tiêu chuẩn để tiến hành phân loại giấy không (ví dụ căn cứ theo màu sắc, kích thước để phân những tờ giấy thành 6 nhóm: một nhóm màu xanh cỡ lớn, một nhóm màu đỏ cỡ lớn và một nhóm màu vàng cỡ lớn; một nhóm màu đỏ cỡ nhỏ, một nhóm màu xanh cỡ nhỏ và một nhóm màu vàng cỡ nhỏ). Có (); Không ()

Đánh giá:

Mỗi câu trả lời “Có” được 1 điểm, trả lời “không” được 0 điểm. Tổng số điểm càng cao thì khả năng phân tích của trẻ càng lớn. Trẻ ít nhất phải được 3 điểm thì mới được coi là có khả năng phân tích hơn người.

PHƯƠNG PHÁP TRẮC NGHIỆM KHẢ NĂNG LÃNH ĐẠO CỦA TRẺ

Tình huống trắc nghiệm:

Dạy trẻ cách pha nước với thuốc màu khô để làm thành thuốc màu vẽ tranh, sau đó yêu cầu con bạn chọn lấy hai đứa trẻ (một nam và một nữ) để con bạn dạy cho chúng cách pha chế thuốc màu.

Câu hỏi trắc nghiệm:

- a. Con bạn có đồng ý chọn các bạn cùng chơi không? Có (); Không ()
- b. Con bạn có dùng bánh kẹo hoặc đồ chơi để dụ dỗ những đứa trẻ khác không? Có (); Không ()
- c. Con bạn có sử dụng các biện pháp tích cực để mời các bạn tham gia cùng không? Có (); Không ()
- d. Con bạn có biết cách biến công việc này trở nên hấp dẫn bạn bè không? Có (); Không ()
- e. Miêu tả công việc bằng ngôn ngữ có trình tự không? Có (); Không ()
- f. Phạm vi công việc có trình tự không? Có (); Không () g. Có quản thúc công việc của các bạn không?
- g. Có (); Không ()
- h. Có động viên khích lệ các bạn không? Có (); Không ()
- i. Có đứa trẻ nào thành công chế biến thuốc màu vẽ dưới sự hướng dẫn của con bạn không? Có (); Không ()

Đánh giá:

Mỗi câu trả lời “Có” được 1 điểm, mỗi câu trả lời “không” được 0 điểm. Tổng số điểm càng cao thì khả năng lãnh đạo người khác của con bạn càng tốt. Con bạn phải đạt ít nhất là 3 điểm thì mới được coi là có năng lực lãnh đạo hơn người.

PHƯƠNG PHÁP KHẮC PHỤC KHẢ NĂNG TOÁN HỌC CỦA TRẺ

Tình huống trắc nghiệm:

Cho trẻ một cái bát và một cái cốc, hỏi trẻ xem cái nào có thể đựng được nhiều nước, cổ vũ trẻ đi tìm tòi phát hiện. Yêu cầu trẻ nói rõ cái nào đựng được nhiều nước hơn cái nào.

Câu hỏi trắc nghiệm:

- a. Trong quá trình hoạt động, trẻ có chuyên tâm không? Có () ; Không ()
- b. Trước khi hoạt động hoặc sau khi hoạt động, trẻ có thể đưa ra được những đáp án đúng không? Có () ; Không ()
- c. Trẻ có thể nghĩ ra cách giải quyết vấn đề không? Ví dụ, trẻ có nghĩ ra cách trước tiên đổ nước vào đầy bát sau đó lại đổ nước trong bát sang cốc không? Có () ; Không ()
- d. Trước khi tin tưởng vững chắc vào một kết luận, trẻ có lặp đi lặp lại “thí nghiệm” không? Có () ; Không ()
- e. Trẻ có đưa ra câu hỏi không? Có () ; Không ()
- f. Trẻ có giải thích được sự khác biệt về lượng nước đựng trong bát và cốc không? Có () ; Không ()

Đánh giá:

Mỗi câu trả lời “Có” được 1 điểm, mỗi câu trả lời “không” được 0 điểm. Tổng số điểm càng cao thì khả năng toán học của trẻ càng tốt. Trẻ phải đạt ít nhất là 3 điểm thì mới được coi là có năng lực toán học hơn người.

PHƯƠNG PHÁP TRẮC NGHIỆM KHẢ NĂNG ÂM NHẠC CỦA TRẺ

Tình huống trắc nghiệm:

Tìm ra hai băng nhạc cùng ghi một bản nhạc nhưng được trình diễn bởi hai loại nhạc cụ khác nhau. Bắt cho trẻ nghe hai băng nhạc này, cổ vũ trẻ lắng người theo nhạc và yêu cầu trẻ trả lời một số câu hỏi sau:

- a. Tại sao cùng một bản nhạc khi nghe lại khác nhau?

- b. Con cảm thấy hai bản nhạc này thế nào?
- c. Tốc độ của khúc nhạc nào nhanh?
- d. Âm của khúc nhạc nào vang hơn?
- e. Con thích khúc nhạc nào? Tại sao?
- f. Con nghe xem nhạc khí nào mà con quen thuộc đang trình diễn khúc nhạc này?

Câu hỏi trắc nghiệm:

- a. Trong quá trình hoạt động, trẻ có tập trung tư tưởng không? Có (); Không ()
- b. Trẻ có thể dựa vào loại hình của tiết tấu để thay đổi vận động của mình không? Có (); Không ()
- c. Trẻ có thể nói được sự khác biệt giữa hai khúc nhạc này không? Có (); Không ()
- d. Trẻ có thể phân biệt tiết tấu nhanh chậm của hai bản nhạc này không? Có (); Không ()
- e. Trẻ có thể phân biệt được độ mạnh yếu âm thanh của hai bản nhạc không? Có (); Không ()
- f. Trẻ có thể phân biệt được nhạc khí diễn tấu của hai bản nhạc không? Có (); Không ()
- g. Trẻ có thể nói được nguyên nhân tại sao mình lại thích đoạn nhạc nào không? Có (); Không ()

Đánh giá:

Mỗi câu trả lời “Có” được 1 điểm, mỗi câu trả lời “không” được 0 điểm. Tổng số điểm càng cao thì khả năng âm nhạc của con bạn càng tốt. Con bạn phải đạt ít nhất là 3 điểm thì mới được coi là có khả năng âm nhạc hơn người.

Thông thường mà nói, những đứa trẻ có năng lực âm nhạc tiềm tại ở tố chất tốt và rất tốt, là những đứa trẻ có tiền đồ âm nhạc nhất, nếu chịu khó rèn luyện rất có thể trở thành nhạc sỹ, nhà chỉ huy âm nhạc. Những đứa trẻ có năng lực âm nhạc tiềm tại ở tố chất bình thường, trải qua quá trình khổ luyện cũng có thể lên biểu diễn ở các buổi diễn xướng bình thường hoặc có thành tích nho nhỏ trong lĩnh vực âm nhạc. Đương nhiên, những đứa trẻ có năng lực âm nhạc tiềm tại ở tố chất kém hoặc quá kém, thì tốt nhất không nên chọn âm nhạc là mục tiêu phấn đấu suốt đời của mình.

PHƯƠNG PHÁP TRẮC NGHIỆM KHẢ NĂNG HỘI HOẠ CỦA TRẺ

Tình huống trắc nghiệm:

Trên mặt bàn vẽ một vòng giới hạn nơi đặt đồ vật. Một đồ chơi nhỏ như mẫu gỗ, con vật nhỏ, đồ gia dụng nhỏ hay con búp bê... Yêu cầu trẻ đặt thứ đồ chơi đã được chuẩn bị trước vào trong ô khoanh tròn trên bàn, nếu như chụp một kiểu ảnh thì đó sẽ là kiểu ảnh rất đẹp.

Sau khi trẻ hoàn thành công việc của mình, yêu cầu trẻ nói rõ lý do tại sao lại đặt đồ chơi như vậy.

Câu hỏi trắc nghiệm:

- a. Trẻ có hứng thú với việc làm đồ không? Có () ; Không ()
- b. Trước khi hoàn thành việc đặt đồ chơi trong ô khoanh tròn trên bàn, trẻ có thử đặt đồ chơi vào vị trí nào khác không? Có () ; Không ()
- c. Trẻ có suy nghĩ cách đặt đồ chơi theo nhiều góc độ khác nhau không (ví dụ gần - xa, trên - dưới)? Có () ; Không ()
- d. Trẻ có thể giải thích được những lý do đặt đồ vật như vậy không? Có () ; Không ()
- e. Vị trí đặt cuối cùng của trẻ có hợp lý không? Có () ; Không ()

Đánh giá:

Mỗi câu trả lời “Có” được 1 điểm, mỗi câu trả lời “không” được 0 điểm. Tổng số điểm càng lớn thì khả năng mỹ thuật của con bạn càng cao. Con bạn phải đạt ít nhất là 3 điểm thì mới được coi là có khả năng hội họa hơn người.

Thông thường thì những đứa trẻ có tiềm lực hội họa tốt hoặc rất tốt, tài năng hội họa khá tốt, trải qua quá trình khổ luyện rất có thể sau này trở thành họa sĩ, nhà thẩm định mỹ thuật. Đương nhiên, những đứa trẻ có tiềm lực hội họa bình thường, thông qua quá trình nỗ lực cũng có thể trở thành một người làm công tác mỹ thuật, nhà thiết kế trang sức hoặc nhà thiết kế quảng cáo có trình độ khá còn những đứa trẻ có tiềm năng hội họa kém hoặc quá kém thì tốt nhất không nên chọn hội họa làm mục tiêu phấn đấu cả đời.

PHƯƠNG PHÁP TRẮC NGHIỆM KHẢ NĂNG VŨ ĐẠO CỦA TRẺ

Tình huống trắc nghiệm:

Thử nghiệm tiềm lực vũ đạo được tiến hành như sau: trước tiên mở cho trẻ nghe từ 1-3 lần đĩa nhạc nhảy mà bạn mới mua về, sau đó yêu cầu trẻ làm các động tác tùy ý theo âm nhạc hoặc nhảy theo nhạc. Cuối cùng cha mẹ hoặc thầy giáo dựa theo trình độ nhập vai của trẻ, động tác có đẹp không, nhảy có khớp nhạc không... để đánh giá tiềm lực vũ đạo của trẻ, nhưng phải đánh giá một cách khách quan, trung thực.

Đánh giá:

Thông thường, những đứa trẻ có tiềm lực võ đạo tốt hoặc rất tốt mới có thể lựa chọn võ đạo và có nghề có liên quan làm thế mạnh của mình.

Chúng dễ trở thành các nghệ sỹ võ đạo, vận động viên thể thao, người mẫu thời trang... nếu cố gắng phấn đấu.

12 PHƯƠNG PHÁP NÂNG CAO TRÍ NĂNG CỦA TRẺ CÓ HIỆU QUẢ NHẤT

Tại sao nâng cao trí năng nhanh sẽ đào tạo ra thiên tài tí hon? Vì chúng tạo ra bước khởi đầu sớm, bởi vậy chúng tôi đã mời chuyên gia thiết kế quá trình nâng cao trí năng, trong đó có 10 bí quyết lớn. Đó là những nguyên tắc mà các chuyên gia phải tuân thủ trong quá trình thiết kế quá trình nâng cao trí năng và cũng là nguyên nhân chủ yếu thiết kế giáo trình nâng cao trí năng đạt hiệu quả nhanh nhất.

Các phương pháp nâng cao trí năng được chứng minh là có hiệu quả, hiện tại có ít nhất 450 phương pháp, nhưng thời gian của các bậc cha mẹ đều có hạn, không thể thực hiện từng phương pháp một được. Do đó khi thiết kế quá trình phải có sự lựa chọn thông minh mới có thể tốn ít thời gian ít công phu mà vẫn giúp trẻ nâng cao trí năng nhanh nhất, giành được nhiều ích lợi nhất. Dưới đây là một số phương pháp có hiệu quả:

1./ Nhấn mạnh yếu tố hoà hợp giữa cha mẹ và con cái

Trước tiên, quá trình nâng cao trí năng phải là hoạt động mà cha mẹ và con cái cùng chơi với nhau một cách vui vẻ nhất, chỉ cần một phía cha mẹ hoặc con cái cảm thấy hoạt động này không hứng thú thì coi như hiệu quả nâng cao trí năng đã không đạt.

2./ Cung cấp tư vấn hữu dụng

Tư vấn hữu dụng là chỉ tất cả những chân thực giúp con cái có cảm giác gần gũi, do đó không bao gồm chương trình ti vi, truyện ngụ ngôn và truyện nhi đồng. Tư vấn có ích cho việc phát triển trí năng của trẻ phải là sự thật, không nên chỉ là ý kiến. Ví dụ, “Ông Bush (con) lại trúng cử Tổng thống Mỹ nhiệm kỳ 2 rồi” là sự thật; “Bush là một Tổng thống Mỹ tốt” lại là ý kiến. Muốn trẻ nhỏ học được nhanh, khi cung cấp tư vấn phải mang đến những sự thật chuẩn xác. Ngoài ra, khi trẻ học tập tư vấn còn phải chú ý hai việc: một là đơn thuần, hai là cụ thể.

3./ Cung cấp môi trường học tập tốt

Cung cấp môi trường học tập tốt tức là làm sao để trẻ bình tĩnh, học tập chuyên tâm và nào trẻ khi học tập ở vào trạng thái linh hoạt nhất. Làm tốt những công tác chuẩn bị này là có thể làm tăng khả năng tiếp thu và tốc độ học tập của trẻ.

4./ Tạo ra cơ hội học tập

Rất nhiều trẻ khi học ngoại ngữ, cha mẹ thường cố gắng tạo ra những cơ hội để trẻ bật miệng nói, cha mẹ chỉ dùng những câu đơn giản đại loại như: “Con có mệt không?”, “Con có muốn ra ngoài chơi không?”... Sau đó, yên lặng khoảng 10 giây chờ con trả lời, trong khoảng thời gian đó chính là cơ hội để trẻ học tập mà cha mẹ cố ý tạo ra. Cha mẹ mỗi ngày nên đưa ra khoảng 30 cơ hội tương tự để trẻ mở miệng nói ngoại ngữ. Nhiều cơ hội học tập này sẽ nhanh chóng giúp trẻ học được nhiều điều trong khoảng thời gian ngắn ngủi.

5./ Phải soạn giáo trình phù hợp với trình độ năng lực của trẻ. Ví dụ, thiết kế quá trình xếp gỗ cho trẻ dưới 11 tháng tuổi đang trong giai đoạn sử dụng năng lực tay thì không có tác dụng bởi vì chúng chưa có năng lực này. Chúng cơ bản không thể xếp những mẫu gỗ thành mô hình được, nếu cứ bắt chúng phải làm bài tập này thì chỉ mất thời gian mà thôi.

6./ Phối hợp hứng thú của trẻ

Lựa chọn nội dung khóa học phải theo cảm hứng của trẻ. Rất nhiều cha mẹ sai lầm cho rằng nâng cao trí năng là bắt ép con học chữ ở nhà, cho dù chúng không hề có hứng thú với việc học chữ. Trên thực tế, trong rất nhiều quá trình nâng cao trí năng có hiệu quả lại căn bản không có khóa học nhận biết chữ.

7./ Tôn trọng tính cá biệt

Mỗi đứa trẻ có nhu cầu, năng lực, hứng thú, môi trường sống, thời gian không gian khác nhau. Trình độ học vấn của cha mẹ chúng cũng không đồng đều. Do đó khi thiết kế khoá trình phải tùy theo từng đối tượng mà đưa ra những phương pháp cho phù hợp.

8./ Khoá trình không có áp lực

Khi làm khoá trình nâng cao trí năng không có biểu môn học, cũng không có thời gian biểu. Hôm nay cha mẹ bận rộn thì làm ít một chút, ngày mai rỗi rãi thì làm nhiều hơn một chút; con cái cũng vậy, lúc này hứng thú thì học nhiều hơn một chút, lúc khác mệt mỏi không muốn học thì dừng lại chơi... Khoá trình thiết kế nên có tính co giãn như vậy.

9./ Xác định đối tượng nâng cao trí năng

Nghiên cứu đối tượng nâng cao trí năng là một loại trí năng chẳng? Khi thiết kế không thể nói chung làm cho trẻ thông minh hơn. Phương pháp lựa chọn phải nâng cao được khả năng thị giác, xúc giác, ngôn ngữ và cả khả năng vận động. Trước tiên, phải xác định rõ đối tượng nâng cao trí năng, có như vậy thì mới đạt được mục đích tiến hành nâng cao trí năng.

10./ Thúc đẩy học một biết mười

Nói một hiểu ba, học một biết mười, khi dạy con cái một tri thức mới phải giúp chúng đồng thời nhận biết thêm nhiều tri thức mới nữa. Ví dụ, giáo trình thiết kế ra trên thực tế phải đạt được hiệu quả giáo dục gấp vài lần so với giáo trình không được thiết kế. Ví dụ, khi dạy cho trẻ 5 tri thức mới không có liên quan gì với nhau, trẻ sẽ học được cả 5 tri thức. Nhưng khi dạy tri thức mới đã được thiết kế tổng hợp của 5 tri thức thì trẻ sẽ thông hiểu

được 125 tri thức mới.

11./ Chú trọng một mũi tên bắn trúng nhiều đích

Trong hoạt động nâng cao trí năng, có nhiều khi có thể đồng thời nâng cao nhiều kiểu trí năng. Ví dụ, đu xà đơn không chỉ nâng cao khả năng dùng tay, mà đồng thời còn nâng cao khả năng ngôn ngữ, vận động, khả năng cân bằng và thị giác. Các khoa trình nâng cao trí năng tương tự nên được sử dụng nhiều.

12./ Chú ý tính thời gian và kinh tế

Hạn chế chọn những khoá trình tiêu tốn thời gian dài để cha mẹ và con cái có thể đầu tư ít thời gian mà vẫn thu được hiệu quả cao. Một số các hoạt động rất được cha mẹ ưa chuộng đều không vượt quá một phút. Thông qua lựa chọn và thiết kế một cách chuẩn xác các bậc phụ huynh bình thường có thể trong vòng 38 giây dạy con nâng cao khả năng nhận biết chữ, nhận biết số và phân biệt âm.

8 PHƯƠNG PHÁP ĐƠN GIẢN NÂNG CAO TRÍ NĂNG CHO TRẺ Ở ĐỘ TUỔI TỐI TRƯỞNG

Con đường nhanh nhất để nâng cao trí năng cho trẻ là mời chuyên gia thiết kế quá trình nâng cao trí năng đặc biệt, sau đó ở nhà tự dạy con cái theo nội dung quá trình. Nhưng đối với các bậc phụ huynh phải đi làm hàng ngày, có ít thời gian để dạy con cái ở nhà, muốn nâng cao trí năng cho trẻ cũng phải mời chuyên gia này. Sau đó dạy cho con cái vào ngày nghỉ cuối tuần hoặc bất cứ khi nào có thời gian. Như vậy trẻ vẫn có thể được nâng cao trí năng khi chưa có quá trình nâng cao trí năng đặc biệt, cha mẹ có thể tiến hành thử nghiệm tám phương pháp nâng cao trí năng gia đình dưới đây. Trước tiên bồi dưỡng khả năng và nhu cầu học tập của trẻ, đến khi có quá trình nâng cao trí năng đặc biệt thì tốc độ nâng cao trí năng của trẻ sẽ tăng rất nhiều.

Phương pháp nâng cao trí năng gia đình đều rất dễ thực hiện, không cần nhiều thời gian, hay các kĩ tài chuyên dụng, vẫn có thể giúp trẻ xây dựng một thái độ và trình tự học tập tốt đẹp. Chỉ cần làm theo các phương pháp dưới đây là có thể đạt được mục đích nâng cao trí năng cho trẻ:

1./ Đưa trẻ đi siêu thị mua một ít đồ ăn nước ngoài, về nhà làm một bữa cơm nước ngoài đặc biệt, trên đường về nhà tiện thể vào thư viện mượn một cuốn sách liên quan đến nước đó.

2./ Vào công viên đi dạo, nhặt một ít lá khô và hoa cỏ khô để tiến hành quan sát.

3./ Chọn một nguyên âm và một phụ âm bất kỳ trong bảng chữ cái sau đó liệt kê tên của những đồ vật và con vật bắt đầu bằng các phụ âm và nguyên âm đó.

4./ Khoanh các hình tròn to nhỏ khác nhau trên một tờ giấy cho đến khi vẽ kín tờ giấy thì thôi, sau đó kể ra tên gọi của tất cả các đồ vật có hình tròn ở trong bếp.

5./ Lấy một quả lê và bảo trẻ quyết định bỏ nó thành mấy phần: hai phần, ba phần, hay bốn phần? Lợi dụng cơ hội này để giới thiệu về khái niệm phân số cho trẻ biết.

6./ Bảo trẻ giúp bạn dọn dẹp nhà cửa, xếp các gói mì tôm vào một chỗ, xếp các đồ chơi của trẻ vào một chỗ, bảo trẻ đặt cái bát ở chỗ này, cái đĩa ở chỗ kia từ đó giúp trẻ biết cách phân loại đồ vật

7./ Lấy một vài cái cúc và kim chỉ để trẻ khâu chúng thành một chuỗi và để trẻ đếm xem tất cả xỏ có bao nhiêu chiếc cúc được khâu.

8./ Chọn một ngày cuối tuần hoặc ngày nghỉ để làm “ngày thí nghiệm”. Gọt một quả táo để trẻ quan sát bên trong ruột táo chuyển sang màu cà phê; trộn xăng với nước sau đó để trẻ quan sát xem xăng và nước phân li như thế nào... Trên đây là 8 phương pháp nâng cao trí năng đơn giản có thể giúp trẻ tạo hứng thú, thái độ và năng lực học tập, giúp cha mẹ tranh thủ thời gian để luyện tập nâng cao trí năng cho trẻ.



VII. PHÁT TRIỂN TIỀM NĂNG THỊ LỰC CHO TRẺ

LÀM THẾ NÀO ĐỂ LỢI DỤNG THỊ GIÁC NGOẠI VI CỦA Ý THỨC TIỀM TÀNG?

Cảm quan là cửa sổ tâm hồn và cũng là con đường quan trọng để phát triển tiềm trí lực của trẻ. Trước khi phát triển tiềm trí lực, trẻ đã tiếp thu và tích lũy được rất nhiều ấn tượng hỗn tạp trong điều kiện không có sự chỉ đạo. Nhưng hoạt động trí lực chính xác được xây dựng trên khái niệm rõ ràng, cho nên chỉnh lý ấn tượng là bước đầu tiên trong việc phát triển tiềm trí lực và nó cần phải thông qua giáo dục và rèn luyện thính lực của trẻ thì mới làm được. Con người ngoài thị giác tập trung vào một điểm, còn có một lĩnh vực thị giác lớn nữa chưa được khai phá, gọi là thị giác ngoại vi.

Thị giác ngoại vi có thể giúp trẻ tránh va đập vào những thứ xung quanh khi đi lại và hướng dẫn cho trẻ làm nhiều động tác thân thể.

Thị giác ngoại vi cũng có thể giúp trẻ “nhận biết” sự vật. Ví dụ, trẻ mua được bộ quần áo mới, lần đầu tiên mặc đi chơi, trẻ thường hay chú ý đến những người trên phố cũng mặc bộ quần áo như của chúng bất kể những người đó đi ở trước hay đi ở sau trẻ.

Năng lực này liên quan không nhiều với thị giác tập trung vào một điểm bình thường của trẻ, bởi vì những sự vật trẻ nhận biết được thường đều xuất hiện ở vùng biên của phạm vi thị giác bình thường, thậm chí ở bên ngoài.

Vậy thì làm thế nào để dạy trẻ lợi dụng tốt thị giác ngoại vi của ý thức tiềm tàng?

1./ Muốn tăng cường khả năng này cần luyện tập cách vừa nhìn tập trung về phía trước vừa nhìn ra ngoài “xuyên qua” đôi mắt. Khi ngồi trong nhà hoặc ngồi trên tàu hỏa, trẻ sẽ nhìn rõ những sự vật ở phía trước mặt; giữ cố định tiêu điểm đó, đồng thời nhìn ra xung quanh - không nhìn như bình thường mà nhìn qua “mắt trong” của trẻ, xem xem trẻ có nhìn rõ được những thứ ở cực trái, cực phải, chính trên và chính dưới không?

Khi trẻ ngồi trên ô tô, cũng có thể tập luyện tương tự. Có thể nhìn thẳng về phía trước (nhìn cùng hướng tiến của đầu ô tô), cùng thời gian đó để ý đến người và cảnh vật xuất hiện ở vùng ngoài thị giác, ví dụ như người, nhà cửa, biển đường, xe ô tô... để luyện tập khả năng thị giác ngoại vi của trẻ.

2./ Thị giác ngoại vi rất nhạy cảm vào đêm tối. Đó là bởi vì tế bào cảm quang phụ trách thị giác ngoại vi và tế bào cảm quang phụ trách nhìn bình thường, đều rất nhạy cảm với những tia sáng sẫm màu. Cho nên, nếu muốn trẻ nhìn rõ sự vật trong bóng tối, thì không phải nhìn thẳng vào sự vật cần nhìn, bởi vì nó sẽ tập trung sự vật vào bộ phận không thích đáng của mắt.

Phát triển tiềm năng thị giác là hỗ trợ rất lớn cho sự phát triển của não.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ DẠY CHO TRẺ CÁCH “TƯ DUY BẰNG MẮT”?

Tất cả trẻ nhỏ đều có tiềm năng học đọc, học viết, học tính toán. Điều này hoàn toàn có thể biểu đạt ra bằng mắt. Mắt là cửa sổ của tâm hồn, nó đem lại cho não vô số đối tượng khác nhau, đồng thời phản ánh lại những bản chất của sự vật trong đó. Do đó, “dùng mắt tư duy” là khả năng của não. Hay nói cách khác, đó là tác dụng của bản thân việc đọc sinh ra cho não, hoặc gọi đọc là khả năng của não.

“Dùng mắt phát hiện khả năng của não” câu nói này nghe có chút gì đó ngượng ngịu, nhưng trên thực tế là mong muốn con cái giỏi dùng mắt để chụp lấy các thành phần do não sinh ra. Mắt là một trong những kỳ tích trong vũ trụ, đồng thời cũng là sự mở đầu của việc phát triển khả năng của não.

Là người có khả năng đọc nhanh, nếu trẻ có hứng thú đối với việc gì đó, con người mắt sẽ mở rộng để cho nhiều ánh sáng đi vào. Nói cách khác, hứng thú càng lớn con người càng mở rộng, ánh sáng đi vào mắt càng nhiều. Từ đó giúp trẻ thu thập được nhiều tri thức và thông tin. Cha mẹ cần phải nắm chắc lý luận và phương pháp hướng dẫn trẻ biết “tư duy bằng mắt”.

BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC NGHE NHANH CHO TRẺ

Thống kê cho thấy, lượng thông tin mà trẻ nhận được thông qua gia đình, toạ đàm, giao tiếp, phát thanh, truyền hình, băng ghi âm... nhiều gấp 3 lần lượng thông tin thu được qua đọc tài liệu. Hiển nhiên, trẻ không thể dùng toàn bộ tinh lực cho việc nâng cao năng lực

đọc của não. Nếu như dùng tinh lực nhiều như vậy cho việc nâng cao thính lực thì có thể làm cho não năng của trẻ tăng lên đến 300%. Rất ít cha mẹ nhận thức được rằng, nếu như trẻ không thể trở thành một thính giả tốt, thì trẻ cũng không thể thu lượm và tích trữ được lượng lớn thông tin qua việc nghe. Khi nghe trẻ thường gặp phải một số vấn đề sau:

- 1./ Dễ phân tâm;
- 2./ Cảm thấy nặng nề;
- 3./ Quên mất thông tin vừa nghe qua;
- 4./ Âm thanh không rõ ràng.

Dễ phân tâm thường là do hai nguyên nhân sau: nhiễu từ môi trường và nhiễu từ nội tâm.

Một tiềm năng quan trọng của thính giác con người là có thể loại bỏ những âm thanh bên ngoài nếu không thấy hứng thú. Ví dụ, trong vũ trường ồn ào, một đôi tình nhân vẫn có thể nghe rõ những tiếng thủ thi của nhau; hoặc một người mẹ có thể nhận ra tiếng khóc của con mình trong nơi ồn ào có nhiều tiếng trẻ khóc.

Năng lực này có thể làm giảm ảnh hưởng của nhiễu môi trường đến trẻ nhỏ, dạy cho trẻ cách lắng nghe những thông tin cần thiết trong số tạp âm bên ngoài, như thế não sẽ tự động “ngắt” những tạp âm mà trẻ không muốn nghe.

Ví dụ ở nơi ồn ào, luyện cho trẻ biết phải lưu ý nghe cái gì và không nghe cái gì. Trẻ có khả năng loại bỏ các tạp âm xung quanh để lắng nghe những cái mình hứng thú và nghe được những lời bàn tán có liên quan đến bản thân mình. Chú ý cả thể xác và tinh thần của bản thân trẻ là để “điều chỉnh” trẻ biết lắng nghe. Sau này, khi gặp phải môi trường tạp âm lớn thì có thể vận dụng khả năng này.

Nghe cũng có thể cải thiện đại não của trẻ, giúp tăng cường khả năng của não.

Tiềm năng chú ý lắng nghe của trẻ cần phải được cha mẹ bồi dưỡng một cách có ý thức.

PHÁT TRIỂN TIỀM NĂNG THÍNH GIÁC CHO TRẺ

Muốn phát triển đầy đủ tiềm năng thính giác của trẻ, có thể tham khảo các ý kiến dưới đây:

- 1./ Duy trì thính giác khỏe mạnh:

Bảo vệ cẩn thận hai bên tai của trẻ, tránh để tạp âm làm tổn thương. Ngoài ra, phải kiểm tra tai thường xuyên để đảm bảo thính giác khỏe mạnh.

- 2./ Rèn luyện tai:

Bồi dưỡng khả năng phân biệt âm thanh cho trẻ một cách có ý thức. Trong đó có biện pháp tập trung tinh thần của trẻ vào môi trường có âm thanh, đồng thời tập trung lắng nghe những âm thanh cần lưu ý.

3./ Kiên trì lắng nghe:

Tục ngữ có câu: “Người thông minh nói ít làm nhiều”. Trong bất kỳ tình huống nào, trẻ đều phải lắng nghe người khác nói.

4./ Chịu khó ghi chép:

Khi nghe được điều gì quan trọng, cách tốt nhất là dùng chữ hoặc hình vẽ đánh dấu lại, như thế có thể tăng cường trí nhớ, khả năng lý giải, để sau này tiện ôn lại.

5./ Lợi dụng trí tưởng tượng

Nghe dường như là hoạt động của não trái, nhưng trên thực tế nó là một hoạt động của cả đại não. Cho nên khi trẻ nghe lời văn, có thể gọi ra trí tưởng tượng của não phải, sáng tạo ra “tranh minh hoạ” thích đáng trong trí não, trẻ có thể vừa nghe vừa tưởng tượng ra quá trình tiêu hoá thức ăn từ khi cho thức ăn vào miệng đến dạ dày...

6./ Tư thái chính xác:

Khi các con vật như chó, mèo nghe, chúng đều dựng tai lên, vừa nhanh nhạy vừa bình tĩnh để nghe. Cũng vậy, khi nghe trẻ cũng dùng tư thái nhanh nhạy và bình tĩnh để nghe. Trái lại, những tư thái như uể oải, chán chường mệt mỏi... đều làm hao mòn khả năng nghe của trẻ một cách tự nhiên.

7./ Rèn luyện khả năng diễn thuyết của trẻ:

“Nói” và “nghe” là hai mặt của một quá trình. Do đó, trẻ nhỏ nếu thường xuyên học diễn thuyết, thì “từ một góc độ khác” có thể giải quyết vấn đề nghe. Trên thực tế, rất nhiều nhà diễn thuyết giỏi đều là những người nghe cẩn thận tỉ mỉ đồng thời linh hoạt thích ứng với hoàn cảnh. Và rất nhiều nhà nghe giỏi lại là. Những nhà diễn thuyết tài ba.



VIII. HỨNG THÚ: VÉ VÀO CỬA CÔNG VIÊN TRÍ TUỆ

TẠI SAO BỒI DƯỠNG HỨNG THÚ HỌC TẬP CHO TRẺ PHẢI CÓ TÍNH MỤC ĐÍCH?

Từ khi bắt đầu có khả năng nhận thức, trẻ đã có trí tò mò đối với thế giới bên ngoài, nhận thức đối với xã hội, tự nhiên và tất cả các sự vật đó đều tạo ra hứng thú lớn đối với trẻ. Hứng thú là động lực của việc ham học hỏi tìm tòi tri thức. Trẻ nhỏ có hứng thú nhận thức về một lĩnh vực nào đó, thì tất nhiên phải không ngừng tiếp xúc, tìm tòi, giúp trẻ ngày càng hứng thú hơn. Sở thích hứng thú của trẻ vô cùng rộng, nhưng thời gian duy trì lại ngắn, đặc biệt là cái mới trôi đi nhanh chóng hoặc gặp phải vấn đề khó phải lùi bước hoặc né tránh. Cho nên, bồi dưỡng sở thích và hứng thú chính đáng của trẻ có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển tiềm trí lực của mỗi đứa trẻ.

Sự nhận thức của cha mẹ về hứng thú đặc trưng của trẻ rất có lợi cho việc hiểu biết về con cái mình. Từ đó, tăng cường tính mục đích trong việc bồi dưỡng hứng thú học tập của trẻ. Các chuyên gia tâm lý học trẻ nhỏ cho rằng, phát triển hứng thú học tập của trẻ khi học tiểu học có một số đặc điểm dưới đây:

1./ Mới đầu là hứng thú đối với quá trình học tập và hoạt động ngoại khoá, sau đó là hứng thú đối với nội dung học tập và công việc học tập cần phải tư duy độc lập.

Khi mới nhập học điều hứng thú nhất của trẻ là quá trình học tập đa dạng và bản thân hoạt động học tập, trẻ chưa chú ý nhiều đến nội dung và kết quả học tập, mặc dù đôi lúc có chú ý nhưng lại nhanh chóng quên đi. Trong môi trường giáo dục chính quy, do trẻ đã nắm được kỹ năng nhận thức về đọc viết và tính toán, nên đã bắt đầu có hứng thú với nội dung và kết quả học tập. Lúc này trẻ không chỉ muốn học chữ mà còn muốn hiểu nội dung bài

học, không chỉ muốn tính toán mà còn muốn hiểu và vận dụng cách tính toán. Như vậy, hứng thú học tập đã phát triển lên một bước. Đặc biệt từ bậc học Trung học, do nội dung giáo trình phức tạp hơn, yêu cầu của thầy cô cũng cao hơn, nên trong hứng thú học tập của trẻ, nhân tố tính độc lập và tính sáng tạo dần dần lớn hơn.

Nghiên cứu thử nghiệm cho thấy: Từ năm lớp ba của bậc tiểu học trẻ thích các bài tập mới mẻ, khó hơn đòi hỏi phải suy nghĩ độc lập nhiều hơn. Ví dụ khi học môn toán trẻ thích các bài toán có tính ứng dụng chứ không thích kiểu tính toán đơn giản theo một công thức nhất định; còn khi học ngữ văn trẻ thích văn mô tả sự vật hơn là luyện chữ và sao chép, thích giảng giải hơn là đọc chính tả....

2./ Hứng thú học tập đầu tiên của trẻ không liên quan gì đến khoa học, sau này mới dần dần hình thành các hứng thú khác nhau đối với nội dung khoa học.

Khi mới nhập học, hứng thú học tập của trẻ chưa có tính lựa chọn và tính phân hoá, cảm hứng đối với đọc, viết, tính toán là như nhau trong những năm đầu của bậc tiểu học, hứng thú khoa học thường chưa thực sự hình thành. Nghiên cứu cho thấy ở bậc tiểu học, sở thích đối với môn ngữ văn và môn toán của trẻ đã biểu hiện sự khác biệt cá nhân, dưới đây là kết quả của một cuộc điều tra nghiên cứu

Lớp thích môn ngữ văn và môn toán

Lớp thích môn ngữ văn

Lớp không thích môn ngữ văn và môn toán

Lớp thích môn toán

Tổng số học sinh: 111 621202 833120

Nhưng, cái khác biệt này không phải do học sinh đã hình thành nên hứng thú học tập mang tính phân hoá mà là do kết quả học tập tốt hay không tốt tạo ra. Ví dụ có học sinh nói rằng: “Cháu không thích môn toán bởi vì cháu không biết làm các bài tập toán”.

Chỉ cần bắt đầu từ cấp trung học, cùng với sự phát triển về năng lực nhận thức của trẻ đặc biệt là do ảnh hưởng dạy học của thầy cô giáo, hứng thú mang tính phân hoá sơ bộ đối với bản thân trẻ mới dần dần nảy sinh. Khoảng từ cấp ba trở đi trẻ mới bắt đầu có biểu hiện hứng thú mang tính lựa chọn nhất định đối với các môn khoa học hoặc nội dung giáo trình có thể cung cấp những sự vật và kiến thức mới lạ, ví dụ như kiến thức về chính trị, về tự nhiên.

Nghiên cứu chứng minh rằng ở giai đoạn đầu đến trường hứng thú đối với các môn khoa học của trẻ thường là không ổn định và thay đổi về nội dung. Hơn nữa nó còn được quyết định bởi kết quả tốt hay xấu của trẻ, rất nhiều các em học sinh do có thành tích học tập tốt nên có hứng thú đối với việc học tập, còn đối với những em học sinh học kém, thất bại trong học tập thường buồn chán đau khổ. Những biểu hiện tình cảm khác biệt này sẽ ảnh hưởng đến hứng thú đối với các môn khoa học của các em.

Do vậy có thể thấy rằng, giai đoạn trẻ học tiểu học, cha mẹ nên đặc biệt chú ý tìm ra phương pháp giúp trẻ đạt được thành tích tốt trong học tập, vì đây là một trong những nhân tố quan trọng nhằm duy trì và nâng cao hứng thú học tập của trẻ.

BỒI DƯỠNG HỨNG THÚ ĐỌC CHO TRẺ

Muốn trẻ có thói quen tự giác yêu thích học tập, có hứng thú đọc sách, cha mẹ nên bắt đầu từ khi trẻ còn nhỏ, tức là lấy các phương pháp khoa học để bồi dưỡng hứng thú đọc cho trẻ.

1./ Đọc sách cho trẻ nghe - đừng lo quá sớm.

Đọc sách cho trẻ nghe - đừng lo quá sớm, trẻ rất hứng thú đối với những thứ ở trên giấy cho dù chúng không hiểu nội dung, chỉ cần bạn đọc diễn cảm cho trẻ nghe là có thể giúp trẻ quen và thích với giọng đọc của bạn, đặt nền móng tốt cho việc giáo dục sau này.

2./ Tính tất yếu của việc đọc to và đọc diễn cảm.

Khi mới bắt đầu cha mẹ nên đọc những câu chuyện có tính hoang tưởng và những bài ca dao có vần luật. Bởi vì đọc những thể loại này có thể hấp dẫn trẻ và có thể tập trung được sự chú ý của trẻ... Các thể loại sách chuyện lựa chọn nên có tính văn học và giá trị đọc lâu dài và có thể chia thành nhiều chương hồi khác nhau để mỗi ngày đọc một đoạn, nhưng phải kiên trì đọc đến hết cho trẻ nghe.

Khi đọc diễn cảm cha mẹ cần chú ý lên xuống giọng đọc theo những diễn biến trong chuyện, nắm chắc tiết tấu chuyện. Khi trẻ cảm động thì nên đọc chậm một chút để tạo ra không khí làm nảy sinh hứng thú của trẻ đối với tình tiết chuyện.

Đọc chuyện yêu cầu phải sinh động, trước tiên phải gọi được trí tò mò và hứng thú của trẻ. Trước khi bắt đầu đọc cuốn sách mới, bạn có thể để cho trẻ ngẫm nhìn bìa sách sau đó hỏi chúng xem đã nhìn thấy gì và đoán xem trong sách nói về cái gì. Tiếp theo để cho trẻ xem các tranh ảnh có trong sách và hỏi trẻ “con có thể nói cho bố mẹ biết rằng họ đang làm gì không?”, chỉ cho trẻ biết những nhân vật chính trong sách để tăng thêm ấn tượng cho trẻ. Sau khi đọc xong bạn đừng quên hỏi trẻ xem chúng thích nhất phần nào trong chuyện và cổ vũ trẻ phát biểu ý kiến của mình. Bạn hãy lắng nghe xem trẻ muốn thay đổi tình tiết trong chuyện như thế nào.

Cách đọc sách sinh động hứng thú vừa có thể thúc đẩy khả năng ngôn ngữ của trẻ vừa mở ra những ý tưởng sáng tạo

3./ Chọn sách hay.

Sách con cái cần là những cuốn sách phù hợp với hứng thú, độ tuổi và khả năng của chúng, đồng thời trẻ cũng thường xuyên muốn thay đổi “khẩu vị”. Cha mẹ có thể lợi dụng những vật phẩm khác nhau để dạy dỗ con cái ví dụ như báo, tạp chí, danh thiếp, biển hiệu trên đường và ngay cả những hàng chữ thuyết minh trên túi đựng các đồ ăn. Có thể giúp trẻ biết tầm quan trọng của chủ nghĩa và tri thức trong các lĩnh vực của đời sống.

Thường thì, trẻ từ một đến ba tuổi thích những sách tranh ảnh và sách truyện mà trong đó có những sự vật và hiện tượng mà chúng thường gặp hàng ngày. Màu sắc và hình thù khác nhau dễ thu hút sự chú ý của trẻ. Trẻ từ ba đến sáu tuổi thường thích những chuyện thiếu nhi, nhi đồng, thơ ca và các câu chuyện kể về các loài động vật và các loại sách có liên quan đến cuộc sống thường ngày của trẻ. Trẻ từ sáu đến chín tuổi thích lựa chọn những ấn phẩm theo hứng thú của chúng. Chúng có thể chọn cho mình những quyển sách hay để phát triển hứng thú của mình. Trẻ từ chín đến mười hai tuổi thích những tiểu phẩm hài, truyền thuyết dân gian và cả những câu chuyện có nội dung rối rắm phức tạp, những cuốn tiểu thuyết giật gân mạo hiểm và truyện trinh thám.

4./ Để sách ở những nơi trẻ nhỏ có thể dễ dàng lấy được.

Có những bậc cha mẹ khi mua sách về cho con lại sợ con làm hỏng hoặc làm bẩn sách nên chỉ cho chúng đọc qua xem qua rồi lại cất sách đi hoặc để ở những nơi chúng không thể lấy được. Lại có những bậc cha mẹ khi con cái đang tập trung đọc sách thì lại gọi chúng đi làm việc này việc khác. cả hai trường hợp này đều không khoa học. Cha mẹ bồi dưỡng thói quen đọc cho con cái, phương pháp tốt nhất là đem hữu hình dấu trong vô hình, hữu ý gửi trong vô ý. Ví dụ, cha mẹ có thể tùy ý đặt một số sách, truyện ở phòng ngủ, phòng khách thậm chí ngay cả trong bếp để trẻ vô tình nhìn thấy chúng và cho rằng mình đã phát hiện thấy bảo bối và không chần chừ đọc hết mới thôi. Cái kiểu tự mình phát hiện và nảy sinh hứng thú đọc này, người lớn khó có thể cảm nhận được sự sung sướng ở đó, nhưng trẻ nhỏ thì ngược lại, chúng rất vui sướng.

5./ Kiên trì đọc sách cho con nghe

Cho dù trẻ đã tự mình đọc được, cha mẹ cũng không vội vàng bỏ trách nhiệm đọc sách cho trẻ nghe, mà phải kiên trì đọc đến khi trẻ học trung học thì thôi. Bởi vì, trước 10 tuổi khả năng nghe hiểu của trẻ cao hơn khả năng đọc hiểu, do đó hiệu quả thu được từ việc nghe rõ hơn. Đồng thời, cha mẹ tự mình phải tiếp tục thói quen học tập đọc sách, chứ không được cho rằng đã hoàn thành trách nhiệm, đã hết gánh nặng, bản thân đi xem tivi, đánh tú lơ khơ, và bắt con đọc sách.

Trong quá trình hướng dẫn con cái tự giác đọc sách, tự giác học tập, cha mẹ cần phải dạy con biết cách vận dụng các dụng cụ học tập tri thức như thư viện, sách bách khoa toàn thư, từ điển...

PHƯƠNG PHÁP TỰ NHIÊN ĐÀO TẠO HỨNG THÚ TÀI NGHỆ CHO TRẺ

Thường thì sau khi nhập học, tiềm năng tài nghệ của trẻ mới bộc lộ ra một cách tự nhiên, đồng thời trong thời gian ngắn sẽ biểu hiện ra. Ví dụ, nếu thích âm nhạc trẻ chỉ cần nghe qua một lần là nhớ ngay âm điệu. Trong nhà có nhạc khí, trẻ sẽ tranh thủ mọi thời gian rảnh rỗi để chơi, thử dùng những phương pháp khác nhau để diễn tấu ra các thanh điệu khác nhau. Ví dụ thích hội họa, với cây bút và tờ giấy trong tay, trẻ sẽ vẽ ra hình người và động thực vật, hơn nữa bút pháp và phối màu khi vẽ thường tốt hơn rất nhiều so với các bạn cùng tuổi. Thời gian mà trẻ dành cho việc chơi đàn và vẽ tranh thường khá nhiều, và

hứng thú của trẻ cũng được duy trì trong thời gian dài. Cha mẹ quan sát thấy những biểu hiện trên của trẻ thì nên biết rằng trẻ có thể có tài năng và hứng thú đặc biệt. Nếu như kinh tế gia đình khá giả và thời gian cho phép, thì đừng ngại hướng dẫn con cái phát triển tài năng của mình, cha mẹ có thể mời bạn bè người thân hoặc chuyên gia đến dạy cho con mình. Nếu có điều kiện thì đưa trẻ đi tham quan các triển lãm như triển lãm tranh ảnh, hoặc đi xem biểu diễn ca nhạc, thậm chí khích lệ trẻ tham gia diễn xuất hoặc tham gia thi diễn, đem đến cho trẻ cơ hội tích lũy kinh nghiệm. Để trẻ quan sát người khác biểu diễn sau đó tự so sánh với bản thân. Nhưng quan trọng nhất vẫn là thái độ của cha mẹ đối với sự thành bại của con cái. Cha mẹ có quan niệm đúng đắn về việc diễn xuất và thi đấu của con cái, không coi trọng thành tích, chỉ tập trung vào kinh nghiệm đạt được. Khi trẻ thành công thì không được kiêu ngạo, không coi ai ra gì; khi thất bại cũng không được chán chường bỏ cuộc.

Rất nhiều trẻ nhỏ có tư chất thông minh bẩm sinh, cha mẹ thường mong con mình học giỏi thành tài và thế là họ quyết định bồi dưỡng tài năng cho con. Đây là hiện tượng rất bình thường, ví dụ thời gian gần đây đang rộ lên một học đàn piano, nhiều gia đình có kinh tế khá giả đều mua cho con cái mình một cây đàn và mời gia sư về dạy đàn cho con. Điều này không có gì phải bàn cãi, nhưng tiếc là nhiều bậc cha mẹ kỳ vọng quá lớn vào con cái và gây ra những hiệu quả phản tác dụng.

Li Li là cô bé hàng xóm của tôi. Năm lên 4 tuổi, mẹ Li Li vội vàng cho cô đi học đàn. Vài tháng đầu, Li Li cảm thấy rất mới mẻ và có hứng thú, không cần phải để cha mẹ thúc giục cô vẫn tự động ôn luyện, nhờ đó mà thành tích cô đạt được rất lý tưởng. Nhưng đến năm 6 tuổi, Li Li bắt đầu đến trường, công việc học tập bận rộn, chương trình tivi hay cũng ngày một nhiều, bọn trẻ hàng xóm lại thường xuyên đến nhà Li Li chơi, vô hình chung đã làm cho Li Li bận hơn. Lúc này, việc học đàn của Li Li cũng bước vào giai đoạn căng thẳng, cần phải có nhiều thời gian để tập luyện. Dần dần Li Li cảm thấy học đàn là một việc khổ sở thậm chí là một gánh nặng và cô bắt đầu lơ là việc tập luyện. Mẹ Li Li trong lòng biết rằng con gái bắt đầu không chú tâm học đàn như trước nữa, thế là bà quyết định bắt mỗi ngày Li Li phải tập đàn vào những thời gian nhất định và ngồi bên cạnh để giám sát. Li Li tức lắm, nhiều khi vừa học đàn vừa khóc. Nhưng dưới sự kiên quyết của mẹ, Li Li vẫn phải tiếp tục khổ sở học đàn. Năm lên 8 tuổi, trong một lần chơi trò chơi hỏi đáp thiếu nhi, người dẫn chương trình hỏi Li Li rằng: “Con thích là gì nhất?” Li Li đã không ngần ngại trả lời rằng: “Con thích đến sống ở nhà mẹ nuôi”. Người dẫn chương trình lại hỏi: “Tại sao vậy?” Li Li trả lời: “Bởi vì nhà mẹ nuôi không có đàn piano, con không phải tập đàn!” Trả lời xong Li Li cảm thấy nhẹ lòng. Mẹ cô nghe xong cũng đờ đẫn cả người, bà vừa thương con vừa thất vọng, nếu biết sớm như thế này thì chẳng tội gì bà phải tốn nhiều tiền của và công sức như vậy để rồi cả hai mẹ con đều cảm thấy mệt mỏi. Cũng may mà Li Li thổ lộ ra điều đó và mẹ cô cũng kịp thời thức tỉnh và thế là quá trình khổ ải đã kết thúc. Li Li và mẹ đều thở phào nhẹ nhõm.

Bố mẹ có thể giúp con cái phát triển tài năng, làm tăng hứng thú học tập, nhưng không nên cưỡng ép con cái học tập. Nếu không thì cũng giống như con tàu đi ngược nước, tốn công sức tốn thời gian tiền của, làm tăng gánh nặng cho con, chỉ đem đến thất bại cho con mà thôi.

Vun đắp hứng thú cho con phải căn cứ vào đặc điểm của chúng, không thể hoàn toàn

dựa vào ý thích chủ quan của cha mẹ. Cha mẹ phải dựa vào tính cách, khí chất của con cái để lựa chọn chương trình học tập phù hợp. Cha mẹ phải làm cho sở thích của con cái được tương đối ổn định, từng bước đi sâu, trong rất nhiều sở thích hình thành nên một sở thích trung tâm.

ĐIỀU CHỈNH TÂM LÝ ĐỐI KHÁNG HỨNG THÚ CHO TRẺ

Những bậc cha mẹ tự cho mình là đúng, không những không thể tạo ra hứng thú mà trái lại còn làm phát sinh tâm lý phản nghịch ở con cái.

Cùng với sự lớn lên, tính độc lập và ý thức cá nhân của trẻ cũng dần dần tăng lên, không thích cha mẹ can thiệp quá nhiều vào công việc của chúng. Chúng cảm thấy rất khó chịu trước những câu nói của cha mẹ đại loại như “con phải thế này”, “con không nên thế kia”. Kết quả là chúng nghe tai này ra tai kia. Cha mẹ sử dụng phương pháp mang tính cưỡng bức đối với trẻ càng không đem lại hiệu quả tốt, thậm chí khiến chúng cảm thấy phản cảm, kể cả những việc làm đúng của cha mẹ cũng bị con cái phản ứng quyết liệt.

Tâm lý phản nghịch là một kiểu tâm lý “đối kháng”, gây ra ảnh hưởng bất lợi đối với sự phát triển trí lực của trẻ. Các bậc cha mẹ nên chú ý tới việc này và áp dụng những biện pháp dưới đây để điều chỉnh và khắc phục:

1./ Phương pháp làm lạnh. Khi trẻ ngang ngược quá chừng, cha mẹ nên kìm nén tức giận, giữ thái độ bình tĩnh. Đồng thời tiến hành phân tích sự kiện một cách toàn diện và có phán đoán lý trí để tìm ra biện pháp giải quyết mâu thuẫn tối ưu nhất.

2./ Phương pháp làm ấm. Không nên la mắng hoặc trách móc con cái, mà cần phải áp dụng phương pháp “cảm hoá bằng tình cảm”, dùng thái độ tôn trọng, thông cảm, quan tâm và khích lệ đối với con cái, để chúng hiểu được ranh giới đúng sai, loại bỏ phòng tuyến của sự phản nghịch tâm lý.

3./ Phương pháp khai thông. Sự ngang ngạnh, tính nóng nảy của trẻ không nên cho rằng không thể trị được, mà phải tìm hiểu nguyên do của sự việc, tìm ra nhân tố, con đường và biện pháp tích cực để giúp trẻ thay đổi tính cách không tốt của mình.

4./ Phương pháp giữ gìn tâm lý lành mạnh. Phải bắt đầu từ việc phân tích thái độ của trẻ, hiểu tâm thái và tâm lý nghịch hướng phải chịu đựng của trẻ, giúp trẻ rõ tính tất yếu phải tìm nguyên nhân và tìm yếu kém của bản thân mình, giúp trẻ tăng cường khả năng tự khống chế, tự giác loại bỏ thái độ đối lập.

5./ Phương pháp khích lệ mục tiêu. Không nên phủ định hoặc phê phán những khó khăn,挫折 và thất bại của trẻ trong quá trình học tập, vui chơi, thí nghiệm nhỏ... đồng thời phải thông cảm, hướng dẫn và tổng kết cho trẻ, giúp chúng ý thức được niềm vui khi thành công đến và từ đó tăng cường hứng thú.

Đối với tâm lý nghịch phản của trẻ thì phải điều trị theo hướng nghịch, tuân thủ triết lý “đuổi thì trốn, tĩnh thì động, thịnh thì suy”, khai thông chuẩn xác, kiên trì phát hiện và dẫn trẻ tới phương hướng hứng thú mới.



IX. TÍNH HIẾU KỲ: TỪ NHẬN THỨC ĐẾN Ý TƯỞNG SÁNG TẠO

TẠI SAO NÓI TÍNH HIẾU KỲ LÀ SỰ KHỞI ĐẦU CỦA VIỆC TÌM KIẾM TRI THỨC?

Thông thường thì tất cả mọi sự vật xung quanh đều là mới mẻ và gây xúc động đối với trẻ nhỏ.

Trẻ nhỏ rất hiếu kỳ đối với sự vật. Ví dụ, với cha mẹ thì một chiếc cốc thủy tinh màu đỏ không có gì đáng chú ý, nhưng trong con mắt trẻ nhỏ thì lại là một vật quý màu đỏ, chúng lật lên lật xuống, cho đó là một thứ đồ chơi hay và rất hứng thú.

Đối với cha mẹ, khi gặp phải sự vật chưa thấy bao giờ, cũng không có cảm giác giống như ở trẻ nhỏ, chúng dùng con mắt tò mò để nhìn và muốn tìm hiểu xem đó là cái gì.

Phạm vi tâm lý tò mò của trẻ không ngừng được mở rộng, dưới sự kích thích của nhiều sự vật bên ngoài, trí tò mò càng tăng lên. Cha mẹ nếu quá lo lắng đến vấn đề an toàn, bắt con tránh xa những thứ có tính nguy hiểm, sẽ làm mất đi trí tò mò, hạn chế sự phát triển năng lực của trẻ.

Khi con bạn đang gấp một chiếc tàu bay giấy, khi con bạn đang tháo cái đài radio trong

nhà, khi con bạn đang đặt ra cho bạn rất nhiều câu hỏi vừa ngây ngô vừa buồn cười... Bạn nhất định phải chịu khó đối đãi, dứt khoát không được lơ đi, bởi vì như thế rất dễ làm thui chột tài năng của trẻ.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ DẪN DẮT TÍNH HIẾU KỲ CHO TRẺ?

Tạo cho trẻ một môi trường phong phú đa dạng để trẻ thường xuyên có được cảm giác mới mẻ và lạ lẫm. Trẻ nhỏ thường tập trung ánh mắt tò mò của mình vào những sự vật mà chúng tiếp xúc, đồng thời cố gắng tìm kiếm những điều huyền bí trong đó. Cha mẹ phải giỏi dẫn dắt tính hiếu kỳ cho con cái.

Những đứa trẻ sống ở thành phố thường xa lạ với thiên nhiên, do đó cha mẹ bố trí sắp xếp thời gian để đưa con tiếp cận với thiên nhiên. Ra ngoại ô chơi để con quan sát sự thay đổi của vạn vật trong mùa xuân, ví dụ cho con đến gần hồ nước để chúng quan sát những con nòng nọc, xem chúng làm sao biến thành những con ếch. Cho trẻ nuôi vài con tằm, để xem trong suốt cuộc đời chúng phải lột xác mấy lần, mỗi lần lột xác xong có gì thay đổi, tằm cuối cùng làm sao nhả tơ làm kén, có thể trẻ sẽ từ đó bắt đầu công việc của một nhà sinh vật học tương lai; cũng có thể dẫn con đến quan sát bầu trời đêm mùa hạ, để trẻ quan sát dải ngân hà, và các vì sao lấp lánh, cũng có thể một nhà thiên văn học tương lai ra đời từ đây.



X. CHƠI ĐÙA: TRIẾT HỌC NHI ĐỒNG THÚ

Giáo dục truyền thống mách bảo với chúng ta rằng, những đứa trẻ thích chơi đùa là những đứa trẻ thích chơi, những đứa trẻ như thế sẽ không có tiền đồ.

Nhưng, quan điểm của các nhà tâm lý học lại khác. Họ cho rằng, chơi đùa là nguồn cảm hứng của học tập, thông qua chơi đùa, trẻ sẽ học được cách đối nhân xử thế, học được cách sống và cách ứng đối tiến thoái.

Chơi đùa thực ra là phương thức để trẻ em tự làm phong phú mình.

Chơi đùa là triết học nhi đồng thú vị.

TẠI SAO NÓI THÍCH CHƠI LÀ BIỂU HIỆN “NĂNG LỰC” CỦA TRẺ?

Thông qua các trò chơi thú vị để phát triển tiềm trí lực và làm phong phú trí tuệ của trẻ. Nhà triết học người Anh Herbert Spencer (1820-1903) cho rằng, sở dĩ trẻ nhỏ đùa nghịch là vì “quá dư thừa năng lượng”. Mỗi đứa trẻ khi sinh ra trong người đã tồn tại một cơ quan sản xuất năng lượng, năng lượng bắt buộc phải được phóng thích dưới một hình thức nào đó, nếu không sẽ “nổ tung”. Động vật bậc thấp tốn nhiều thời gian để tìm kiếm thức ăn nên có rất ít thời gian để nô đùa. Còn động vật bậc cao, đặc biệt là con người, do đã chinh phục được môi trường nên năng lượng dư thừa trong cơ thể dễ phóng thích ra ngoài với vô số hoạt động không mục đích. Do đó, Spencer cho rằng, tất cả nghệ thuật và trí lực đều đến từ chơi đùa.

Chơi đùa là một hình thức hoạt động đặc thù thích hợp với đặc điểm phát triển trí tuệ của trẻ. Trong đại đa số nền văn hoá, mục đích của trò chơi là để thăm dò môi trường xung quanh, vận dụng trí năng hài hoà, và phán đoán giới hạn thể lực của bản thân. Chơi đùa có thể giúp cho trẻ nhỏ học được những hành vi mà người lớn tán đồng, giúp chúng phán

đoán được vị trí của mình trong xã hội, hiểu được những nhân tố hạn chế xã hội, xác định rõ những hành vi nào sẽ được xã hội tán đồng và những hành vi nào sẽ bị xã hội trừng phạt. Chơi đùa giúp trẻ nhỏ thông qua việc thăm dò môi trường xung quanh và bản thân mình để hiểu hơn về thế giới và dự đoán về kết quả hành vi của mình.

Chơi đùa không phải chỉ thấy ở trẻ nhỏ, nhưng chính chơi đùa đã làm cho trẻ được phát triển thực tế hơn, giúp trẻ tìm được những cơ hội để biểu hiện mình một cách triệt để nhất, từ đó biến chơi đùa thành thế giới trí năng đặc biệt của trẻ.

Trẻ nhỏ biểu hiện bản thân bằng cách riêng của chúng, và đó chính là chơi đùa. Thông qua hoạt động chơi đùa của trẻ chúng ta có thể quan sát và hiểu được trẻ trên những mặt sau: ý đồ động cơ chơi đùa, kỹ năng kỹ xảo thao tác nghiên cứu, khả năng điều chỉnh hoạt động thân thể, sự thích ứng với quan hệ bạn bè, phương pháp giải quyết xung đột, hứng thú đặc biệt, đặc trưng chủ yếu của hoạt động tình cảm... Thông qua chơi đùa trẻ có thể biểu hiện thế giới hành vi và thế giới tinh thần của chúng một cách toàn diện. Chơi đùa không chỉ là phương thức chủ yếu để biểu hiện hành vi của trẻ, mà còn là nguồn tư liệu thông tin chủ yếu để phát triển tâm lý của trẻ. Tuy nhiên, những đứa trẻ linh hoạt cần phải có các ông bố bà mẹ có ý tưởng sáng tạo.

BỒI DƯỠNG SÁNG Ý CHO TRẺ TRONG KHI CHƠI

Thế kỷ 21 là thế kỷ “sáng tạo!”

Trong một cái xã hội ngày càng đòi hỏi về thực lực, thì bộ óc linh hoạt là điều kiện bắt buộc phải có trong cuộc sống con người. Mỗi người đều phải có năng lực suy một mà ra ba.

Kỹ xảo như vậy các nhà tâm lý học gọi là “ý tưởng sáng tạo”.

Chơi đùa là pháp khí thể hiện ý tưởng sáng tạo, nảy sinh ý tưởng sáng tạo, làm cho ý tưởng sáng tạo tuôn trào như nước trong nguồn chảy ra.

Một đứa trẻ 3 tuổi nói với con búp bê của nó rằng: “Nếu chị là một con rồng có cánh, chị sẽ đem hết mây trên trời về nhà để làm các vật dụng như thảm trải nền nhà, rèm che cửa và đồ trang sức...”

Trong “thế giới nhi đồng” không có khả năng “điều khiển” cuộc sống như người lớn, đứa trẻ trên đã biến phương thức chơi đùa thành giấc mơ của mình, giải trừ những vướng mắc trong lòng và xây dựng sức sáng tạo.

Rất rõ ràng, chơi đùa là người thầy hướng dẫn trí tuệ của trẻ nhỏ.

Khi chúng ta nói muốn đào tạo khả năng sáng tạo cho trẻ, thì không hẳn là muốn chúng đi làm một số việc từ trước tới giờ chưa có ai làm, cũng không phải muốn chúng phát minh ra cái gì đó.

Đối với trẻ nhỏ, chỉ cần chúng có năng lực đi làm những việc mà trước đây chúng chưa làm bao giờ, và từ đó rút ra những kinh nghiệm mới. Đó chính là khả năng sáng tạo mà

chúng ta nói tới.

Đối với cha mẹ, sáng tạo của trẻ không nhất thiết phải là to lớn quá, nhưng trong quá trình sáng tạo, trẻ phải động não, phải bỏ sức ra, phải tiêu tốn thời gian, thì mới có thể hoàn thành được cái “sáng tạo”. Do phải nỗ lực thì mới hoàn thành có sáng tạo, nên trẻ sẽ có cảm giác vui sướng khi thành công.

Hiểu rõ điều này, cha mẹ không nên soi xét “sáng tác” của con cái là tốt hay không tốt, và càng không được dùng nhãn quang thẩm mỹ của người lớn để phê bình “sáng tác” của con trẻ, bởi vì điều chúng ta quan tâm là trẻ nhỏ biết lợi dụng cơ hội để phát triển khả năng sáng tạo của chúng trong quá trình sáng tạo xác thực tổn tâm ý, và có cảm giác thoải mái khi hoàn thành sáng tác.

BỒI DƯỠNG KHẢ NĂNG LÝ GIẢI CỦA TRẺ TRONG KHI CHƠI ĐÙA

Muốn giúp trẻ đi tìm hiểu sự vật, thì trước tiên phải hướng dẫn chúng phân biệt sự giống nhau và khác nhau của sự vật. Nhận thức cơ bản nhất của trẻ nhỏ về sự vật là màu sắc, hình dạng, kích cỡ, chủng loại... Cha mẹ có thể lợi dụng các loại đồ chơi để hướng dẫn con cách phân biệt chúng.

Bước đầu tiên của trò chơi là dạy trẻ cách đặt những thứ đồ chơi có đặc điểm màu sắc, hình dạng bên ngoài... giống nhau vào một chỗ. Cũng có thể vẽ 4 con thỏ trắng và một con lợn trên các tấm bìa cứng, sau đó bảo trẻ chỉ ra những con vật giống nhau. Trò chơi này có thể chơi trong nhà, cũng có thể đặt trên bàn chơi. Mỗi lần đều là các thứ đồ khác nhau để phân biệt làm tăng nhận thức của trẻ đối với đồ vật.

Bước hai là, dạy trẻ phân tích tác dụng của đồ vật. Khi chơi đùa, chúng ta có thể chuẩn bị trước một cái bàn ăn, một cái hộp đựng đồ, một cái cặp xách và một đồng hồ vật như đĩa, dao, thìa, cốc nước, tranh ảnh, bút chì, thước kẻ, đinh, ốc vít... Khi trẻ cầm một đồ vật nào đó, chúng ta liền hỏi: “cái này có tác dụng gì?”. Nếu trẻ không trả lời được, cha mẹ có thể giúp: “Cái cốc dùng để uống nước, uống sữa. Nếu con muốn uống nước, uống sữa thì con phải dùng cốc”. Trò chơi này có thể lặp lại nhiều lần, cho đến khi trẻ có thể tự mình phân biệt được.

Bước ba là, có thể dạy trẻ nhận biết kích cỡ, trọng lượng của đồ vật. Những cái lớn thì đặt ở dưới, cái nhỏ thì đặt ở trên, có như vậy thì mới ổn định được chúng. Trò chơi này có thể dùng những mẫu gỗ để trẻ tập xếp chồng lên nhau, sau nhiều lần xếp thử trẻ sẽ phát hiện ra nguyên lý to nhỏ, nặng nhẹ. Nếu như trẻ làm thử nhiều lần mà vẫn không thành công, thì cha mẹ cũng không nên nóng vội mà hãy, hướng dẫn chúng cách xếp, nếu không sẽ huỷ hoại cơ hội “phát hiện” và “suy đoán” của trẻ. Nếu như trẻ tỏ ra thiếu kiên trì, cha mẹ có thể bảo ban bên cạnh: “Cái lớn đặt ở trên không được, con thử đặt nó ở dưới xem sao”.

Bước bốn là, tăng cường khả năng tưởng tượng của trẻ. Chuẩn bị một bức tranh có bầu trời xanh và ông Mặt trời (trên tờ giấy xanh vẽ hình ông Mặt trời là được rồi) và một bức tranh trời mưa (cắt trên tạp chí cũng được). Cha mẹ có thể ngồi bên cạnh dạy con cách

kể chuyện theo tranh. Ví dụ, có thể gợi ý cho trẻ rằng: “Thời tiết đẹp thế này, con cún hoa làm gì nhỉ? Trong công viên có những gì? Con đi dạo xong về làm gì?” Trẻ kể chuyện gì cũng được, chỉ cần câu chuyện có tình tiết liên quan tới thời tiết khô ráo, bầu trời cao xanh, hay trời mưa tầm tã, đường xá bẩn thỉu, mọi người phải mặc áo mưa... là được. Để phát triển trí tưởng tượng của trẻ thêm một bước nữa, có thể chuẩn bị nhiều loại tranh ảnh khác nhau. Trò chơi này thích hợp với trẻ từ 3 tuổi trở lên, bởi vì ở tuổi này khả năng ngôn ngữ của trẻ đã phát triển đến một trình độ nhất định.

PHÁT TRIỂN KHẢ NĂNG GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ CHO TRẺ QUA HOẠT ĐỘNG CHƠI ĐÙA

Trong cuộc sống hàng ngày, có rất nhiều vấn đề khó khăn, chúng ta phải dạy cho trẻ cách ứng phó nếu gặp phải những vấn đề như vậy. Từ đó, mỗi khi gặp phải khó khăn trẻ sẽ suy nghĩ tìm biện pháp giải quyết, đó cũng là một kiểu phản ánh của trí lực.

Dạy trẻ giải quyết vấn đề, bước đầu tiên là nhận thức nơi ách tắc của vấn đề. Ví dụ, bạn vẽ một bức tranh khuôn mặt người, cổ tình vẽ thiếu cái mũi, sau đó hỏi trẻ: “Bức tranh này có đẹp không? Tại sao?” Trẻ xem xong tranh sẽ cười vang và trả lời: “Nó không có mũi!” Đúng, khuôn mặt này không đẹp vì thiếu mũi, biện pháp giải quyết vấn đề là vẽ thêm cho nó cái mũi.

Bước thứ hai là dạy trẻ nhận thức mối liên quan tiền hậu, nhân quả. Kể cho trẻ nghe một câu chuyện: “Cả nhà ba, mẹ, anh, chị tối nay đều đói bụng, trong bếp không có thức ăn cũng không còn gạo. Tại sao mọi người lại đói bụng nhỉ?” Trẻ sẽ trả lời: “Tại vì họ không có gì để ăn đó thôi!” Bạn lại hỏi: “Thế thì phải làm thế nào?” Lúc này trẻ sẽ dựa vào kinh nghiệm trước kia, trả lời: “Nấu cơm cho họ ăn”, “Mẹ đi chợ mua thức ăn về nấu, hoặc đưa họ đi ăn cơm tiệm”. Ăn vào bụng sẽ không còn đói, đó là mối liên hệ nhân trước quả sau. Thế là trẻ đã hiểu rõ vấn đề rồi đấy.

Bước thứ ba là dạy trẻ biết cách làm tốt công tác chuẩn bị. Trước tiên phải chuẩn bị công phu, cũng kể cho trẻ nghe một câu chuyện: “Mẹ bảo bé Minh chuẩn bị đi ăn cơm. Minh cứ đứng đờ ra đó không chịu đi. Mẹ nổi cáu quát: Minh! Con chuẩn bị nhanh lên, cả nhà sắp ăn cơm rồi”. Kể đến đây, bạn hỏi trẻ: “Theo con, bé Minh phải làm những gì?” Trẻ sẽ trả lời bạn rất nhiều, nào là phải đi rửa sạch tay, phải giúp mẹ chuẩn bị bát đũa... Trò chơi này giúp trẻ rèn luyện thói quen làm tốt công tác chuẩn bị trước khi làm việc gì đó. Có được thói quen này, khi đi học trẻ sẽ biết mình phải chuẩn bị những gì trước mỗi lần kiểm tra bài tập.

Bước thứ tư là, dạy cho trẻ biết dùng những biện pháp thích hợp để giải quyết vấn đề. Cho trẻ xem một bức tranh tả cảnh trời mưa, sau đó kể một câu chuyện: “Bé Minh buổi sáng thức dậy thấy trời đang mưa. Đã đến giờ đi học, hỏi Minh phải làm gì bây giờ? A). Trời mưa to thế này, ở nhà thôi, không đi học nữa; B). Mặc áo mưa đến trường; C). Ngủ thêm tí nữa đã, đợi trời tạnh mưa thì đi học. Con sẽ chọn cách nào?” Nếu trẻ trả lời không đúng, bạn có thể gợi ý cho trẻ: “Nếu không đi học, con sẽ thiếu bài!” Tiếp tục để trẻ suy nghĩ và bảo trẻ chọn một đáp án. Khi chơi trò chơi này, cha mẹ không được tiện thể phê bình hoặc lên lớp con trẻ, mà phải trên tinh thần vui chơi, thái độ hết sức thoải mái, giúp con

chọn một phương án tối ưu hay sử dụng một phương pháp thích hợp để giải quyết vấn đề.

Những trò chơi trên phải dựa theo độ tuổi và năng lực của trẻ để vận dụng cho phù hợp. Thường thích hợp với trẻ từ 3-6 tuổi.

DẠY TRẺ CHƠI NHỮNG TRÒ CHƠI PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TÌM HIỂU NGHIÊN CỨU

Đừng cho rằng trẻ còn nhỏ tuổi, tính hiếu kỳ của chúng là rất lớn. Mỗi lần nhìn thấy sự vật gì mới lạ, chúng đều hưng phấn muốn đi tìm hiểu. Không chỉ có vậy, trẻ còn muốn tự mình đi khám phá. Nếu như cha mẹ bảo cho chúng biết sự thực, chúng có thể không tin, thậm chí còn lăm bắm cho rằng không biết nhìn nhận đánh giá, làm hỏng cơ hội đi thăm dò của chúng. Trên thực tế, trẻ nhỏ rất muốn tự mình đi khám phá, chỉ khi đích thân trẻ nhìn thấy, ngửi thấy, ăn thử hay sờ vào sự vật hiện tượng mới lạ đó, trẻ mới cảm thấy thoả mãn. Hiểu được khám phá là đặc tính của trẻ nhỏ, cha mẹ không nên ngăn cản con cái nữa.

Từ 3 tuổi trở lên, trẻ biết đi biết nhảy, biết dùng hai tấm gương để soi chiếu phía sau lưng, lúc này trẻ biết dùng tay sờ bên này sờ bên kia trên lưng, dùng xúc giác để nói với mình rằng đó là sự thật. Khi phát hiện đó chính là lưng mình, trẻ sẽ quan sát, nghiên cứu một cách tỉ mỉ, thậm chí say mê, bởi vì đó là một phát hiện lớn mà!

Kính hiển vi đem đến cho trẻ những kinh nghiệm mới. Đưa cho trẻ một chiếc kính hiển vi, trẻ sẽ soi ngay ngón tay, vân tay của mình, sau đó soi các bộ phận khác của cơ thể. Có kính hiển vi, trẻ con đem đi quan sát một số thứ khác như hạt bụi trên tủ, trên bàn, con kiến trên cành cây... đi đến đâu soi đến đấy, giống như một chinh thám hiểm tí hon đang tỉ mỉ tìm kiếm chứng cứ.

Đựng đầy nước trong một chiếc bình thủy tinh, sau đó thả các nhiên liệu màu vào. Trước tiên thả nhiên liệu màu vàng vào, nhìn vào trong bình chúng ta sẽ thấy nhiên liệu và nước hoà tan vào nhau như thế nào. Khi nước chuyển sang màu vàng, chúng ta lại cho tiếp nhiên liệu màu xanh lam vào, màu vàng và màu xanh sẽ hoà tan vào nhau biến thành màu xanh lục. Cứ như vậy, dùng các màu khác nhau để thay đổi màu của hỗn hợp, giúp trẻ thấy được sự thay đổi của màu sắc. Đây là một trò chơi rất thú vị, trẻ nhỏ rất thích. Cha mẹ nên làm thử cho con cái xem.

Khi trẻ tắm giặt, bạn gấp cho chúng mấy cái thuyền bằng giấy. Sau đó thả một cái vào trong bồn tắm hoặc chậu tắm để chúng bơi nổi. Trẻ sẽ rất thích. Nhưng, chỉ được một lát thuyền sẽ ngấm nước và chìm xuống đáy bồn, không thể nào nổi lên nữa. Lúc này bố mẹ có thể đưa cho con cái thuyền thứ hai, để chúng đi tìm hiểu, đi quan sát, cuối cùng chúng sẽ phát hiện ra nguyên nhân tại sao thuyền lại bị chìm xuống.

Trên đây chỉ là một số trò chơi nhỏ, trong cuộc sống hàng ngày cha mẹ có thể nghĩ ra rất nhiều trò hay, để từ đó phát triển trí lực của con cái.

HƯỚNG DẪN TRẺ CHƠI TRÒ CHƠI MANG TÍNH TẬP THỂ

1./ Nhiều trẻ nhỏ rất thích mặc quần áo, váy đầm, đi giày cao gót, thắt va vát và đội mũ lưỡi trai của người lớn. Khi mặc những thứ đồ này vào, trẻ thường hoang tưởng mình là một nhân vật chính trong một câu chuyện nào đó hoặc một mẫu người nào đó. Nếu như có 2, 3 ba đứa trẻ tập trung với nhau, thì chắc chắn chúng sẽ chơi trò chơi đóng kịch, phân công nhau ai đóng vai chính, ai đóng vai phụ, ai nói cái gì. Do trò chơi này không phải diễn chuyên nghiệp, nên trẻ đều mạnh dạn diễn để có cảm giác mới lạ.

Khi cha mẹ phát hiện thấy con cái chơi trò chơi này, thì tốt nhất là không nên quấy rầy chúng, cũng không cần thiết phải ngồi làm “khán giả”, vì như vậy chỉ làm cho trẻ cụt hứng và mất đi tính tự nhiên. Tuy nhiên, cha mẹ vẫn có thể vừa làm việc của mình vừa lắng nghe trẻ nói những gì, bởi vì lúc này trẻ đang phản ánh sự cảm nhận của chúng, nói ra những gì mà bình thường chúng không dám nói, biểu hiện những hành vi mà thường ngày chúng không dám biểu hiện.

2./ Trò chơi mang tính biểu diễn:

Thể loại trò chơi này rất thích hợp với trẻ từ 5 tuổi trở lên, bởi vì tri thức của chúng khá phong phú, và biết cách vận dụng những đồ vật khác nhau để biểu diễn, cho nên nội dung tiết mục cũng khá thú vị.

Thông thường, đối tượng biểu diễn của trẻ đều là cha mẹ và anh chị em và nội dung câu chuyện lại là những thứ mà chúng rất quen thuộc; hoặc là những quan hệ trong cuộc sống hàng ngày, hoặc là những nội dung chúng đọc được trong sách vở hay xem trên ti vi. Đạo cụ mà chúng dùng để biểu diễn có thể là những thứ rất thô và rất ấu trĩ, nhưng đừng quên rằng, cái điều chúng ta chú ý không phải là thành phẩm của “sáng tác”, mà là những kinh nghiệm trẻ đạt được trong khi chơi trò chơi này.

Thông thường, trẻ rất thích dùng những con búp bê trong nhà làm nhân vật chính trong chuyện, có lúc tự mình cũng động tay vẽ ra những nhân vật chính, cũng có khi cắt những tấm hình trong sách báo ra và dán vào một tấm bìa. Một số em có ý tưởng sáng tạo còn vẽ hình nhân vật lên trên đầu ngón tay, như vậy có thể một lúc đóng vai được cả hai người.

Một phương thức biểu diễn khác là dùng hộp đựng giấy là sân khấu biểu diễn. Vẽ nội dung câu chuyện lên trên một cuộn giấy, một tình huống là một bức tranh, sau đó cuộn giấy lại đặt vào trong hộp đựng giấy, bên ngoài hộp đục một cái lỗ, người xem kịch phải nhìn qua cái lỗ này, còn “đạo diễn” tí hon thì vừa kéo “phim” bên ngoài, vừa thuyết minh. Trò chơi này chắc hẳn nhiều bậc cha mẹ đã từng chơi hồi còn nhỏ, chỉ có điều cha mẹ không thích thưởng thức sáng tác của con cái mà thôi.

3./ Chơi theo cảm hứng:

Vài ba đứa trẻ đang chơi với nhau trong công viên, bỗng nhiên một đứa đưa ra đề nghị mọi người cùng chơi trò mèo đuổi chuột, bịt mắt bắt dê, trốn tìm... Những loại trò chơi này trẻ nghĩ ra là chơi liền, không cần phải chuẩn bị cái gì cả, chỉ cần phân công người là có thể chơi được.

Rất nhiều khi, khi trẻ đang chơi những trò chơi này bỗng nhiên nghĩ ra tình huống nào đó liền triển khai chơi luôn, những tình huống mới này vốn dĩ không có trong kịch bản. Chính những cái đó đã biểu hiện khả năng sáng tạo của trẻ. Khi trẻ phân công nhân vật để chơi, chúng sẽ căn cứ theo tính cách, khả năng và biểu hiện của từng người mà bố trí cho phù hợp. Đối với những đứa trẻ 3- 4 tuổi, không phân biệt nam hay nữ, cháu trai có thể đóng vai mẹ, cháu gái có thể đóng vai bố. Nhưng đối với những đứa trẻ ở độ tuổi đi học thì tính biệt nam nữ đã bắt đầu rõ ràng, cháu trai đóng vai hoàng đế còn cháu gái đóng vai công chúa, chứ không mơ hồ như trước nữa.

4./ Trò chơi mang tính mô phỏng:

Trò chơi này đem lại cho trẻ cơ hội biến mình thành người khác. Chẳng hạn vào một buổi tối, khi xem tivi có tiết mục biểu diễn thời trang dưới ánh đèn màu, trẻ sẽ bắt chước làm theo động tác của mấy cô người mẫu, chẳng hạn như đi 3 bước thì nhún một cái, 5 bước thì xoay người một cái... Khi chơi trò chơi này, trẻ có thể cảm nhận được cảm giác lâng lâng của người biểu diễn khi được nhiều người ngắm nhìn mình.

Có khi trẻ đi tới một hội trường rộng lớn nhưng không có người, trẻ đi lên khán đài, đứng trước micro và oang oang “diễn thuyết” giống như người lớn đang đứng phát biểu trước hội nghị vậy. Trẻ sẽ bắt chước người lớn từ những động tác nhỏ như lấy tay lau mồ hôi trán, uống nước, nhìn đồng hồ. Trẻ chỉ ồn ào đùa nghịch thế thôi, nhưng xem ra giọng điệu y như người lớn. Khi diễn thuyết hoặc đọc báo cáo trên, trẻ cũng thấy mình oai ra phết!

HƯỚNG DẪN TRẺ CHƠI TRÒ CHƠI MANG TÍNH NGHỆ THUẬT

Có rất nhiều trò chơi thủ công mà trẻ nhỏ có thể chơi cùng với các bạn, hoặc cũng có thể chơi một mình. Những trò chơi này xem ra rất lãng phí thời gian, buồn tẻ và vô nghĩa, nhưng thực tế lại khác. Trong quá trình chơi, trẻ có rất nhiều cơ hội để biểu hiện tài năng nghệ thuật, khả năng sáng tạo và năng lực tư duy của mình. Đối với trẻ nhỏ, chỉ cần cố gắng và hoàn thành xong công việc là đã cảm thấy sung sướng, mãn nguyện. Quá trình và kết quả của trò chơi này, cha mẹ thường thấy lạ lẫm, có một chút mơ hồ. Nhưng, trẻ nhỏ phải tốn rất nhiều thời gian và công sức mới có thể đạt được kết quả, chúng ta không nên dùng nhãn quan nghệ thuật của người lớn để nhận xét xấu tốt về tác phẩm của trẻ, càng không được mắng trẻ chơi như thế chỉ lãng phí thời gian.

Thực tế, những trò chơi như vậy là cơ hội tốt nhất cho trẻ đi sáng tạo và biểu hiện. Dưới đây là một số trò chơi này:

1./ Nặn tượng:

Một cục bột hoặc một nắm đất sét đều có thể là những thứ đồ chơi của trẻ, vì chúng có thể sáng tạo ra bất cứ vật thể nào tùy theo ý của mình và như thế trí tưởng tượng và tài năng nghệ thuật của trẻ mới biểu hiện ra ngoài. Có lúc trẻ nặn không ra hình thù gì, nhưng cũng không sao, từ những lần thất bại đó trẻ sẽ rút ra kinh nghiệm cho riêng mình.

Có khi trẻ chẳng buồn nặn cái gì cả, chỉ cầm nắm cục bột hay cục đất trong tay. Đừng coi thường những động tác mang tính cơ giới này, ai biết được trong đầu trẻ lúc này đang nghĩ gì? Theo trí tưởng tượng, trong những tình huống an toàn, trẻ có thể thoả sức thể hiện tình cảm của mình. Ngoài ra, trẻ cũng có thể lợi dụng trò chơi này để rèn luyện cơ tay, tăng khả năng phối hợp giữa tay và mắt.

2./ Gấp giấy:

Dụng cụ dùng cho trò chơi này chỉ là một tờ giấy, là một vật phẩm có thể dễ dàng có được. Giấy cũng rất rẻ, nếu chẳng may trẻ có làm rách một tờ thì cũng chẳng sao, chúng ta không nên hạn chế số lượng giấy chơi cho trẻ. Không còn hạn chế trẻ sẽ chơi thoải mái hơn và có thể gấp được nhiều thứ hơn.

Những cháu nhỏ từ 2-3 tuổi do cơ tay chưa được phát triển hoàn thiện nên thường thích đứng xem người khác gấp giấy hoặc được cha mẹ gấp cho chơi. Trẻ 4-5 tuổi có thể gấp một số đồ chơi đơn giản. Còn những cháu đã đi học thì có thể gấp những thứ phức tạp hơn, thậm chí vận dụng tư duy để thiết kế ra những thứ mới. Đó là những cơ hội tốt cho sáng tác.

3./ Cắt dán:

Cho trẻ cắt những mảnh tranh ảnh ở trên tạp chí, sau đó dán sang một tờ giấy khác để tạo thành một bức tranh mới. Đó là cơ hội tốt để tập luyện cơ tay và phối hợp hài hoà giữa tay và mắt. Công việc dán tranh ảnh xem ra không khó, nhưng đối với trẻ nhỏ thì đây là một kinh nghiệm mới, dán đẹp hay không đẹp là một thách thức.

4./ Chơi các loại nhạc khí:

Bất luận là nhạc khí của người lớn hay là nhạc khí đồ chơi của trẻ nhỏ, trẻ đều rất thích chơi. Những dây đàn và nốt phím khác nhau sẽ phát ra những âm thanh cao thấp khác nhau, những âm thanh đó hoà lẫn vào nhau tạo ra một thứ nhạc vui tai hay thứ âm thanh hỗn tạp. Đối với trẻ nhỏ, thử nghiệm những âm thanh khác nhau là một việc làm thú vị và thần bí. Trẻ có thể thử đi thử lại, không ngừng đi phát hiện những âm điệu mới, lúc này đối với trẻ nhỏ thực sự là mới lạ và hứng thú.

Sau khi biết hát, trẻ có thể vừa hát vừa chơi nhạc, mặc dù âm điệu có thể không hài hoà, nhưng trẻ vẫn say sưa hứng chí. Cũng có khi trẻ bắt chước viết ra những bản nhạc mới có thể không đúng âm điệu, nhưng đó là những “sáng tác” của trẻ.

Đặc điểm lớn nhất của những trò chơi trên đây là có thể giúp trẻ tự biểu đạt mình trong khi chơi, mà không bị hạn chế bởi bất cứ điều gì. Trẻ có thể rèn luyện được trí lực và thể lực thông qua các trò chơi này, ngoài ra còn khai phá và thể nghiệm những cái mới. Khi hoàn thành những trò chơi này, trẻ sẽ tự tin hơn và vui hơn trong cuộc sống.

NÊN CHỌN CHO TRẺ NHỮNG LOẠI ĐỒ CHƠI NÀO KHI CHƠI?

“Đồ chơi là thiên sứ của trẻ nhỏ”, những đồ chơi thích hợp với trẻ không chỉ giúp trẻ tăng cường trí lực mà còn làm phong phú đời sống, thúc đẩy cơ thể phát triển toàn diện. Do đó, mỗi bậc cha mẹ nên chọn cho con cái mình những thứ đồ chơi thích hợp.

Đồ chơi có tác dụng thúc đẩy trong quá trình trưởng thành của trẻ, nhưng những thứ đồ chơi khác nhau có tác dụng và ảnh hưởng khác nhau đối với trẻ. Cha mẹ cần phải lựa chọn cẩn thận. Đồ chơi có thể phân thành 6 loại dưới đây:

1./ Kiểu đồ chơi bổ ích cho não:

Loại đồ chơi này giúp trẻ học được nhiều loại khái niệm và giải quyết được nhiều vấn đề. Ví dụ, loại đồ chơi xếp hình có thể giúp trẻ nhận thức được từng bộ phận riêng lẻ và cả chỉnh thể; loại đồ chơi phân loại lại có thể giúp trẻ nhận thức sự giống và khác nhau; những bộ cốc to nhỏ có thể giúp trẻ nhận thức được thứ tự to nhỏ...

2./ Kiểu đồ chơi đời sống xã hội:

Loại đồ chơi này còn gọi là đồ chơi đóng diễn, tức là phải có từ hai người trở lên cùng chơi, nó có thể phát triển tình cảm của trẻ nhỏ. Vật phẩm của loại đồ chơi này vô cùng nhiều, ví dụ như búp bê, con rối... Nội dung trò chơi được thiết kế dựa theo môi trường xung quanh đời sống xã hội, như sân vận động...; đồ chơi mô phỏng theo đời sống gia đình như xe ô tô đồ chơi, nôi búp bê...

3./ Kiểu đồ chơi tổ hợp:

Loại đồ chơi này còn gọi là đồ chơi xây dựng hay đồ chơi thao tác. Chủ yếu là đồ chơi vận dụng cơ bắp để thao tác, ví dụ như đồ chơi xếp hình bằng gỗ hoặc bằng nhựa...

4./ Kiểu đồ chơi kiểu động tác:

Là loại đồ chơi thể năng luyện tập cơ bắp lớn và động tác lớn. Khi chơi cần phải dùng sức của toàn thân, đồ chơi thường có kích thước khá lớn, như những đồ chơi cổ vũ trẻ bò, đứng, giữ thăng bằng, và học đi... Những đồ chơi này bao gồm xe đẩy vận năng, xe tập đi...

5./ Kiểu đồ chơi phát triển khả năng ngôn ngữ:

Là loại đồ chơi giúp tăng cường khả năng thị giác, thính giác, khả năng nói, viết. Ví dụ như đĩa nhạc bài hát trẻ con, họa báo, sách đồ chơi...

6./ Kiểu đồ chơi khoa học:

Là những loại đồ chơi mang tính khoa học có thể thu hút trẻ quan sát, so sánh, thu thập, phân tích, ví dụ như kính hiển vi... Những loại đồ chơi này đều có thể cung cấp những kích thích cần thiết cho sự phát triển của trẻ như thị giác, thính giác, xúc giác, khứu giác, đồng thời gây sự chú ý, liên tưởng của trẻ và nâng cao khả năng biểu đạt ngôn ngữ của trẻ.

Trẻ ở những độ tuổi khác nhau thì nhu cầu đồ chơi cũng khác nhau, dưới đây chúng

tôi xin dưới thiệu cách chọn đồ chơi cho trẻ tùy theo từng lứa tuổi:

Trẻ từ 0-1 tuổi: Có thể lựa chọn những đồ chơi có màu sắc tươi sáng và có thể phát ra âm thanh, ví dụ như vòng lắc, búp bê vải, bóng bay... Như vậy có thể thúc đẩy phát triển thị giác, thính giác và xúc giác của trẻ.

Trẻ từ 1-3 tuổi: Có thể lựa chọn những đồ chơi động tác, ví dụ các loại phương tiện giao thông có thể di động được như xe ô tô, tàu hỏa. Trẻ có thể đi xe đạp ba bánh dưới sự trợ giúp của cha mẹ.

Trẻ từ 3-7 tuổi: Thời kỳ này trẻ phát triển rất nhanh, thích bắt chước theo người khác. Cha mẹ có thể lựa chọn những loại đồ chơi có tác dụng thúc đẩy sự phát triển trí tưởng tượng, khả năng bắc chước và ham muốn biểu diễn của trẻ. Đó là những đồ chơi kiểu tình cảm xã hội, ví dụ như con búp bê có thể cởi áo, đồ chơi dụng cụ y tế, các đồ chơi loại ngôn ngữ, các con vật nuôi nhỏ... Trẻ lớn hơn có thể bắt đầu chơi đánh cầu, đá bóng... Những hoạt động thể thao của người lớn này có thể tăng cường khả năng thăng bằng của trẻ, làm cho trí năng vận động được phát triển nhanh chóng.

Trẻ từ 7-10 tuổi: Trẻ đã đi học, cần phát triển thêm một bước về khả năng quan sát, trí nhớ, khả năng tư duy, ý trí và tình cảm. Giai đoạn này, cha mẹ nên lựa chọn cho con cái những thứ đồ chơi như các loại nhạc cụ, cờ tướng, cờ vua và các thứ đồ chơi khoa học khác. Như vậy có thể nâng cao mặt bằng tri thức của trẻ, phát triển khả năng động tay và phát triển cá tính của trẻ.

Cha mẹ có thể chơi cùng con cái một cách thoải mái, thì xem ai chơi nhanh hơn ai, điều đó có tác dụng phát triển trí năng của trẻ.

6 LOẠI TRÒ CHƠI NÂNG CAO TRÍ NĂNG TOÁN HỌC CHO TRẺ

Trò chơi nâng cao trí năng toán học cho trẻ là những trò chơi vừa đơn giản, dễ chơi vừa thú vị. Dưới đây là 6 loại trò chơi có tác dụng nâng cao trí năng toán học cho trẻ mà các bậc cha mẹ có thể tham khảo và áp dụng đối với con cái mình:

1./ Chơi trò bày bàn ăn để học khái niệm nhân, chia:

Nhân và chia là hai khái niệm toán học. Trong gia đình, có thể dùng phương pháp bày đặt các dụng cụ ăn uống trên mặt bàn, hoặc trên nền nhà để trẻ tiếp xúc. Giả sử để chuẩn bị bàn ăn cho 7 người, thì cần phải chuẩn bị bao nhiêu đôi đũa, bao nhiêu chiếc thìa, bao nhiêu cái bát và bao nhiêu cái đĩa... có thể dùng trò chơi bày đặt thực tế để tính: “Đúng rồi, mỗi người ăn cần một đôi đũa, vậy thì 7 người cần mấy đôi đũa nhỉ? 7 đôi đúng không? Đúng rồi. Giỏi quá! Mỗi đôi đũa có hai chiếc, vậy thì 7 đôi đũa có 14 chiếc. Bây giờ chúng ta đi bày bát nhé. Theo con 7 người cần mấy cái bát nhỉ?...” Kiểu khái niệm 1 tương ứng với 1 này đương nhiên không lâu sau sẽ kéo sang khái niệm nhân và chia.

2./ Trò chơi phân biệt sự khác nhau về hình dạng tranh vẽ:

Toán học hoàn toàn không chỉ hạn chế ở toán thuật cộng, trừ, nhân, chia, mà còn có toán học hình

3./ Cắt bánh gato sinh nhật với việc học phân số:

Lợi dụng cơ hội cắt bánh gato sinh nhật, giới thiệu cho trẻ các phân số cơ bản như $\frac{1}{2}$, $\frac{1}{4}$, $\frac{1}{8}$... trẻ sẽ hiểu một cách dễ dàng. Khi mọi người chia nhau bánh gato, cũng có thể tranh thủ giới thiệu cho trẻ quan hệ phân số khá phức tạp: “Chúng ta chia bánh gato thành 8 phần, cho con 1 miếng trong số 8 miếng bánh đó, cho mẹ một miếng khác trong số 8 miếng bánh đó, con xem này cha con vẫn có tới 6 phần trong số 8 phần bánh!”

3./ Khả năng phân biệt sự khác nhau về hình dạng giữa các tấm tranh ghép:

Toán học không chỉ hạn chế ở các phép cộng trừ nhân chia, mà còn có một số khái niệm quan trọng như hình học phẳng, hình học không gian, hình học giải tích... Để nâng cao trí năng toán học cho trẻ, trò chơi đơn giản nhất, hứng thú nhất và có hiệu quả nhất là ghép hình. Ghép hình có rất nhiều kiểu: có kiểu ghép hình là ghép những mảnh, ghép hình học, có thể lấy từng mảnh ghép vào trong cái khung hình học có hình dạng khác nhau; có loại là lấy một bức tranh hoàn chỉnh sau đó cắt thành nhiều mảnh nhỏ, rồi để cho người chơi ghép từng mảnh nhỏ đó lại với nhau sao cho tạo thành bức tranh hoàn chỉnh ban đầu... Các kiểu trò chơi ghép hình đều rất tốt cho việc nâng cao khả năng quan sát và khả năng phân biệt cho trẻ nhỏ, từ đó giúp chúng nâng cao trí năng toán học.

4./ Chơi trò xếp gỗ:

Đưa cho trẻ một hộp đựng các mẫu gỗ nhỏ, không yêu cầu trẻ phải chơi như thế nào, hầu hết các em sẽ bắt đầu xếp các mẫu gỗ nhỏ lên nhau, cho cao lên hoặc xếp các mẫu gỗ nối tiếp nhau thành hàng dài, những đứa trẻ có trí năng cao hơn một chút thậm chí còn dùng các mẫu gỗ đó để xây dựng cầu, chế tạo xe ô tô hoặc tạo ra các kết cấu sáng tạo khác.

Gỗ xếp cao đến một lúc nào đó sẽ đổ xuống, xếp gỗ nhiều hoặc ít đều có thể làm thay đổi hình dạng của kết cấu, khi tạo những kết cấu có hình dạng giống nhau thì số lượng mẫu gỗ sử dụng phải tương ứng. Trong trò chơi này, rất nhiều nguyên lý vật lý toán học kiểu đó vô tình đã được trẻ học tập.

5./ Học tính toán trong hoạt động thường nhật:

Khi dắt con lên cầu thang, cha mẹ có thể đếm to từng bậc cầu thang một, ví dụ: “bậc 1, bậc 2, bậc 3, bậc 4... A, chúng ta đã leo được tổng cộng 12 bậc rồi!” Khi ăn nho, bạn cũng có thể đọc to từng quả cho trẻ nghe, ví dụ: “ở đây có 1, 2, 3, 4, 5, 6, ... 18 quả, con muốn ăn mấy quả nào? 6 quả được không? 1, 2, 3, 4, 5, 6 quả này cho con! Nếu ăn hết 6 quả mẹ lại cho con tiếp, ở đây mẹ vẫn còn 1, 2, 3, 4, 5... 12 quả nữa đợi con...” Như vậy, rất tự nhiên trẻ đã làm quen với khái niệm cơ số: mỗi đồ vật đều phải đếm một số, hơn nữa mỗi đồ vật chỉ phải đếm một lần, không lặp lại.

6./ Dùng bất cứ thứ gì để đo diện tích căn phòng:

Đo căn phòng hay vật thể gì khác không nhất thiết phải dùng thước, bất cứ vật gì cũng có thể trở thành dụng cụ đo đạc được. Trẻ em có thể dùng bước chân của mình để làm dụng cụ đo, ví dụ bước liên tiếp từ đầu tường này tới đầu tường kia để đo xem bức tường nhà dài bao nhiêu “bước chân”.

Để biết một chiếc cốc lớn có thể đựng được bao nhiêu nước, không nhất thiết phải dùng đơn vị lít để biểu đạt. Bạn có thể để cho trẻ dùng chiếc thìa ăn cháo hàng ngày đong từng thìa nước vào trong cốc, để cuối cùng biết được chiếc cốc đó đựng được bao nhiêu thìa nước.

Làm như vậy, trẻ em có thể vừa chơi đùa vừa làm quen với khái niệm đo lường.

Những trò chơi trên đây đều cơ bản dễ thực hiện, có hiệu quả đối với việc nâng cao trí năng toán học của trẻ nhỏ.

7 TRÒ CHƠI NÂNG CAO TRÍ LỰC CHO TRẺ Ở ĐỘ TUỔI ĐI HỌC

Thường thì trẻ nhỏ rất hứng thú với các trò chơi, nhưng thông qua thử nghiệm chơi đùa để phán định phương pháp của trẻ thì đây là lần đầu tiên đưa ra. Mục đích của việc làm này là ở chỗ thông qua các hoạt động chơi đùa cụ thể của trẻ để phát hiện, chứng tỏ một tài năng nào đó và tiềm lực phát triển của trẻ, và từ đó rút ra trọng điểm mà trẻ cần phải cố gắng nỗ lực, phương hướng và tính khả thi thành tài sau này. Phương pháp căn bản của nó như sau: trước tiên, chủ động thiết kế phương án trò chơi. Tiếp theo, lựa chọn thời cơ thích hợp để thực hiện và tiến hành quan sát kỹ lưỡng, đồng thời chú ý tới những yếu tố gây nhiễu bên ngoài. Cuối cùng là tổng hợp phân tích rút ra kết luận. Hình thức biểu hiện cụ thể thì rất đa dạng, không có quy định nào hết, dưới đây chúng tôi xin giới thiệu một số trò chơi để quý vị tham khảo:

1./ Trò chơi đố chữ

Nếu bạn là một người bố (mẹ) hiểu cách giáo dục trẻ nhỏ, có lẽ bạn sẽ nghĩ cách làm thế nào để chơi trò chơi “Đó là cái gì?” trong gia đình. Trò chơi này gần giống với trò chơi đố chữ của người Trung Quốc. Giả dụ bạn dự định cho trẻ đoán về con bướm, thì bạn sẽ phải nghĩ ra các câu gợi ý có liên quan đến con bướm, ví dụ như nó có cánh, nó biết bay, nó hai cái râu, nó có màu sắc sặc sỡ... Bạn sẽ đưa ra các câu gợi ý đại loại như vậy cho đến khi trẻ đoán ra được đó là con bướm thì thôi.

Hoặc ví dụ bạn định cho trẻ đoán về cái hồ nước, thì bạn phải đưa ra các câu gợi ý kiểu như: nó có cái bụng rất lớn, thích uống nước, cá thích bơi lội trong bụng nó, vào mùa hè nó rộng ra còn mùa đông thì thu hẹp lại, nó có màu xanh biếc... và bạn hãy để cho trẻ đoán thoải mái, đừng lo câu hỏi quá khó trẻ không trả lời được, bởi vì trẻ đoán đúng hay sai không phải là mục tiêu quan trọng nhất. Chúng ta chỉ hy vọng thông qua cách chơi này, trẻ phải tưởng tượng và phán đoán nhiều hơn. Những đứa trẻ biết tưởng tượng bao giờ cũng thắng những đứa trẻ chỉ biết trả lời.

“Đó là bố của ai?” cũng là một trò chơi thú vị. Thông qua trò chơi này, bạn có thể giúp trẻ nhận thức và hiểu về loài vật một cách thoải mái trong môi trường vui tươi.

Những con vật trong vườn thú như voi, hươu cao cổ, hổ, gấu, sơn dương... đều có thể trở thành những nhân vật chính của bạn. Nếu như bạn không thật sự am hiểu về chúng thì bạn hãy mua một quyển bách khoa toàn thư về động vật để tham khảo và qua đó bạn sẽ thiết kế ra một loại câu đố kiểu trò chơi đố chữ trên.

2./ Trò chơi tình tiết

Trò chơi tình tiết là một kiểu trò chơi khiến trẻ phải khởi động não, rất quan trọng trong hoạt động phát triển não của trẻ. Bạn có thể nghĩ ra những tình tiết mà trẻ dễ hiểu, trẻ gặp thường ngày, đồng thời lấy hứng thú và tình cảm tích cực của trẻ làm nền tảng.

Ví dụ, cha mẹ mua về cho con cái một con búp bê hoặc một con chó bông. Khi đưa nó cho trẻ, bạn có thể nói cái đồ chơi này rất đẹp, tiếp theo bạn cùng trẻ quan sát tỉ mỉ đồ chơi, sau đó chỉ cho trẻ thấy đầu là mắt, đầu là tai, đầu là chân, đầu là tay... của đồ chơi. Trẻ cũng có thể làm theo bạn. Tiếp theo, bạn dạy trẻ cách ru búp bê ngủ, lấy chăn quấn cho búp bê và bế nó lên ru. Như vậy, bạn đã dạy trẻ làm động tác tình tiết đầu tiên là ru búp bê ngủ.

Bạn có thể dạy trẻ cách cho búp bê ăn, uống. Khi chơi trò chơi tình tiết này, bạn có thể bày ra những dụng cụ ăn uống của búp bê hoặc có thể dùng những thứ khác làm dụng cụ ăn uống tượng trưng, ví dụ như dùng chiếc que tre làm thìa, dùng lá cây làm bát hoặc đĩa. Sau khi cho búp bê ăn xong, bạn bảo trẻ bế búp bê đi dạo mát... Trước khi đi dạo mát, bạn bảo trẻ đội mũ, quấn khăn cho búp bê để tránh ra ngoài gió lạnh làm cho búp bê bị ốm. Khi đi dạo về, búp bê có thể đã mệt rồi, bạn bảo trẻ cho búp bê uống nước rồi cho búp bê đi ngủ. Đến lúc này trẻ sẽ hình dung ra tình tiết phải làm tiếp theo, không cần phải cha mẹ hướng dẫn nữa. Đây chính là điều quan trọng nhất trong trò chơi tình tiết này.

Có rất nhiều trò chơi tình tiết mà trẻ có thể chơi được, cha mẹ cũng có thể kết hợp vài trò chơi lại với nhau để thành một trò chơi tình tiết có tính chỉnh thể.

3./ Trò chơi bạn giả tưởng

Trong cuộc sống hàng ngày, các em nhỏ thường có một người hoặc nhiều người bạn vô hình (hay còn gọi là bạn giả tưởng). Những người bạn giả tưởng đó có thể là những bạn nhỏ mà trẻ đã từng gặp nhưng hiện tại không có mặt bên cạnh, hoặc cũng có thể là những hình tượng nhân vật trong truyện, sách báo, và có thể là một con vật nuôi. Khi trẻ ở nhà một mình, không có ai bên cạnh, để bớt cô đơn, trong đầu trẻ thường nghĩ ra một vài người bạn và chơi đùa với họ.

Hiện nay, các nghiên cứu khoa học đã chỉ ra hiện tượng bạn giả tưởng của trẻ nhỏ. Nhà tâm lý học Piaget cho rằng, khi đó tư duy của trẻ ở vào giai đoạn tiền vận toán, đặc điểm của nó là trẻ bắt đầu có công năng tín hiệu, đã sinh ra biểu tượng, có thể cởi bỏ những giằng buộc của động tác, lợi dụng biểu tượng để tiến hành tư duy. Trò chơi trẻ nhỏ với những người bạn giả tưởng chính là trẻ đã lợi dụng những người bạn trong trí não để tiến hành tư duy. Trò chơi này có tính chất như các trò chơi với đồ vật cụ thể. Dùng trí nhớ để

lượng biểu và dùng khả năng sáng tạo để lượng biểu trực nghiệm, những đứa trẻ có bạn giả tưởng thường là có trí lực cao, và có tính sáng tạo tốt.

Trò chơi trẻ nhỏ và những người bạn giả tưởng là hiện tượng bình thường. Một số ông bố bà mẹ do không hiểu hiện tượng này đã hoài nghi con em mình mắc bệnh, đó là một nhận thức sai lầm. Bố mẹ không những phải tán thưởng trò chơi này của con cái, mà còn phải chủ động thiết kế ra các trò chơi những người bạn giả tưởng, mục đích là để nâng cao trí tưởng tượng và trí nhớ của trẻ.

4./ Trò chơi in bóng tay trên tường:

Trò chơi này là dùng bàn tay hay các ngón tay biểu diễn dưới ánh đèn điện sao cho bóng của nó in trên tường thành những hình thù khác nhau, khi thì là con voi, khi lại là con chuột, hoặc cũng có khi là con sơn dương... Cha mẹ có thể làm trước, sau đó để trẻ bắt chước làm theo. Trò chơi này có thể nâng cao khả năng liên tưởng của trẻ.

5./ Trò chơi tưởng tượng

Những đứa trẻ giàu trí tưởng tượng thường có tư duy nhạy bén, chỉ số thông minh cao, khả năng tập trung tốt, động tác linh hoạt và chuẩn xác. Để chứng thực những đặc điểm này, bạn có thể thiết kế cho trẻ những trò chơi mang đậm trí tưởng tượng. Trò chơi cụ thể thì có rất nhiều, ví dụ như trò xếp gỗ, trò lái ô tô đồ chơi... Khi chơi trò xếp gỗ, trẻ trước tiên phải hình dung trong đầu về những toà nhà cao tầng, hay một toà biệt thự... Khi ngồi lái xe ô tô trên chiếc ghế tựa, trẻ sẽ bắt chước những động tác của người lái xe thật và tập trung chú ý về phía trước “xe”. Những trò chơi này đều phải hoàn thành nhờ trí tưởng tượng, nếu không tưởng tượng thì cơ bản không thể thực hiện được.

6./ Trò chơi hội họa

Sự hình thành và phát triển khả năng hội họa trong giai đoạn đầu ở trẻ là một phương diện cực kỳ quan trọng trong giáo dục thời kỳ đầu. Do trẻ hiếu động, nên dùng trò chơi hội họa để luyện tập khả năng hội họa có thể phát triển trí tuệ của trẻ và làm phong phú trí tưởng tượng cho trẻ. Có rất nhiều phương pháp tiến hành trò chơi hội họa, ví dụ như kể chuyện, đoán câu đố, bịt mắt bắt dê... Truyện mà trẻ em thích nghe thì rất nhiều, ví dụ như truyện “Mèo con câu cá”, “Rùa và thỏ”, “chú chuột Micky”... những hình tượng con vật trong các truyện này đều dễ được trẻ đưa vào tranh vẽ của mình. Khi dạy con vẽ con thỏ, cha mẹ có thể kể cho con nghe truyện “Truyện của thỏ con”: “Ngày xưa ngày xưa có một con thỏ mẹ đẻ được 3 con thỏ con. Một con đặt tên là Tai, một con đặt tên là Mắt đỏ và một con đặt tên là Đuôi ngắn...” Có thể thấy những đặc điểm cơ bản của một con thỏ là sự tổng hợp của tên của ba con thỏ con trong truyện. Cha mẹ vừa kể chuyện vừa dạy con vẽ tranh. Bức tranh nếu vẽ tương đối đẹp tức là trẻ có khả năng hội họa.



XI. THẦY HƯỚNG DẪN TRÍ TUỆ: NHU CẦU TÌM KIẾM TRI THỨC TIỀM TÀNG

ĐÁNH THỨC NHU CẦU TÌM KIẾM TRI THỨC Ở TRẺ NHỎ

Nhu cầu tìm kiếm tri thức là một trong những tiềm năng quý giá nhất của nhân loại. Nếu như cha mẹ không biết cách gọi nhu cầu tìm kiếm tri thức của con cái, thì thật là đáng tiếc. Đã là cha mẹ thì nhất định phải biết rằng: những đứa trẻ ngang ngạnh, bướng bỉnh có nhu cầu tìm kiếm tri thức tiềm tại, chúng biểu hiện trong lời nói và trong hành động, ở một mức độ nào đó mà nói thì đó là phương thức biểu hiện đặc thù của trí tuệ.

Có thể xem các em nhỏ là các nhà khoa học tự nhiên và các nhà toán học tương lai. Khi tiếp xúc với thiên nhiên, quan sát thế giới động vật, học toán học và các môn khoa học tự nhiên, trẻ thường đặt ra vô số như câu hỏi, ví dụ như tại sao bầu trời lại có màu xanh, bong bóng xà phòng sao lại bay lơ lửng được, tivi tại sao lại phát ra được hình ảnh, tiếng người sao lại phát ra từ radio, cá sao lại sống trong nước mà con người thì không thể...

Với những câu hỏi này, ở cha mẹ thường tồn tại 3 tình huống: Một là, có khả năng trả lời. Không những thế cha mẹ lại giải đáp một cách quá chi tiết, giúp trẻ quá nhiều, từ đó đã

tước đoạt cái hứng thú và niềm vui sướng được tự mình đi tìm hiểu khám phá thiên nhiên của trẻ, đồng thời kiềm hãm trí tưởng tượng và tính sáng tạo của trẻ.

Hai là, ngay bản thân bố mẹ cũng không hiểu vấn đề mà trẻ đặt ra. Tình huống này thực sự làm cha mẹ khó xử, họ bất lực trước những câu hỏi đầy tính tò mò của trẻ.

Ba là, khi trẻ hỏi cha mẹ không những không giải đáp mà con nổi cáu, quát lên: “Cái thằng này sao cứ quấy rầy người khác thế nhỉ? Ra chỗ khác chơi!”, hoặc chế nhạo trẻ: “Dễ thế mà không biết trả lời thế nào à? Sao ngu thế!”. Tình huống này rất hay xảy ra. Ngoài ra, do bận rộn với công việc nên nhiều khi cha mẹ phớt lờ những câu hỏi của trẻ. Đường nhiên, hai cách làm trên đều không thích hợp và có hại cho sự phát triển trí não của trẻ. Một chuyên gia giáo dục trẻ nhỏ đã chỉ ra rằng: “Điều cần bản nhất là cha mẹ phải cố vũ, khích lệ con cái đặt ra nhiều câu hỏi, đồng thời tạo ra môi trường và điều kiện thuận lợi cho trẻ suy nghĩ tìm cách giải quyết vấn đề. Khi trẻ nêu ra những câu hỏi khó hoặc trẻ liên tục đưa ra các câu hỏi, thì cha mẹ có thể vận dụng một số cách trả lời để được trẻ tiếp nhận như: “Cái này cha không biết, không ai biết cả, có lẽ sau này con lớn lên con sẽ là người phát hiện ra câu trả lời đầu tiên”.

Rất nhiều bậc cha mẹ mong muốn con cái mình sau này lớn lên thành tài, nhưng thường thì họ không biết phải làm thế nào, có khi còn làm hư con cái. Thực ra, cha mẹ có thể cho con cái tham gia vào các lớp học đặc biệt và quan sát phản ứng của chúng; hoặc thường xuyên đưa trẻ đi tham quan các triển lãm các loại, ví dụ như triển lãm sinh vật biển, thiên văn địa lý, biểu diễn khủng long... Đồng thời đừng ngại cho con em mình tiếp xúc với những kiến thức cơ bản về xác suất với thống kê, về thời gian với tiền bạc, về logic với suy lý. Ngoài ra, cha mẹ cũng phải thường xuyên tích cực nâng cao trình độ của bản thân, tiếp thu những tri thức mới, gợi mở và kích thích nhu cầu tìm kiếm tri thức của trẻ.

PHÁT HIỆN NHU CẦU TÌM KIẾM TRI THỨC CỦA TRẺ TỪ PHƯƠNG DIỆN NÀO?

Cha mẹ nên quan sát tỉ mỉ con cái mình, có thể phát hiện ra nhu cầu tìm kiếm tri thức của chúng từ những phương diện sau:

1./ Con bạn có thích học thuộc lòng thơ văn không? Khi kể chuyện, bạn thay đổi một nhân vật chính trong truyện hoặc thay đổi một tình tiết nào đó trong truyện, con bạn có phát hiện ra ngay và chỉnh sửa lại không? Con bạn có biết kể chuyện một cách sinh động, có đầu có đuôi trước một đám bạn nhỏ không? Nếu như câu trả lời là có, thì chúng tỏ con bạn có tài ngôn ngữ.

2./ Con bạn có hay chú ý tới tình cảm và hành động của cha mẹ không? Có cảm nhận được niềm vui và nỗi buồn của cha mẹ không? Con bạn có thích đóng vai các nhân vật khác nhau trong truyện không? Lần đầu tiếp xúc với người lạ, con bạn có nói với bạn rằng: “Con trông người này quen quen, hình như gặp ở đâu rồi thì phải” không? Nếu như câu trả lời là có thì chúng tỏ con bạn có khả năng quan sát và khả năng nhận thức rất tốt.

3./ Con bạn có hay đặt ra những câu hỏi tại sao không? Ví dụ như: “Tại sao bầu trời lại

có màu xanh?”, “Tại sao lại có tuyết rơi và mưa?”, “Người ăn cơm tại sao thỏ con lại ăn cỏ?”... Nếu như câu trả lời là có thì chứng tỏ con bạn có khả năng về logic, toán, lý.

4./ Con bạn có dễ dàng học được cách đạp xe đạp ba bánh không? Con bạn có giỏi bắt chước những cử chỉ, hành động của người khác không? Nếu câu trả lời là có thì chứng tỏ năng lực tri giác vận động của con bạn rất tốt.

5./ Con bạn có thích âm nhạc không? Có thích chơi các nhạc khí và nghe các loại nhạc khí không? Nếu câu trả lời là có thì chứng tỏ con bạn có tài năng âm nhạc.

Phần lớn trẻ nhỏ không biểu hiện tính sáng tạo và tài năng đặc biệt của mình trên nhiều phương diện. Có những đứa trẻ rất sợ học thuộc lòng và phải ghi nhớ nhiều thứ trong đầu, có những đứa trẻ rất sợ tính toán, cộng trừ nhân chia... Nhiều bậc phụ huynh và thầy cô giáo do không thấy con em mình biểu hiện tài năng trên phương diện mà mình mong muốn, đã đơn giản coi thường các em, không bồi dưỡng đào tạo tài năng cho các em, từ đó làm thui chột những tài năng mới chớm nở.

Rất nhiều người trong chúng ta không biết rằng, một nữ học sinh lớp 3 tiểu học đã phát minh ra loại ấm đun nước có còi réo khi nước sôi. Chuyện là, một hôm mẹ của em học sinh này đặt ấm nước lên bếp đun, mặc dù rất bận việc nhà nhưng một lát bà mẹ lại chạy vào bếp xem nước sôi chưa. Thấy mẹ tắt bếp, em gái liền nghĩ: “Nếu như nước sôi phát ra âm thanh thì tốt biết mấy”. Nghĩ một hồi, cô bé chợt nghĩ ra: “Trên ống sáo tre có cái lỗ nhỏ, thổi vào đó sẽ phát ra tiếng kêu. Vậy tại sao không đục một cái lỗ nhỏ ở chỗ hơi nước bốc lên để phát ra âm thanh nhỉ?” Và thế là chiếc ấm có còi báo đầu tiên đã ra đời sau đó.

Do vậy, khi con cái lặng lẽ tham gia vào một việc gì đó, cha mẹ chỉ cần quan tâm chú ý là được, tuyệt đối không nên ngăn cản hoặc cười nhạo chúng.

Quá trình bồi dưỡng nhu cầu tìm kiếm tri thức cho trẻ nhỏ không phải là nhất thành bất biến, nóng vội và né tránh khó khăn đều không đem lại hiệu quả, chỉ có tuân thủ theo đúng quy luật phát triển tâm lý của trẻ thì mới đem lại hiệu quả cao.

PHƯƠNG PHÁP VÀ KỸ XẢO KHƠI DẬY NHU CẦU TÌM KIẾM TRI THỨC Ở TRẺ NGANG NGẠNH

Làm thế nào để khơi dậy nhu cầu tìm kiếm tri thức ở những đứa trẻ có tính cách bướng bỉnh, ngang ngạnh? Cha mẹ có thể bắt đầu từ những phương diện dưới đây:

1./ Quan tâm đến những “đứa trẻ hư”:

Nhiều người cho rằng, tiềm lực ở những đứa trẻ hư là lập dị, là kỳ lạ, khó có thể điều chỉnh được. Nhưng trên thực tế, chỉ cần phân tích mọi việc cho trẻ một cách có tình có lý và thực tế, cha mẹ sẽ có kết luận như sau: Những đứa trẻ phản kháng, những đứa trẻ nghịch ngợm và những đứa trẻ quậy phá đều ẩn chứa khả năng sáng tạo có thể phát huy được. Khả năng sáng tạo ở đây là khả năng suy nghĩ và thực hành được những việc là người khác chưa nghĩ đến, chưa làm tới. Do đó, cha mẹ nên thay đổi nhận thức, không thể vì con hư mà từ

bỏ trách nhiệm của mình đối với chúng.

2./ Quan tâm đến những đứa trẻ ngoan ngoãn, chăm chỉ học hành:

Khi con bạn học hành đạt kết quả tốt, bạn sẽ cảm thấy yên tâm đúng không? Có lẽ lúc này chưa có phiền toái gì xảy ra, nhưng nếu như con bạn học tập chỉ vì để làm vừa lòng cha mẹ và thầy cô giáo, hay chỉ vì những lời khích lệ của cha mẹ và thầy cô thì đó lại là có vấn đề, cần phải quan tâm.

Nhà giáo dục nổi tiếng người Nhật, tác giả của cuốn sách “Tâm lý học tuổi thanh xuân”, Giáo sư Pingjing Xinyi đã chỉ ra rằng: “Khi thấy con cái ngoan ngoãn học hành tôi thường nghĩ tại sao chúng lại học tập mà không đi chơi, bản chất của con trẻ là ham chơi cơ mà. Có những lúc trẻ mang bộ mặt giả, nếu không nhận ra bộ mặt giả đó thì rất nguy hiểm. Những đứa trẻ học tập chỉ vì muốn làm vừa lòng người khác thường là thiếu tính tự phát, khi kết quả không đạt được như mong muốn sẽ kéo tụt lùi cả quá trình”.

3./ Những đứa trẻ không nghe lời người lớn là những đứa trẻ có nhu cầu tìm kiếm tri thức mãnh liệt:

Nhiều ông bố bà mẹ hay phàn nàn rằng: “Con tôi không nghe lời cha mẹ. Như thế có thể nâng cao trí năng cho cháu được không?”

Xin đừng lo, chỉ cần bạn nhìn đến tương lai của trẻ, mọi sự ưu phiền sẽ tan biến hết. Nhu cầu tìm kiếm tri thức ở những đứa trẻ không nghe lời là rất mãnh liệt.

Nhà tâm lý học người Đức Haise đã tiến hành điều tra đối với 2 nhóm đối tượng gồm 100 trẻ nhỏ từ 3 đến 6 tuổi. Nhóm một là những đứa trẻ có ý thức phản kháng mãnh liệt. Nhóm hai là những đứa trẻ không có chút ý thức phản kháng nào. Sau hơn 10 năm theo đuổi nghiên cứu, cuối cùng Haise phát hiện thấy, trong nhóm một có tới 85% trở thành những thanh niên có ý chí kiên cường và có khả năng suy đoán sâu. Trong khi đó, ở nhóm hai chỉ có 24% số trẻ là có ý chí kiên cường và phần lớn là không có khả năng suy đoán, thậm chí sống nhờ vào người khác.

Từ 3 đến 6 tuổi là thời kỳ trẻ bắt đầu động não suy nghĩ về sự vật. Nếu chúng ta kìm nén khả năng phản kháng của trẻ thì coi như đã kìm nén khả năng suy nghĩ tự do của trẻ.

4./ Trẻ càng nghịch ngợm càng có nhu cầu tìm kiếm tri thức phong phú:

Có một nhà trẻ lấy việc dạy bảo các cháu nhỏ nghịch ngợm thành nhân tài làm mục tiêu giáo dục của mình. Tại đó, các cháu được tự do đập cốc đập bát, đánh đấm, tranh luận nhau, nhưng hình phạt lại cực kỳ nhẹ.

Nghe đến kiểu nhà trẻ này, chắc hẳn nhiều ông bố bà mẹ lắc đầu là lười. Nhưng mục tiêu giáo dục này thực tế là từ đồng nghĩa của “giáo dục trẻ thông minh”.

Bởi vì, nghịch ngợm là tiền đề để trẻ tự mình bồi dưỡng khả năng sáng tạo, là sự khởi đầu của độc lập bản thân. Chúng ta phải quan tâm chăm sóc những mầm non sáng tạo này,

phải tôn trọng nhân cách của trẻ, để chúng phát triển một cách lành mạnh. Cấm trẻ nghịch ngợm sẽ không có lợi cho sự phát triển trưởng thành của trẻ.

5./ Vẽ tranh lung tung sẽ làm tăng nhu cầu tìm kiếm tri thức của trẻ:

Đó là câu nói của một họa sỹ. Họa sỹ này vừa vẽ tranh vừa dạy vẽ tranh cho trẻ nhỏ. Khi có người mời ông đến dạy vẽ cho con cái họ, ông liền đến ngay. Công việc đầu tiên của ông là quan sát xem trên tường nhà và trong nhà vệ sinh của gia đình này có bút tích vẽ của trẻ nhỏ không. Nếu như phát hiện thấy trên tường rất sạch sẽ, không có một nét bút nào, ông sẽ đưa ra một điều kiện, nếu cha mẹ đồng ý thì ông mới nhận lời tới dạy. Điều kiện đó là cha mẹ để cho các cháu được tự do vẽ trên tường nhà, hoặc trên tường hành lang phía ngoài, tuyệt đối không được chỉ chiết trẻ về việc này.

Đây là kinh nghiệm mà người họa sỹ này có được sau nhiều năm dạy vẽ cho thiếu nhi. Theo ông, trẻ nhỏ cho dù có thông minh đến mấy nếu sống trong một gia đình sạch sẽ, trên tường nhà không có một nét bút chì nào, thì không thể vẽ ra được những bức tranh sinh động mang tính sáng tạo cao. Đúng là vẽ tranh lung tung là biểu hiện của khả năng sáng tạo của trẻ.

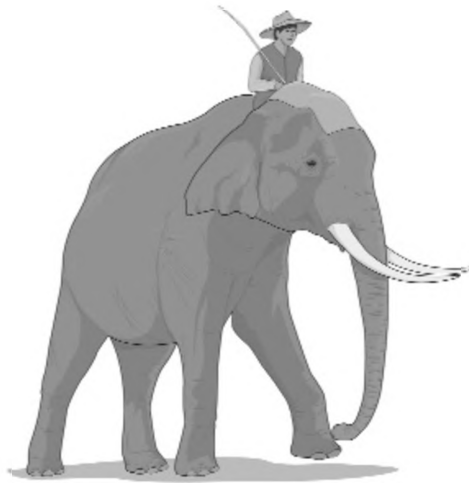
Do đó, các ông bố bà mẹ cho rằng con cái vẽ tranh lung tung trên tường nhà là không tốt, thì hãy thay đổi suy nghĩ đó đi. Nếu như không thể để cho con vẽ nghịch ngoạc trên tường nhà thì chỉ ít hãy mua cho trẻ một cái bảng đen to để chúng thả sức tung hoành trên đó.

6./ Tranh luận có lợi cho tìm kiếm tri thức Người Việt Nam ta xưa nay thường lấy khiêm tốn làm vinh, không muốn tranh luận với người khác. Đây có lẽ là cách đối nhân xử thế của chúng ta, nhưng điều này lại vô cùng không tốt đối với trẻ nhỏ trong giai đoạn phát triển trí lực.

Bởi vì, trong việc rèn luyện thói quen tìm kiếm tri thức, “biện luận” đóng một vai trò hết sức quan trọng. Đương nhiên, yêu cầu trẻ tiến hành hoạt động đòi hỏi tư duy cao độ này là không thể được, do vậy phải nghĩ đến phương pháp “tranh luận của trẻ em Pháp”

Tại Pháp, trẻ con cứ đánh nhau là cha mẹ hứng thú chạy đến hiện trường. Kiểu “trẻ con đánh nhau người lớn xuất hiện” này ở Việt Nam cũng có nhưng ý đồ đến của hai bên cha mẹ là khác nhau. Ở Pháp, trẻ con đánh nhau cha mẹ đến không chỉ để can ngăn mà còn lắng nghe sự phân bua của hai đứa trẻ. Do đó, hình thành phương thức tranh chấp “động khẩu không động tay chân”. Do cả hai đứa trẻ đều không muốn bị đối phương đánh bại nên đều ra sức phân bua, giành phần đúng về mình.

Trẻ con có thiên tính thích đánh nhau, nếu có thể chuyển từ động tay chân sang động mồm miệng thì đây là phương pháp tốt nhất để rèn luyện tư duy và nâng cao trí năng cho trẻ.



XII. 6 NGUYÊN TẮC PHÁT TRIỂN TRÍ NĂNG CHO TRẺ NHỎ CỦA ÂU MỸ

NGUYÊN TẮC NÂNG CAO TRÍ NĂNG ĐẶC HIỆU CỦA ĐẠI HỌC HAWAII

Một nhân viên quản lý vườn thú Hawaii của Mỹ kể lại chuyện có 4 em nhỏ tới thăm quan vườn thú này:

Trong số 4 em đó có một em vừa nhìn thấy đàn voi đã nói ngay con voi nào là voi châu Phi, con voi nào là voi Ấn Độ, khiến mọi người không khỏi ngạc nhiên. Nhân viên vườn thú tò mò hỏi em đó: “Làm sao em biết được đâu là voi châu Phi đâu là voi Ấn Độ?” Em đó trả lời ngay: “Bởi vì con voi đó nhỏ hơn nhiều so với con voi châu Phi mà em biết”. Một em khác bổ sung thêm:

“Hơn nữa, con voi mẹ đó không có ngà! Voi mẹ Ấn Độ không mọc ngà, chỉ có voi mẹ châu Phi mới mọc ngà thôi!”

Thì ra, hai đứa trẻ trên đều đã được nâng cao trí năng, học vấn uyên bác hơn nhiều so với các bạn cùng tuổi. Chúng không những có kiến thức sâu rộng về động vật mà còn có thể nói được tên gọi khoa học của một số loài động vật, và còn có thể dùng các thứ tiếng như Nhật, Đức, Pháp và Tây Ban Nha để kể cho mọi người nghe những câu chuyện thú vị về các con vật đó. Kết quả của việc đọc hiểu sớm đã giúp các em này có thể đọc được những cuốn sách có trình độ của trẻ 8 tuổi trở lên. Được biết, bài tập nâng cao trí năng của các em nhỏ

này được thiết kế từ phương pháp nâng cao trí năng đặc hiệu của trường Đại học Hawaii (Mỹ).

Khoá trình nâng cao trí năng đặc hiệu của Đại học Hawaii có hơn 200 loại, rất hữu ích trong việc nâng cao khả năng quan sát, khả năng đọc hiểu, khả năng âm nhạc, trí năng xúc giác, khả năng hội họa, khả năng viết sách, khả năng học ngoại ngữ... Các loại khoá trình nâng cao trí năng đặc hiệu đó đều có một đặc điểm chung là “chơi mà học, học mà chơi”.

PHƯƠNG PHÁP BỒI DƯỠNG KHẢ NĂNG SÁNG TẠO TUOLANSNI

Con bạn có giàu trí sáng tạo không? Trí sáng tạo cao hay thấp đều có liên quan đến nhân tố bẩm sinh, tất nhiên cũng có ảnh hưởng của điều kiện và môi trường sau này. Thường thì, mỗi người đều có khả năng sáng tạo nhất định, nhưng quan trọng là khả năng đó có cao hơn so với mọi người không. Tuolansni cho rằng, khi phát hiện thấy con em mình có khả năng sáng tạo hơn người, thì cha mẹ nên nhanh chóng thiết lập kế hoạch bồi dưỡng cho trẻ.

Phương pháp bồi dưỡng khả năng sáng tạo Tuolansni đòi hỏi khi bồi dưỡng khả năng sáng tạo cho trẻ, cha mẹ trước tiên phải có 4 thái độ dưới đây:

1./ Đối đãi một cách chuẩn xác đối với các đặc điểm và biểu hiện của con cái. Những đứa trẻ có khả năng sáng tạo cao thường có những ý nghĩ kỳ quặc, khác thường, cha mẹ tối kỵ cười nhạo hoặc chì chiết trẻ. Khi khảo sát tính sáng tạo của trẻ, điều kỵ nhất là bảo con cái rằng: “Sao mày chẳng giống anh mày tí nào hả?” khả năng sáng tạo của trẻ càng cao càng không giống nhau.

2./ Phải tạo ra những điều kiện và môi trường thuận lợi. Muốn ngựa béo thì phải cho nó ăn cỏ, có thể không cần phải đem cỏ đến cho nó, nhưng phải cho nó môi trường có cỏ. Cũng như vậy, muốn con cái có khả năng sáng tạo thì không thể không tạo môi trường thuận lợi cho trẻ. Trong gia đình, bạn có thể mua về cho con cái những cuốn sách nói về những phát minh sáng tạo để trẻ xem; đồ chơi của trẻ bị hỏng không nhất thiết phải mua ngay cái mới, có thể đưa cho trẻ một số công cụ đơn giản để trẻ trực tiếp cải tạo, sửa chữa.

3./ Tạo cơ hội cho trẻ bắt chước theo những mô hình sáng tạo. Sáng tạo đòi hỏi phải mới, phải thay đổi, vậy có thể bắt chước được sao? Thực ra, bắt chước là tiền đề của sáng tạo và cũng là một kiểu của sáng tạo. Cha mẹ nếu chỉ lo mua quần áo mới mà không đem những quần áo cũ ra may sửa lại thành quần áo mới, thì con gái của họ sẽ có rất ít cơ hội bắt chước theo quá trình sáng tạo này. Thông qua “bắt chước”, có thể giúp trẻ thể hiện khả năng sáng tạo bẩm sinh của mình.

4./ Cổ vũ khích lệ trẻ sáng tạo. Trong cuộc sống hàng ngày, sự sáng tạo của trẻ rất ít khi được biểu dương khích lệ. Bởi vì, cha mẹ rất khó phán đoán những tác phẩm và cách nghĩ của trẻ là đúng hay là sai. Nhưng không sao, bạn nên chú ý tới một điểm, đó là tinh thần “có tâm sáng tác” của trẻ rất đáng được bạn biểu dương khen ngợi.

Khi bồi dưỡng khả năng sáng tạo cho trẻ, cha mẹ ngoài phải có những thái độ nêu trên, còn phải thông qua những phương pháp cụ thể để bồi dưỡng sự lưu loát, khả năng ứng biến và tính sáng tạo độc lập của tư duy.

1./ Tính lưu loát

- + Bảo trẻ nói nhanh những vật gì màu hồng, trẻ nói càng nhiều càng tốt.
- + Bảo trẻ nói nhanh công dụng của cái bàn, nói được càng nhiều càng tốt.
- + Kể cho trẻ nghe một câu chuyện không có hồi kết, và yêu cầu trẻ kết thúc câu chuyện, ít nhất phải đưa ra được 3 phương án khác nhau.

Tính lưu loát là phản ánh của tư duy nhanh nhạy.

2./ Khả năng ứng biến

+ Bút chì ngoài dùng để viết chữ và vẽ tranh ra còn có thể được dùng làm gì? Trẻ có thể trả lời rằng “dùng để gõ trống”, “để gãi ngứa sau lưng”, như vậy là đã bỏ được thói quen tư duy cố định.

+ Có 10 cái qua ngắn dài khác nhau, bảo trẻ xếp thành một hàng theo thứ tự từ ngắn đến dài, làm sao để xếp nhanh nhất? Nếu trẻ cầm cả nắm chống lên mặt bàn để so và phân ra cái nào dài cái nào ngắn, thì coi như có khả năng ứng biến.

Khả năng ứng biến là tiêu chí của tư duy linh hoạt.

3./ Tính sáng tạo độc lập.

Trên cây có 5 con chim đậu. “Pêng!” tiếng súng nổ và một con chim bị bắn chết. Hỏi trên cây còn mấy con chim? Bạn có thể không bằng lòng với câu trả lời “còn 4 con” của trẻ, cho rằng trên cây không còn con chim nào cả vì tiếng súng nổ đã làm cho những con chim còn lại sợ quá bay đi hết. Xin hãy chú ý rằng, nếu như trẻ trả lời trên cây vẫn còn 1 con, đấy mới là đáp án có tính độc lập sáng tạo. Lý do có thể là, con chim bị bắn chết vẫn còn mắc trên cành cây.

+ Trong bể kính có 5 con cá vàng, đã chết mất 2 con, hỏi trong bể còn mấy con? Đáp án “còn 3 con”, không đúng. “Vẫn còn 5 con”, cũng chưa có tính độc lập sáng tạo. Nếu như trẻ trả lời là “Không còn con nào hết”, đây mới là câu trả lời có tính độc lập sáng tạo. Lý do có thể là: do cá chết nên phải thay nước, mà thay nước thì phải vớt hết cả cá sống và cá chết ra ngoài.

Tính sáng tạo độc lập là thể hiện của tư duy cao siêu.

Các ví dụ kiểu này có rất nhiều, cha mẹ có thể tìm những trắc nghiệm đăng trên báo chí sao cho phù hợp với độ tuổi của trẻ, để thử nghiệm tư duy sáng tạo của trẻ trên nhiều phương diện khác nhau.

Vậy thì làm thế nào để bồi dưỡng tính sáng tạo hay khả năng sáng tạo của trẻ? Hiện nay, có rất nhiều câu hỏi trắc nghiệm bồi dưỡng tính sáng tạo, nhưng tính hợp lý của những câu hỏi trắc nghiệm đó vẫn là một vấn đề đáng được nghiên cứu. Tuolansni cho rằng, những đứa trẻ sáng tạo tốt có các đặc trưng dưới đây:

- 1./ Thường chăm chú lắng nghe người khác nói.
- 2./ Khi nói chuyện hoặc khi làm văn thường so sánh và suy đoán.
- 3./ Nắm vững các kỹ năng đọc hiểu, viết lách và vẽ sự vật.
- 4./ Thích đưa ra những câu hỏi hoài nghi về những quan điểm mang tính quyền uy.
- 5./ Thích tìm hiểu bản chất vấn đề.
- 6./ Thích quan sát đồ vật một cách tinh tế.
- 7./ Rất mong muốn nói cho người khác biết về những phát hiện của mình.
- 8./ Cho dù trong môi trường ồn ào, vẫn có thể tập cho công việc nghiên cứu, và không chú ý nhiều tới thời gian.
- 9./ Thường tìm ra mối liên hệ giữa những sự vật tưởng như không có liên quan gì với nhau.
- 10./ Cho dù đang đi trên đường hoặc đã về đến nhà, nhưng trong đầu vẫn nghĩ về bài học trên lớp.
- 11./ Có trí tò mò mãnh liệt.
- 12./ Thường xuyên vận dụng các thí nghiệm vào quá trình nghiên cứu.
- 13./ Thích tiến hành dự đoán về kết của sự việc, đồng thời nỗ lực chứng minh dự đoán của mình là chuẩn xác.
- 14./ Rất ít khi tâm trí không tập trung.
- 15./ Thường xuyên khái quát tổng kết những kiến thức mình đã biết.
- 16./ Thích tự mình quyết định vấn đề học tập hoặc nghiên cứu.
- 17./ Thích tìm kiếm tất cả các khả năng, thường đưa ra câu hỏi: “Liệu còn cách nào khác không nhỉ?”

Nếu như trẻ có cả 17 điểm nêu trên, chứng tỏ trẻ có khả năng sáng tạo mãnh liệt, rất có tiền đề phát triển và cũng có giá trị tiếp tục phát triển sâu hơn, nếu như bản thân trẻ lại nỗ lực chịu khó, thì chắc chắn sẽ làm nên chuyện, sẽ có phát minh, thậm chí có thể trở thành các nhà khoa học, các nhà triết học, các nhà nghệ thuật và các nhà địa chất học sáng tạo

phát minh ra những lý luận mới, học thuyết mới, khái niệm mới, hệ thống mới... Những đứa trẻ như vậy sau này lớn lên nếu không thành “ông nọ bà kia” thì cũng biết cách thu xếp cuộc sống ổn thỏa.

PHƯƠNG PHÁP NÂNG CAO TRÍ NĂNG KIẾT SINH CANADA

Tại Đài Loan, hiện có khoảng 10 nghìn trẻ em học tập nâng cao trí năng tại nhà bằng các khóa trình do các chuyên gia thiết kế, có cháu có tới 3 năm học tập nâng cao trí năng. Mặc dù, các cháu còn rất nhỏ tuổi, nhưng chúng ta có thể thấy rất nhiều biểu hiện khiến mọi người không khỏi ngạc nhiên. Ví dụ như trường hợp của cháu Vương Vũ, mới 14 tháng tuổi đã biết nhận chữ, trường hợp của cháu Lý Vũ Đình 4 tuổi đã học lớp 2 tiểu học, cháu Vương Hiểu Cán 7 tuổi đã học lớp 4... Nhưng, trong tương lai những đứa trẻ này có làm nên công cán gì không, hiện tại rất khó dự đoán.

Người Canada quan tâm rất sớm tới vấn đề nâng cao trí năng cho trẻ nhỏ. Hiện nay, Trung tâm Đọc hiểu Tuổi Ban mai của Canada đã đưa ra một số kinh nghiệm cụ thể của mình, trong đó kinh nghiệm nâng cao trí năng cho trẻ nhỏ của Kiệt Sinh là sinh động nhất.

1./ 6 tháng tuổi đã biết đọc 25 chữ.

Mẹ của Kiệt Sinh là một công nhân viên chức, mặc dù rất bận rộn nhưng bà vẫn tập trung mọi sức lực có thể cho việc nâng cao trí năng cho Kiệt Sinh. Ngay khi vẫn nằm trong bệnh viện phụ sản, mẹ Kiệt Sinh đã bắt đầu công việc này rồi. Kiệt Sinh biết lật người khi được 3 tháng tuổi, 6 tháng tuổi thì biết nói 25 từ, đồng thời biết đọc hiểu những từ đó. Khi 1 tuổi Kiệt Sinh đã học khoa học, 14 tháng thì hiểu sự tuần hoàn của nước, hiểu sự phát triển của cây cối, động vật và bào thai của con người. Khi 18 tháng, Kiệt Sinh có trí nhớ cực tốt, cậu có thể nhớ được 20 đồ vật mặc dù chỉ nhìn qua một lần. Khi 22 tháng tuổi, mẹ của Kiệt sinh do bận công việc nên đã cắt một chữ trên báo sau đó bảo Kiệt Sinh tìm cũng chữ đó trên báo và khoanh tròn lại.

2./ Chuyên gia xếp chữ 15 tháng tuổi.

Đọc hiểu giai đoạn đầu đã kích thích lòng ham mê đối với trò ghép chữ tiếng Anh của Kiệt Sinh. Khi 15 tháng tuổi, Kiệt Sinh đã có thể dùng hai phương pháp ghép chữ, một là dùng những chữ cái có từ tính dán lên trên cánh tủ lạnh, một loại là dùng bút chì in chữ in lên trên giấy. Mẹ Kiệt Sinh thường xuyên đưa cho cậu những chữ tiếng Anh khó để cậu ghép, không lâu sau Kiệt Sinh đã ghép được toàn bộ tên mình và có thể ghép được những câu tiếng Anh dài, khó.

3./ Nhà phát minh 4 tuổi.

Năm lên 3 tuổi, trong một đêm mưa gió, trên đường trở về nhà, Kiệt Sinh gặp một chú cảnh sát giao thông đang đứng điều hành trong mưa do đèn giao thông bị hỏng. Kiệt Sinh rất cảm thông với chú cảnh sát giao thông này, em bắt đầu suy nghĩ làm thế nào để tạo ra một cái đèn giao thông có thể điều khiển được ở mọi lúc để thay thế cho đèn giao thông đã bị mưa làm hỏng. Khi lên 4 tuổi, chiếc “đèn giao thông vận hành tự do” của em được thử nghiệm thành công.

Mẹ của Kiệt Sinh khi đi làm thường phải thuê người đến trông nom Kiệt Sinh ở nhà. Trong đó, có một người giúp việc đã nói với mẹ Kiệt Sinh rằng, từ khi cô ta bị cảm gió đến nay, khi thái thịt phải nhờ người giúp, do vậy cô ta cảm thấy rất bất tiện. Kiệt Sinh lẳng lặng lấy giấy bút ra và thiết kế ra một con dao khi thái thịt sẽ tự động ấn chặt miếng thịt xuống, một cái đĩa tự động lấy mì và một cái thìa tự động chuyển thức ăn vào mồm.

4./ Nhân tố nâng cao trí năng Kiệt Sinh Mọi nguyên tắc nâng cao trí năng thành công đều có thể thấy trong ví dụ về bản thân Kiệt Sinh.

Một là giáo dục từ sớm. Việc nâng cao trí năng của Kiệt Sinh được tiến hành ngay từ khi mới sinh ra. Nhiều tài liệu khoa học cho thấy, việc giáo dục nâng cao trí năng cho trẻ nhỏ không những tiến hành từ khi trẻ cất tiếng khóc chào đời mà còn sớm hơn nữa.

Hai là sự quan tâm chu đáo, nhiệt tình của cha mẹ. Mẹ Kiệt Sinh đã rất quan tâm tới việc nâng cao trí năng cho cậu. Có lần Kiệt Sinh muốn làm bài tập nâng cao trí năng, mẹ Kiệt Sinh đang lau sàn nhà thấy vậy liền dừng lại hướng dẫn con làm bài tập xong đâu đấy mới lau nhà tiếp.

Ba là, không để trẻ lãng phí thời gian vào việc xem những chương trình tivi vô bổ, chỉ nên xem những chương trình có tính giáo dục cao.

Bốn là, không nên cho trẻ đến học ở những lớp học toàn học sinh có trí năng trung bình thấp, để tránh làm suy thoái trí năng vốn có của trẻ. Bài tập nâng cao trí năng cho trẻ được tiến hành ngay tại nhà dưới sự trợ giúp của cha mẹ.

PHƯƠNG PHÁP BỒI DƯỠNG SỞ TRƯỞNG HELSTE

Cha mẹ nên là người bạn đầu tiên của con cái, hơn nữa còn là người bạn có trách nhiệm và quyền uy nhất của con cái.

Để biết con cái mình có phải là “nhân tài” không quả là một vấn đề không đơn giản chút nào. Thực ra, mọi đứa trẻ có trí năng bình thường đều có thể trở thành “nhân tài”, bởi vì chúng đều có một hoặc vài sở trường của mình, chỉ chờ cha mẹ chịu khó phát hiện và khai phá mà thôi. Nếu như không được phát hiện kịp thời, những sở trường đó của trẻ sẽ nhanh chóng bị cát bụi thời gian vùi lấp.

Trong quá trình trưởng thành của trẻ, những điểm mạnh của trẻ nếu được phát hiện sớm sẽ có ý nghĩa vô cùng quan trọng, nó giúp cho cha mẹ đề ra biện pháp bồi dưỡng đào tạo phù hợp.

Phương pháp bồi dưỡng sở trường Helste chính là dựa trên mức độ hiểu biết của cha mẹ đối với con cái, biết hướng tới điểm mạnh của con cái để tiến hành bồi dưỡng trí năng và sở trường cho trẻ một cách có chủ ý.

Giáo sư Thần kinh học Helste thuộc Viện y học của Đại học Boston (Mỹ) đã tiến hành nghiên cứu và cho rằng, trẻ nhỏ có 6 nhóm năng lực cơ bản, nếu được khơi dậy thì ít nhất cũng có một nhóm năng lực phát triển. Dưới đây là những tài năng của trẻ nhỏ do giáo sư

Helste đưa ra:

- 1./ Trẻ rất giỏi học thuộc lòng thơ ca và những câu có âm luật.
- 2./ Trẻ chú ý đến sự thay đổi tình cảm của cha mẹ mỗi khi cha mẹ có chuyện vui, chuyện buồn.
- 3./ Trẻ thường hỏi các câu hỏi đại loại như: “Thời gian bắt đầu từ khi nào nhỉ?”.
- 4./ Trẻ rất ít khi lạc đường.
- 5./ Động tác của trẻ rất đẹp.
- 6./ Giọng hát của trẻ rất chuẩn.
- 7./ Trẻ thường hỏi các câu hỏi như: “Sấm, chớp và mưa hình thành như thế nào?”.
- 8./ Bạn nói sai một từ thường dùng, trẻ sẽ chỉnh lại ngay.
- 9./ Trẻ biết xỏ dây giày từ bé và biết đi xe đạp từ rất sớm.
- 10./ Trẻ rất thích đóng vai các nhân vật và thích viết kịch.
- 11./ Khi đi du lịch, trẻ nhớ những mốc ở hai bên đường và nói: “Nơi này chúng ta đã đi qua một lần rồi”.
- 12./ Trẻ thích các loại nhạc khí và qua âm thanh có thể biết được đó là loại nhạc khí nào.
- 13./ Trẻ vẽ tranh rất đẹp, miêu tả sự vật rõ nét.
- 14./ Trẻ giỏi bắt chước các động tác cơ thể và nét mặt của người khác.
- 15./ Trẻ giỏi phân loại đồ vật theo kích cỡ, màu sắc, chủng loại ...
- 16./ Trẻ giỏi gắn kết giữa hành động với tình cảm.
- 17./ Trẻ có thể kể truyện một cách lưu loát và sinh động.
- 18./ Trẻ có thể đưa ra ý kiến của mình về các âm hưởng khác nhau.
- 19./ Khi gặp người nào đó, trẻ nói: “Người này làm con nhớ đến ...”
- 20./ Với những việc mà người khác có thể hoàn thành và không thể hoàn thành, trẻ có thể đưa ra những lời đánh giá chuẩn xác.
- 21./ Khi xem phim, trẻ có thể nhanh chóng nhận ra nhân vật phản diện.

22./ Trẻ có khả năng quan sát tốt, có thể phát hiện ra những chi tiết nhỏ nhất của sự việc.

23./ Biết nói sớm và có khả năng biểu đạt tốt.

24./ Thích đánh cờ tướng và chơi tú lơ khơ.

25./ Học hát rất nhanh.

26./ Có thể nhanh chóng nắm bắt được các loại công cụ khí giới.

27./ Rất tự tin

28./ Có “thị lực”, có khả năng giao tiếp tốt.

29./ Rất ít khi không biết mình đã làm gì.

30./ Thích đọc sách, không cần người khác đôn đốc.

31./ Có thể nhanh chóng học được cách hoán đổi đơn vị đẳng lượng (ví dụ 1000g = 1kg)

32./ Từ nhỏ đã thích chơi với nhạc khí, lớn lên có thể nhận biết được những khúc nhạc không có ca từ.

33./ Là người giỏi trang trí đồ chơi, gấp giấy, người khác thường bảo nó khéo tay.

34./ Biết tự mình thu xếp công việc của bản thân.

Trong đó, (1), (8), (17), ((23), (30) là biểu hiện của tài năng ngôn ngữ; (6), (12), (18), (25), (32) là biểu hiện của tài năng âm nhạc; (3), (7), (15), (24) (31) là biểu hiện của tài năng logic, toán học; (4), (11), (13), (22), (29) là biểu hiện của tài năng không gian; (5), (9), (14), (26), (33) là biểu hiện của tài năng động giác cơ thể; (10), (16), (20), (27), (34) là biểu hiện của tài năng nhận thức bản thân; (2), (10), (19), (21), (28) là biểu hiện của tài năng nhận thức người khác.

Đọc xong 6 nhóm năng lực của trẻ trên, chúng ta sẽ phát hiện ra sở trường tiềm tại của con em mình, từ đó có phương pháp bồi dưỡng thích hợp.

Về phương diện ngôn ngữ: Trẻ từ nhỏ đã thể hiện là người khéo ăn nói, có thể dùng những câu từ đã được bản thân gia công qua, nhanh chóng học được những từ vựng mới và những câu cú dài, thích viết thơ, kể chuyện. Từ bé đã biết đọc sách một cách độc lập.

Làm sao để trẻ phát triển được tài năng ngôn ngữ của mình? Buổi tối trước khi đi ngủ, bạn hãy đọc chuyện cho con nghe. Cung cấp đầy đủ sách vở phù hợp với trình độ cho trẻ. Bảo trẻ học thuộc những bài thơ bài ca hay. Người lớn cũng nên học thuộc một số bài thơ ca. Cùng con chơi trò chơi chữ... Về phương diện âm nhạc: trẻ có thể phân biệt được các loại âm thanh khác nhau, ví dụ như âm thanh phát ra từ máy điều hoà, tiếng ô tô nổ, tiếng

gõ bàn phím máy tính... Khi còn rất bé trẻ đã thích sờ nghịch phím đàn. Có thể nhận biết được những khúc nhạc quen thuộc cho dù bạn có thay đổi ca từ hoặc thay đổi nhạc khí.

Phương pháp bồi dưỡng nâng cao tài năng âm nhạc cho trẻ là, cho trẻ tập hát hò, mua cho trẻ một số nhạc khí như đàn piano, đàn ghi ta..., mời thầy giáo phụ đạo về nhà hướng dẫn cho trẻ học nhạc, cho trẻ tham gia vào các lớp học nhạc... Về phương diện logic, toán học: trẻ giỏi đánh cờ tướng, cờ vua, thích tư duy trừu tượng, có thể nhanh chóng biết cách hoán đổi các đơn vị đẳng lượng (2 ngày = 48 giờ...) Nếu tìm cho trẻ một hoặc vài người bạn có tài năng toán học. Chúng sẽ tập hợp lại với nhau thành một “câu lạc bộ toán học”.

Về phương diện không gian: trẻ có trí tưởng tượng phong phú. Nên tạo trẻ một môi trường hội họa, cung cấp cho trẻ những vật liệu tạo hình như đất nặn, bột nặn... Đưa trẻ đi thăm quan ở những nơi xa lạ, sau đó bảo trẻ miêu tả lại nơi đó. Cho trẻ tham gia các lớp hội họa... Về phương diện động giác cơ thể: các vận động viên và các nhà vũ đạo có thành tích xuất sắc đều là những người có thiên phú về lĩnh vực này. Loại thiên phú do 2 yếu tố tạo thành: tự làm cho động tác của mình trở nên đẹp hơn và thành thạo điều khiển mọi vật. Nếu như trẻ vừa học đã biết bơi, biết đi xe đạp, giỏi xỏ kim, sửa chữa đồng hồ... tức là trẻ có thiên phú về lĩnh vực đó.

Đưa trẻ đến tham gia vào các câu lạc bộ thể thao, câu lạc bộ vũ đạo... Môn thể dục ở trường học rất thích hợp với trẻ. Cung cấp cho trẻ những thứ đồ chơi điện tử, máy móc để trẻ sửa chữa... Về phương diện biết người biết ta: nếu trẻ có thể nhận biết về bản thân, cha mẹ phải biểu dương những kiến giải của trẻ. Nếu trẻ có thể nhận biết về người khác, cha mẹ cho trẻ chơi trò chơi “Tổ trình sát” là hay nhất. Đối với những đứa trẻ có cả hai khả năng trên, tham gia biểu diễn kịch ngắn là hình thức hay nhất.

Đối với những đứa trẻ có khả năng ngôn ngữ, nếu được đào tạo tốt, rất có thể trở thành nhà hoạt động xã hội, nhà diễn thuyết, tác gia hoặc người dẫn chương trình tài ba.

Đối với những đứa trẻ có tài năng âm nhạc, nếu được đào tạo bài bản thì có thể sẽ trở thành những nhạc sỹ, người xướng ca trong tương lai.

Với những đứa trẻ có tài năng về logic, toán học, nếu được đào tạo, bồi dưỡng tốt, cộng với sự nỗ lực của bản thân trẻ, trong tương lai có thể trở thành nhà toán học, nhà logic học, triết gia... Những đứa trẻ có tài năng tưởng tượng không gian trong tương lai có thể đạt được những thành công trong lĩnh vực nghệ thuật, kiến trúc, vật lý và thiên văn... Những đứa trẻ có khả năng động giác cơ thể, có thể phát triển trong các lĩnh vực như thể thao, vũ đạo, xiếc, diễn viên, người mẫu... Những đứa trẻ có khả năng biết mình biết ta, trong tương lai có thể thành công trong các lĩnh vực như chính trị, triết học, xã hội học, hoạt động xã hội...

PHƯƠNG PHÁP BỒI DƯỠNG TRÍ NĂNG TỔNG HỢP JARM

Tiến sỹ Jarm thuộc Viện Y học bang California của Mỹ cho rằng, năng lực tiềm tại của con người là không thể đo tính được. Đối với trẻ nhỏ mà nói, nếu chỉ dựa vào các trắc nghiệm để suy đoán ai có thiên phú ai có tư chất thông minh, thì không được. Do đó, nếu muốn nắm đặc điểm trí lực của trẻ một cách khoa học và chuẩn xác thì phải quan sát và bồi

dưỡng trên các phương diện dưới đây:

1./ Trẻ biết đi sớm chứng tỏ trẻ thông minh, sáng dạ. Đi lại là kích thích tốt nhất cho sự phát triển trí não của trẻ. Do đó, cha mẹ nên cho trẻ tập đi sớm, không nên suốt ngày bế ẵm trên tay.

2./ Trẻ biết nói sớm chứng tỏ trẻ có phản ứng nhanh nhạy. Biết nói sớm cho thấy giữa các tế bào đại não có sự liên hệ rộng lớn. Đồng thời cũng chứng tỏ trẻ có khả năng tiếp nhận nhiều từ vựng và vận dụng những từ vựng đó để biểu đạt những ý nghĩ phức tạp. Có một cháu bé người Trung Quốc mới 3 tuổi đã biết hơn 100 từ và có thể nói được những câu văn ngắn đơn giản. Những đứa trẻ biết nói sớm có khả năng biểu đạt lưu loát, tư duy nhanh nhạy, khả năng lý giải tốt và rất thích hội họa.

3./ Trẻ hứng thú với sự vật bên ngoài cho thấy, trẻ có thiên phú khá mạnh. Những đứa trẻ này thường biểu hiện tính tò mò mãnh liệt đối với sự vật, thích tìm hiểu cặn kẽ vấn đề, thích tìm kiếm tri thức từ khi con nhỏ và có hứng thú với học tập. Cùng với sự lớn lên của tuổi tác, đồng thời với việc được bồi dưỡng giáo dục đúng đắn, kiến thức của trẻ sẽ ngày một nhiều lên, tầm mắt mở rộng hơn, từ bị thế giới bên ngoài hấp dẫn đến chủ động tìm đến thế giới bên ngoài, biểu hiện khuynh hướng chủ động. Ví dụ, những đứa trẻ thích hội họa cứ nhìn thấy cái gì là thích vẽ cái đó, nghe cha mẹ kể chuyện thì vẽ tình tiết trong truyện, nghe âm nhạc thì vẽ cảm thụ đối với âm nhạc.

4./ Trẻ biết hoàn thành công việc theo yêu cầu của cha mẹ và thầy cô giáo. Điều đó cho thấy trí nhớ của trẻ khá tốt. Những đứa trẻ này có trí nhớ hơn hẳn những đứa trẻ bình thường cả về chiều rộng lẫn chiều sâu, và nhớ được rất lâu.

Chúng học tập rất nhanh, có thể nhanh chóng ghi nhớ yêu cầu của thầy cô giáo và cha mẹ đối với bản thân.

5./ Trẻ chú ý cao độ đến một sự vật nào đó cho thấy trẻ có một phẩm chất trí năng chuyên sâu. Những đứa trẻ này có thể nhanh chóng phát hiện vấn đề và đi sâu tìm hiểu về vấn đề đó.

6./ Những đứa trẻ hoạt bát đáng yêu, khoẻ mạnh thường có chỉ số thông minh khá cao.

Chúng thường sống hoà hợp với cha mẹ và bạn bè. Trong cuộc sống hàng ngày, chúng có tinh thần ổn định, có khả năng sống độc lập, có chí tiến thủ và lòng tự tin mãnh liệt.

Cha mẹ nên chú ý quan sát xem con mình có thiên phú về cái gì để có biện pháp bồi dưỡng hợp lý, tránh để thiên phú đó bị chôn vùi đi.

7./ Trẻ có ngón tay lanh lợi thường thông minh hơn người. Trung khu thần kinh chỉ đạo ngón tay chiếm diện tích lớn nhất trong khu vực công năng ở biểu tầng đại não, chỉ riêng vận động của ngón tay cái đã bằng 10 lần vận động của bắp đùi. Những đứa trẻ này thường có não phát triển tốt, khả năng tư duy mạnh, thông minh.

Khi trẻ còn nhỏ, cha mẹ nên có ý thức cho trẻ tự dùng tay làm một số việc như rửa mặt,

lấy thìa xúc com... Trẻ lớn hơn có thể cho trẻ cắt giấy, gấp giấy. Khi trẻ bắt đầu đi học, để cho trẻ tự gọt bút chì và cắt móng tay, quét nhà... Nếu gia đình có điều kiện thì dạy cho trẻ học đàn.

Trên đây là 7 phương pháp phán đoán tài năng của trẻ do tiến sỹ Jarm thuộc Viện y học bang California (Mỹ) đưa ra. Thông qua 7 phương pháp này, chúng ta có thể suy đoán xu hướng thành tài của trẻ sau này.

Làm thế nào để bồi dưỡng tố chất tổng thể cho trẻ, Tiến sỹ Jarm đã tổng kết ra 5 nguyên tắc sau:

1./ Nguyên tắc phát triển toàn diện.

Nguyên tắc phát triển toàn diện là chỉ khi bồi dưỡng trí lực cho trẻ không những phải bồi dưỡng, rèn luyện các loại năng lực của trẻ mà còn phải bồi dưỡng cả tố chất tâm lý phi trí lực nổi trội của trẻ. Một người nếu thực sự muốn thành công thì phải có tố chất tâm lý phi trí lực nổi trội.

Tố chất tâm lý phi trí lực cho dù không phải là trí lực, nhưng nó quyết định mức độ phát triển hay không của trí lực. Một người nếu không có tố chất tâm lý phi trí lực, thì trí lực siêu thường của anh ta khó có thể được phát huy đúng mức, do đó cũng không thể đạt được thành công nổi bật.

Đúng như nhà bác học Anh-xtanh đã từng nói:

“Một người có hay không có tài năng, không thể xem anh ta có bao nhiêu trí lực mà phải xem anh ta phát huy được bao nhiêu trí lực”.

Nhà tâm lý học người Mỹ có tên là Terman đã tiến hành nghiên cứu trí lực của hơn 1500 người trong khoảng thời gian dài 30 năm. Ông chia những người này thành 02 nhóm: nhóm 1 là những người có thành tựu to lớn; nhóm 2 là những người có thành tựu trung bình. Kết quả nghiên cứu phát hiện thấy, những người trong nhóm 1 có tố chất tâm lý phi trí lực vượt xa so với những người trong nhóm 2. Đặc biệt, về tính tự tin, tính cạnh tranh, tính bền bỉ, tính độc lập, tính kiên trì... của nhóm đối tượng 1 hơn hẳn của nhóm đối tượng 2.

2./ Nguyên tắc bồi dưỡng khả năng hoạch định kế hoạch cho bản thân trong tương lai.

Một điều tra của Mỹ được tiến hành vào năm 1984 đối với vài trăm nhà khoa học trẻ có thành tích xuất sắc, đã phát hiện thấy đại đa số các nhà khoa học này đã xác định cho mình mục tiêu phấn đấu suốt đời từ hồi 12-13 tuổi. Họ cho biết, ảnh hưởng của nền giáo dục thời kỳ thơ ấu và những năm tiểu học đối với bản thân họ là rất sâu đậm. Rất nhiều khái niệm đã được hình thành từ thời kỳ đó.

Bồi dưỡng cho trẻ từ bé đã có tính năng động, tính chủ kiến và tính sáng tạo... là một nội dung quan trọng trong quá trình giáo dục trẻ nhỏ. Bồi dưỡng cho trẻ không chỉ những năng lực cao siêu, mà còn phải bồi dưỡng năng lực tự mình hoạch định mục tiêu phấn đấu,

tự mình hoàn thiện. Bởi vì, giáo dục có tính giai đoạn của nó, ví dụ hiện nay giáo dục thường đến đại học, nhưng cũng có người học cao học, nghiên cứu sinh... Nghiên cứu cho thấy, phần lớn những học sinh trung học và sinh viên đại học có thành tích học tập xuất sắc hoặc có trí lực siêu thường, đều là kết quả của việc tự mình giáo dục. Ngay từ khi còn rất nhỏ, những người này đã được giáo dục quan niệm tự mình hoạch định, tự mình hoàn thiện. Họ đã có sự chuẩn bị tốt cho mục tiêu phấn đấu trong tương lai. Họ biết phải học tập cái gì và biết phải học như thế nào để đạt được những thứ họ cần. Họ đã xây dựng cho mình một kết cấu trí lực và phương pháp phát triển trí lực đặc biệt và đó cũng chính là nền tảng vững chắc cho những thành công sau này của họ.

3./ Nguyên tắc bồi dưỡng biểu hiện đột xuất.

Tự nhận biết khả năng của mình có ảnh hưởng rất lớn rất lớn đối với sự phát triển trí lực, trong tâm lý học gọi là sự tự tin. Nếu một người không tin vào trí lực của mình thì anh ta sẽ không đi vận dụng nó, không dám đi vận dụng và cũng không thể tự mình phát triển, rèn luyện nó, lâu dần trí lực của anh ta có tốt đến mấy cũng sẽ không thể phát triển được thậm chí còn bị suy thoái đi. Do đó, giúp trẻ sớm tự tin vào trí lực của mình là một điều vô cùng quan trọng. Đương nhiên, nếu mù quáng nói rằng: “Con có trí lực rất tốt, con rất thông minh”, thường không thu được kết quả tốt, chỉ khi trẻ tự mình nhận thấy điều đó thì mới có thể thực sự đạt được mục đích cường hoá lòng tự tin của trẻ. Cha mẹ có thể lựa chọn một khả năng nổi trội nào đó của con cái hoặc dành thời gian bồi dưỡng cho con cái về một khả năng nào đó, sau đó cho trẻ “cạnh tranh” cùng với bạn bè cùng tuổi. Như thế trẻ sẽ dễ giành chiến thắng và có được cảm giác “người vô địch”. Từ đó trẻ sẽ tự tin hơn, trong học tập và trong hoạt động hàng ngày sẽ cố gắng đạt được cảm giác đó. Điều này rất có lợi cho sự phát triển trí lực của trẻ.

4./ Nguyên tắc nắm những quan niệm then chốt.

Quan niệm then chốt là cơ sở để trẻ xử lý mọi việc. Quan niệm then chốt có thể giúp trẻ hiểu và giải thích được những quan hệ phát sinh của sự vật, lý giải và vận dụng những kiến thức đã học được vào cuộc sống.

Vậy quan niệm then chốt bao gồm những gì? Thông thường nó gồm công lý tự nhiên, hiện tượng tự nhiên có tính thực dụng, nhận thức tự nhiên, nhận thức xã hội và tự thân phát triển. Ví dụ như ý nghĩa của chủng loại, sinh tồn, chuyển hoá của vật chất, nhu cầu của con người, tác dụng của nhận thức, quan niệm về sinh vật, lịch sử, địa lý, thiên văn...

Đối với trẻ nhỏ, những quan niệm then chốt quan trọng nhất và cần phải nắm trước tiên là những quan niệm có liên quan đến sự hình thành thói quen học tập, xã giao, hành vi và những quan niệm ảnh hưởng đến sự phát triển tâm sinh lý của trẻ. Ví dụ, trong học tập nếu gặp vấn đề khó, sau khi suy nghĩ một hồi mà vẫn không giải quyết được, ở trẻ thường xuất hiện 3 quan niệm sau:

1./ Vấn đề này khó quá, làm mãi không được, thôi không làm nữa.

2./ Vấn đề này khó quá, làm mãi không được, phải hỏi ý kiến thầy cô xem thế nào đã.

3./ Vấn đề này rất khó, khó thì phải cần thời gian suy nghĩ, nhất định sẽ làm được, hôm nay làm không xong thì ngày mai làm tiếp.

Chúng ta có thể nhận ra rằng, trong ba quan niệm trên thì chỉ có quan niệm thứ 3 là đúng đắn nhất. Cho nên, trẻ cần sớm nắm bắt quan niệm then chốt giải quyết vấn đề khó trong quá trình học tập. Khi đã nắm được quan niệm then chốt này, tâm lý học tập của trẻ sẽ có sự phát triển tích cực, có tác dụng rất tốt đối với sự phát triển trí lực và sự thành tài của trẻ sau này.

4./ Nguyên tắc bồi dưỡng năng lực phân tích lý giải vấn đề. Các nghiên cứu của khoa học tư duy hiện đại chỉ ra rằng, tư duy của con người có ba hình thức là tư duy hình tượng, tư duy trừu tượng và tư duy linh cảm. Tư duy linh cảm chính là trực giác, chột tính ngộ năng lực phân tích lý giải vấn đề mà mọi người thường nói. Tư duy linh cảm là hình thức cao nhất của tư duy và trí tuệ nhân loại. Tiêu chuẩn tuyển chọn người tài trong giới quân lý là:

Trí thức không bằng trí lực, trí lực không bằng tố chất, tố chất không bằng năng lực phân tích lý giải vấn đề. Trí thức là chỉ những kinh nghiệm mà người đó tích lũy được trong thực tiễn hoạt động xã hội, trí lực là chỉ khả năng giải quyết vấn đề, tố chất là chỉ thiên tư và rèn luyện chuyên môn, năng lực phân tích lý giải vấn đề là chỉ khả năng phát hiện ra mối tương quan giữa những sự vật hiện tượng không có liên quan gì với nhau hoặc dùng phương thức trực giác để chỉ ra bản chất của sự vật.

Năng lực phân tích lý giải vấn đề của con người được cho là tăng cao nhất trong các loại năng lực và là năng lực khó nắm bắt nhất. Nó còn là khả năng đặc biệt ở những người có trí lực cao siêu.

Năng lực phân tích lý giải vấn đề của con người có hàm ý hai mặt: Một mặt nó có thể khiến người ta phát hiện ra mối tương quan giữa những sự vật hiện tượng tưởng chừng như không có liên quan gì với nhau, tìm ra sự giống và khác nhau giữa các sự vật, hiện tượng, từ đó đi sâu nhận thức sự vật, thậm chí phát sinh nhận thức mới chưa từng có trước đó; Mặt khác, dùng trực quan, tư duy nhanh nhạy để nhận biết bản chất của sự vật. Người ta có hai con đường để nhận biết bản chất của sự vật. Một là qua quan sát và thử nghiệm nhiều lần, tiến hành tổng kết và quy nạp vấn đề trong thời gian dài, thông qua tư duy logic trừu tượng nghiêm ngặt, cuối cùng nhận thức bản chất của sự vật, làm cho nhận thức của con người đi từ nhận thức cảm tính lên nhận thức lý tính; Hai là, không cần phải quan sát và thử nghiệm nhiều lần, mà nhận thức bản chất của sự vật bằng trực giác. Ví dụ, nhà bác học Newton từ việc nhìn thấy quả táo rụng từ trên cây xuống đất đã cho ra đời định luật vạn vật hấp dẫn.

Đã có nhiều quốc gia trên thế giới tiến hành nghiên cứu về năng lực phân tích lý giải vấn đề, nhưng tiến hành giáo dục và rèn luyện năng lực phân tích lý giải vấn đề một cách thực sự thì có rất ít. Mới chỉ có Mỹ, Nhật Bản và một số quốc gia phát triển khác đã triển khai giáo dục bồi dưỡng năng lực phân tích lý giải vấn đề cho nhóm đối tượng có trình độ đại học trở lên. Ở cấp trung tiểu học và mẫu giáo hầu như chưa có quốc gia nào tiến hành bồi dưỡng năng lực phân tích lý giải vấn đề cho học sinh.

QUY TẮC NÂNG CAO TRÍ NĂNG ÚC

20 năm trước, ở thành phố Melbon của Úc (Ôxtrâyli-a) có một cậu bé mới 6 tuần tuổi đã biết bơi trong nước. Cả thế giới sùng sốt khi nghe tin này. Cho trẻ học bơi là một trong những nội dung chính nâng cao trí năng hiện đại. 20 năm trước, khoa học nâng cao trí năng vận động cho trẻ vẫn trong giai đoạn manh nha, khoa học chưa đi sâu tìm hiểu về tiềm năng vô tận của não như ngày nay. Khi đó, chưa có ai tin rằng những điều mà trẻ có thể học tập được lại là vô hạn, càng không có ai tin rằng một đứa trẻ 6 tuần tuổi đã biết bơi, nhưng sự thật vẫn là sự thật.

Dạy trẻ bơi là một trong những nội dung chính trong chương trình nâng cao trí năng cho trẻ. Muốn dạy trẻ học bơi, trước tiên phải cung cấp cho trẻ môi trường học tập tốt nhất để trẻ có cơ hội bơi.

Dạy trẻ học bơi không được bức ép, tạo áp lực lớn. Bởi vì mọi phương pháp nâng cao trí năng đúng đắn đều không cho phép có áp lực. Bơi cũng không ngoại lệ.

Dạy trẻ học bơi phải xác định rõ mục tiêu cuối cùng là nâng cao trí năng cho trẻ. Một đứa trẻ vui vẻ, tự tin, khi gặp khó khăn trong nước đều tìm cách giải quyết, việc trẻ đạp chân đạp tay như thế nào cũng không quan trọng, quan trọng là não trẻ phản ứng như thế nào trong khi học bơi.

Dạy trẻ học bơi là một phương pháp hiệu quả nâng cao trí năng vận động cho trẻ. Đây là dấu mốc quan trọng trong lĩnh vực nâng cao trí năng cho trẻ của Úc.



XIII. 9 PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC GIA ĐÌNH NÂNG CAO TRÍ NĂNG CHO TRẺ

BOBI CORNNAIL: PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC SINH HOẠT TỪNG TÍ MỘT - QUAN TÂM ĐẾN CÁC YẾU TỐ VÀ CƠ HỘI HỌC TẬP THƯỜNG NGÀY CỦA TRẺ

Bobi Cornnail là một nhà giáo dục nhi đồng nổi tiếng người Mỹ. Ngày 01 tháng 11 năm 1986, Bobi Cornnail đã khai thông và dẫn chương trình “Tập chỉ nhi đồng” số đầu tiên trên Đài phát thanh truyền hình quốc gia Mỹ. Sau này, để mọi người hiểu rõ đối tượng nghe của chương trình này là các bậc cha mẹ chứ không phải các cháu thiếu nhi nhi đồng, Bobi Cornnail đã thay đổi tên gọi của nó thành “Tập chỉ cha mẹ”. Khi mới ra đời, chương trình “Tập chỉ cha mẹ” chưa thực sự tạo ra tiếng vang lớn, nhưng càng về sau sức ảnh hưởng của nó càng lớn, vượt xa cả sự tưởng tượng ban đầu của Bobi Cornnail.

Tính đến nay đã hơn 18 năm trôi qua, từ bờ biển phía Đông đến bờ biển phía Tây nước Mỹ có hơn 150 đài phát thanh truyền hình phát sóng chương trình “Tập chỉ cha mẹ”. Bobi

Cornnail đã trò chuyện trực tiếp trên truyền hình với tổng cộng hơn 1200 khách mời có trình độ (như các bác sỹ nhi khoa, chuyên gia giáo dục nhi đồng, chuyên gia bệnh lý học thần kinh nhi đồng, các nhà tâm lý học và giáo dục học...) về chủ đề giáo dục nâng cao trí năng cho đối tượng trẻ nhỏ từ sơ sinh đến thanh thiếu niên, với tổng số thời gian đàm thoại lên đến hàng trăm tiếng đồng hồ.

Cũng giống như các ông bố bà mẹ khác, Bobi Cornnail cùng chồng đã thể nghiệm những thăng trầm của cuộc sống, vui sướng khi thấy con mọc chiếc răng đầu tiên, thấy con biết bò, biết đứng, chập chững biết đi và bập bẹ biết nói..., thấy buồn và lo lắng suốt đêm không ngủ được khi con bị ốm đau. Tổng kết kinh nghiệm của bản thân và của đồng nghiệp, Bobi Cornnail cho rằng, chỉ có tiến hành giáo dục một cách thiết thực thì mới đem lại hiệu quả tích cực, trong quá trình giáo dục con cái đòi hỏi cha mẹ phải kiên trì bền bỉ và phải có nghị lực. Giáo dục con cái tuyệt đối không được tiến hành theo một phương pháp cố định, nhất thành bất biến, mà phải vận dụng linh hoạt nhiều phương pháp. Bởi vì, mỗi đứa trẻ mỗi tính mỗi nết, cha mẹ mỗi người có một sở trường riêng, tính nết riêng. Tình cảm, khí chất, quan điểm và hoàn cảnh các gia đình khác nhau cũng không giống nhau.

Bobi Cornnail cho rằng, mỗi giờ mỗi khắc trong cuộc sống đều là thời cơ học tập tốt cho trẻ. Ví dụ, khi vào cửa hàng bán thực phẩm, bạn đưa tay lấy chai nước cam ép, con bạn có thể cũng sẽ chìa tay ra lấy và bập bẹ nói: “Nước”. Khi bạn cho con bú, vừa du dương hát, vừa vỗ về trẻ, trẻ sẽ cảm thấy thực sự thoải mái và có cảm giác an toàn. Khi chơi trò chơi phân loại các mẫu gỗ khác nhau thành từng nhóm nhỏ theo kích thước và màu sắc, con bạn có thể bắt đầu làm quen với toán học... Sinh hoạt thường ngày đó đã đem lại cho trẻ những cơ hội học tập bổ ích. Cha mẹ phải tìm kiếm và tạo ra những cơ hội đó cho trẻ. Trong cuộc sống, những kỳ tích mà trẻ sáng tạo ra đều xảy ra trong những thời khắc bình thường. Các cơ hội quý giá đó tồn tại trong những giờ phút cha mẹ và con cái ở bên nhau.

MONTAIJUNLI: PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC ĐẶC THÙ TỪ LẬP TRƯỜNG GIÁO DỤC HỌC NGHIỆN CỨU SỰ KHÁC BIỆT CÁ TÍNH CỦA TRẺ

Maria Montaijunli là nhà giáo dục nhi đồng nổi tiếng người Italia. Năm 26 tuổi cô đã trở thành nữ tiến sỹ y học đầu tiên của Italia với thành tích xuất sắc. Song do thành kiến đối với phụ nữ trong xã hội Italia lúc bấy giờ nên Maria Montaijunli chỉ được bố trí làm hộ sỹ cho một phòng khám tâm thần ở Đại học Roma.

Đây lại là cơ hội tốt để cô tiếp xúc với các cháu nhỏ bị chứng ngu đần (lúc bấy giờ bệnh nhân ngu đần và bệnh nhân tâm thần đều bị nhốt chung ở trại người điên). Maria Montaijunli đã tận tình giúp đỡ các bệnh nhân ở đây giải quyết những khó khăn trong cuộc sống, và cô bắt đầu chuyển sang nghiên cứu vấn đề điều trị và giáo dục cho các cháu nhỏ bị chứng ngu đần. Trong thời gian đó, Maria Montaijunli đi cả Paris (Pháp) và Luân Đôn (Anh) để tham quan tìm hiểu cơ cấu giáo dục đối với trẻ đần độn.

Trong khoảng thời gian 2 năm làm việc tại phòng khám tâm thần đó, Maria

Montaijunli đã quan sát thấy: “Ngoài cầm nắm thức ăn, trẻ còn dùng tay để sờ mó, quờ quạng khắp nhà để rèn luyện khả năng thao tác bằng tay”. Nhận thức này đã tạo nền tảng vững chắc cho lý luận “Phát triển trí lực cho nhi đồng phải thông qua thao tác hai tay” của Maria Montaijunli. Đồng thời, cô còn rút ra kết luận từ kinh nghiệm của 2 năm công tác là:

“Muốn khắc phục tình trạng ngu đần ở trẻ, thì chủ yếu phải dựa vào thủ đoạn của giáo dục, chứ không thể chỉ dùng y học để trị liệu”.

Năm 1898, trong một lần diễn thuyết ở Roma, Maria Montaijunli đã đưa ra kiến giải đặc biệt của mình là: “Bệnh tâm thần ở trẻ nhỏ do thiếu tâm lý chủ yếu là vấn đề giáo dục, chứ không phải vấn đề y học. Giáo dục, rèn luyện có hiệu quả hơn nhiều so với điều trị y học”. Quan điểm này của Maria Montaijunli được giới giáo dục và giới y học đánh giá cao. Không lâu sau đó, Bộ trưởng Bộ Giáo dục của Italia lúc bấy giờ đã bổ nhiệm Maria Montaijunli làm Hiệu trưởng trường Nhi đồng Đặc biệt. Trong thời gian đảm nhiệm cương vị Hiệu trưởng, Maria Montaijunli đã đầu tư mọi sức lực của mình cho công tác giáo dục trẻ em thiếu năng. Sau này cô nói: “Kinh nghiệm thực tiễn đạt được từ công tác ở trường Nhi đồng Đặc biệt đã giúp tôi có được học vị giáo dục học chân chính đầu tiên”.

Trong thời gian làm Hiệu trưởng, Maria Montaijunli đã vận dụng những kiến thức có được trước đó và kinh nghiệm của đồng nghiệp vào việc xây dựng bộ “Luật quan sát đặc biệt đối với trẻ đần độn”, để tìm hiểu nhu cầu của từng đứa trẻ, từ đó giúp đỡ chúng phát triển trí năng.

Không chỉ có vậy, Maria Montaijunli còn nghiên cứu ra các loại giáo cụ với nhiều kiểu dạng khác nhau, mục đích là để giúp trẻ sử dụng tay và não đồng thời, từ đó làm tăng tiến trí năng.

Hàng ngày, từ 8 giờ sáng đến 7 giờ tối, Maria Montaijunli ở chung với các cháu bị ngu đần, để quan sát, tìm hiểu, sau đó tiến hành so sánh, phân tích, tổng hợp trên giấy nhằm tìm ra phương pháp điều trị tốt hơn. Kết quả là, sau 2 năm các học trò của Maria Montaijunli đã học được rất nhiều kiến thức mà ngay bản thân cô cũng không nghĩ rằng các em có thể học được. Các em không những biết đọc sách, biết viết, mà còn vượt qua được kỳ thi chung dành cho những đứa trẻ bình thường được tổ chức ở Roma.

Maria Montaijunli không bao giờ say mê với chiến thắng của bản thân, cô tiếp tục suy nghĩ một vấn đề khác là: “Những đứa trẻ ngu đần nếu được giáo dục thích hợp, có thể đạt được tiêu chuẩn của những đứa trẻ bình thường. Vậy thì tại sao những đứa trẻ bình thường lại không thể đạt được những tiêu chuẩn ở trình độ cao hơn?”

Maria Montaijunli cho rằng, sự nỗ lực trên phương diện giáo dục có thể làm thay đổi trí tuệ của con người (lúc bấy giờ các học giả đều cho rằng trí lực được quyết định bởi gen), hơn nữa từ kết quả của cuộc thi chung ở Roma giữa những đứa trẻ thiếu năng và những đứa trẻ bình thường, có thể thấy trí lực của tuyệt đại đa số trẻ nhỏ là phát triển, không phải bị kìm nén hay bị sai lệch do phương pháp giáo dục không đúng, chẳng qua chúng ta tiến hành giáo dục trí năng cho trẻ quá muộn, hay cũng có thể là sự kết hợp của cả hai nguyên nhân trên.

Maria Montaijunli cho rằng, mọi người nên đi tìm kiếm câu trả lời, phải nỗ lực giải quyết vấn đề an tâm tài năng. Bởi vì, Maria Montaijunli thấy rằng, hy vọng về một thế giới hạnh phúc và hoà bình trong tương lai là được gửi gắm vào đại đa số các cháu nhỏ bình thường hiện nay. Thế nên Maria Montaijunli đương nhiên lại tiếp nhận những thách thức mới.

Để chứng minh phương pháp này có thể ứng dụng vào những đứa trẻ bình thường, Maria Montaijunli quyết tâm nghiên cứu lại “giáo dục học bình thường”. Năm 1906, một cơ hội ngẫu nhiên đã giúp cô nghiên cứu và nghiệm chứng về trí lực của những đứa trẻ bình thường trên thế giới. Ngày 06 tháng 1 năm 1907, “Gia đình nhi đồng” đầu tiên đã được xây dựng tại khu dân nghèo Sanrondo ở thủ đô Roma. Ba tháng sau đó, “Gia đình nhi đồng” Maria Montaijunli thứ hai đã được xây dựng tiếp.

“Gia đình nhi đồng” là chỉ nơi cung cấp cơ hội phát triển cho trẻ, nó là “trường học trong quán trọ”, nó không chỉ có nội hàm của gia đình, như tình cảm yêu thương giữa các thành viên, sự tương trợ lẫn nhau. Tất cả các đồ đạc trong nhà đều phù hợp với nhu cầu của trẻ, mà nó còn là ngôi trường học tập của trẻ. Mọi người trong “gia đình” đều phải thường xuyên cố gắng cải tạo môi trường “trường học”, để nó ngày càng phù hợp với các chương trình phát triển của trẻ. Trong ngôi nhà đó, Maria Montaijunli đã nghiên cứu ra các loại học cụ có thể thúc đẩy phát triển tâm trí của trẻ, từ đó nâng cao trí tuệ của nhân loại, khám phá tiềm năng vô tận đó và cũng chính trong môi trường đó đã sản sinh ra phương pháp dạy học Montaijunli nổi tiếng thế giới.

Phương pháp giáo dục nhi đồng một cách khoa học của Maria Montaijunli cho thấy: để trẻ phát triển đều cả tâm sinh lý thì ngoài việc phải chú ý đến sự phát triển sinh lý, còn phải nghiên cứu sự khác biệt cá tính trên lập trường của giáo dục học.

Hơn nữa, chỉ có ở trong tổ chức gia đình, mới có thể bảo đảm chắc chắn nhiều giáo cụ thích hợp được cung cấp cho trẻ trong quá trình giảng dạy.

LINGMU TIANYI: PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TÀI NĂNG NGUYÊN TẮC NĂNG LỰC ĐỀ XƯỚNG

Lingmu Tianyi là một nhà giáo dục nổi tiếng người Nhật. Ông luôn tin rằng âm nhạc có thể làm cho trí não của trẻ phát triển. Vào đầu những năm 30 của thế kỷ 20, Lingmu làm công tác giáo dục trẻ thời kỳ đầu và đã hình thành nên “Phương pháp giáo dục Lingmu” nổi tiếng thế giới. Theo thống kê, tính đến nay phương pháp “giáo dục Lingmu” đã đào tạo ra hơn 300 nghìn “nhi đồng Lingmu” kiệt xuất. Trong đó không ít người trở thành các giáo sư trong các trường đại học âm nhạc, các chỉ huy dàn nhạc nổi tiếng... Phương pháp giáo dục thời kỳ đầu Lingmu có nội dung rất phong phú, đối với giáo dục thời kỳ đầu có rất nhiều phát triển sáng tạo. Phương pháp này có các đặc điểm dưới đây:

Một là, Lingmu cho rằng, bất cứ tài năng nào cũng không phải do bẩm sinh, mà là kết quả của sự bồi dưỡng và giáo dục sau này. Bất cứ đứa trẻ nào chỉ cần được giáo dục đúng đắn đều có thể phát triển và trở thành người có tài.

Hai là, Trường giáo dục tài năng của Lingmu chủ yếu dạy nhạc và học thuộc lòng thơ cú (một loại thơ ngắn của Nhật, mỗi bài 17 chữ). Lingmu cho rằng, một người có khả năng trình độ cao nhất trong một lĩnh vực nào đó thì cũng có thể đạt được trình độ cao tương tự ở một lĩnh vực khác. Trẻ nhỏ có thể đạt được trình độ rất cao trong lĩnh vực âm nhạc thì có thể thể hiện tài năng trong lĩnh vực khác. Cho nên, Lingmu nói rõ rằng, ông tiến hành giáo dục tài năng cho trẻ nhỏ mục đích không phải để bồi dưỡng chúng trở thành các nhà âm nhạc, mà là để trở thành một con người có khả năng siêu việt, một con người có tâm hồn cao đẹp, một con người biết đi trên con đường nhân sinh hạnh phúc. Ông tin rằng, thông qua luyện đàn dương cầm có thể nâng cao khả năng trực giác và linh cảm của trẻ. Những năng lực và linh hồn đó sẽ chuyển dịch sang các lĩnh vực khác.

Ba là, Lingmu cho rằng, tài năng của một đứa trẻ chủ yếu được quyết định bởi việc giáo dục từ lúc 0 tuổi. Trước đây, Lingmu cho rằng, 4-5 tuổi là thời điểm thích hợp nhất cho việc bắt đầu học dương cầm của trẻ, nhưng sau này ông liên tục giảm tuổi học dương cầm xuống. Ông nói, thời gian bắt đầu học tập càng sớm càng tốt, sớm hơn nữa cũng được. Lingmu cho rằng, vấn đề không phải là thời gian trẻ cầm đàn. Cầm đàn dương cầm phải chịu hạn chế của sự phát triển thân thể, không thể sớm quá. Quan trọng là trước khi cầm đàn phải cho trẻ nghe nhạc để âm nhạc kích thích mạng lưới thần kinh đại não mà có cảm thụ âm nhạc và khả năng phân tích âm nhạc. Điểm này có thể bắt đầu từ khi trẻ 0 tuổi, sớm hơn càng tốt. Trẻ có năng lực âm nhạc này, trí lực có thể được phát triển tương ứng, đặt nền móng cho việc học dương cầm. Do đó, việc học dương cầm sớm vài tháng hay muộn vài tháng đều không quan trọng.

Bốn là, Lingmu rất chú trọng phương thức giáo dục. Ông cho rằng, điều quan trọng là khéo léo dẫn dắt từng bước, tạo điều kiện kích thích tinh thần ham học của trẻ, kiên trì chờ đợi nguyện vọng mãnh liệt của trẻ tự phát tuôn trào ra.

Năm là, yêu cầu phải nghiêm khắc. Lingmu cho rằng, trẻ ở trong môi trường như thế nào, chịu sự giáo dục như thế nào, thì năng lực sẽ phát triển như thế đấy. Điều này đòi hỏi nhà trường phải tạo môi trường giáo dục tốt nhất cho học sinh, phải có đội ngũ giáo viên ưu tú nhất, học sinh được học những bản nhạc hay nhất... Mục đích là đào tạo ra những học trò ưu tú nhất.

Sáu là, trong trường học của Lingmu, trẻ từ 3- 5 tuổi được học chung lớp với nhau, không phân biệt tuổi tác, cấp học. Tất cả đều được tổ chức giáo dục trong một lớp học, các em ít tuổi được tận mắt nhìn thấy, nghe thấy tình hình học tập của các anh chị lớn tuổi hơn, được cọ xát nhiều hơn, từ đó có cơ hội tiến bộ hơn.

Phương châm giáo dục của Lingmu là: “Cho các cháu nhỏ học kéo đàn vi-ô-lông để bồi dưỡng ra những tâm hồn trong sáng, những cảm giác nhạy cảm, những năng lực tốt đẹp”. Các thầy cô giáo đều bám theo phương châm này, bằng sự nỗ lực chung của cha mẹ và thầy cô giáo để bồi dưỡng, đào tạo các em thành những người có tài năng xuất chúng, có phẩm chất cao đẹp.

Theo Lingmu, mục tiêu của việc giáo dục tài năng là cố gắng tạo ra những tâm hồn thuần khiết. Chỉ có thúc đẩy phát triển tâm hồn thuần khiết mới là con đường tốt nhất nâng cao trí năng cho trẻ nhỏ.

Ở nước Nhật, dưới sự dẫn dắt của Lingmu, giáo dục tài năng cũng bắt đầu vượt qua phạm trù của giáo dục âm nhạc, đã thấm thấu vào nền giáo dục truyền thống.

Từ năm 1948, Lingmu đã bắt đầu thử nghiệm “phương pháp giáo dục Lingmu” ở khu vực ngoại ô thành phố Songben, trong việc giáo dục quốc ngữ đối với một lớp tiểu học gồm 40 em học sinh.

Cho dù học quốc ngữ hay toán học, học sinh đều phải luyện tập đi luyện tập lại những nội dung đã học ngay trên lớp, nội dung luyện tập được tăng dần lên. Sau mỗi ngày học tập, khi gấp sách lại, các em có thể đọc thuộc lòng các nội dung trong sách và viết ra một cách chuẩn xác. Đương nhiên, thầy cô giáo không được kiểm tra các em, cũng không ra bài tập về nhà, chỉ yêu cầu các em ghi nhật ký hàng ngày. Toán học cũng vậy, các em học sinh đều có thể nhanh chóng viết ra đáp án đúng cho một bài toán nào đó. Thông qua việc luyện tập đầy đủ, có thể kích thích tiềm trí lực của các em học sinh phát triển.

Trong quá trình thử nghiệm, đúng là không có trường hợp nào học quá kém, không có em nào không đọc được các số có từ ba chữ số trở lên. Các em thực sự trở thành những người phát huy tài năng xuất sắc. Nhưng, hiện thực này vẫn chưa được trọng thị, thậm chí còn bị bỏ rơi, vì nó không phải là phương pháp giáo dục truyền thống.

Để tiến hành phương pháp giáo dục của mình, Lingmu đã viết cuốn sách: “Giáo dục thời kỳ đầu với bồi dưỡng tài năng”. Trong cuốn sách này, Lingmu đã tổng kết lý luận về giáo dục tài năng, bao gồm những nội dung chính sau:

- Nếu được bồi dưỡng giáo dục một cách linh hoạt, đúng đắn, trí năng của mọi trẻ nhỏ đều được nâng cao.

- Cho mọi trẻ em được hưởng chế độ giáo dục ở mức cao nhất.

- Nếu thất bại trong giáo dục trí năng thời kỳ đầu cho trẻ, thì khó có thể cứu chữa được nữa.

- Sức sống là nguồn động lực bồi dưỡng ra mọi trí năng.

- Giáo dục càng sớm hiệu quả càng cao.

- Trong quá trình luyện tập nhiều lần có thể bồi dưỡng ra những năng lực vượt trội.

- Khả năng bồi dưỡng xấu hay tốt, lớn hay nhỏ đều do tố chất tốt hay xấu của người làm công tác giáo dục quyết định.

- Giáo dục bồi dưỡng năng lực, nếu chỉ dạy không thôi thì không thể bồi dưỡng được năng lực.

- Tạo ra những điều kiện môi trường tốt hơn nữa.

Có một số ông bố bà mẹ thường hay viện lý do rằng: “Con người ta học tốt như vậy là

vì bố mẹ nó tốt nghiệp những trường đại học danh tiếng, có yếu tố di truyền tốt. Con tôi học kém, tôi phải chấp nhận thôi!”

Lingmu có thái độ hoài nghi đối với cách nói trên, bà đã liên tiếp triển khai các chương trình giáo dục mang tính thử nghiệm với mục đích nâng cao lòng tự tin cho trẻ nhỏ và các bậc phụ huynh. Lingmu đã rút ra kết luận như sau:

Di truyền có nguyên tắc của di truyền, năng lực có nguyên tắc của năng lực. Nguyên tắc di truyền và nguyên tắc năng lực không có liên quan gì với nhau, năng lực có được trong quá trình không ngừng thích ứng với môi trường tồn tại.

Mọi đứa trẻ đều có sự khác biệt rất lớn trên phương diện sinh lý do yếu tố di truyền. Đó là một thực tế. Nhưng, tất cả các loại năng lực đều đạt được căn cứ theo điều kiện môi trường sau khi sinh. Liên quan đến di truyền chẳng qua chỉ là sự khác nhau về trình độ cảm nhận và trình độ thích ứng với điều kiện môi trường (như tiếng khóc to tiếng khóc nhỏ...) mà thôi. Song những khác biệt đó cũng dần dần biến mất do ảnh hưởng của điều kiện môi trường.

Nguyên tắc năng lực của Lingmu thích hợp sử dụng với mọi trẻ nhỏ.

Có người nói: “Mỗi đứa trẻ đều có tố chất mang tính khuynh hướng”. Với quan điểm này, Lingmu cho rằng: “Ở năng lực của con người căn bản không tồn tại cái gọi là tố chất mặc định. Sở dĩ người ta coi cái khuynh hướng hay không khuynh hướng là cái mang tính bản chất, là vì họ coi điều kiện trưởng thành của từng đứa trẻ khác nhau là như nhau. Nhưng, trên thực tế, cho dù được giáo dục trong những điều kiện tương đối giống nhau, ở mỗi đứa trẻ vẫn có sự khác biệt tương đối lớn”.

Mỗi đứa trẻ ngoài điều kiện thân thể không giống nhau ra, môi trường sống của chúng như kết cấu gia đình, quan hệ giữa cha mẹ với con cái, quan hệ giữa các anh chị em với nhau, điều kiện khí hậu, địa lý, văn hoá... cũng khác nhau. Do đó, ảnh hưởng đối với trẻ em là khác nhau. Trong môi trường phức tạp đan xen đó, năng lực của trẻ cũng có sự khác biệt rất lớn.

KAR WITE: PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC THIÊN TÀI TUÂN THEO NGUYÊN TẮC TIỀM NĂNG GIẢM DẦN

Kar Wite là một nhà giáo dục nổi tiếng người Đức, xuất thân từ một mục sư ở thế kỷ 19. Kar Wite cho rằng: Trẻ em tuy có năng lực tiềm tàng, nhưng năng lực tiềm tàng đó có nguyên tắc giảm dần. Ví dụ, một đứa trẻ sinh ra có 1000 khả năng tiềm tại, nếu được giáo dục một cách lý tưởng ngay từ khi sinh ra thì có thể trở thành một người có 1000 năng lực; nếu 5 tuổi mới bắt đầu giáo dục, cho dù sự giáo dục đó rất tốt, thì cũng chỉ trở thành một người có 800 năng lực; nếu 10 tuổi mới bắt đầu giáo dục, cho dù sự giáo dục đó có tốt đến mấy thì đứa trẻ đó cũng chỉ trở thành một người có 600 năng lực. Như vậy, có thể thấy rằng, công tác giáo dục bắt đầu càng muộn, việc thực hiện của năng lực càng nhỏ. Đó là nguyên tắc giảm dần của năng lực tiềm tàng ở trẻ nhỏ.

Cơ sở lý luận dẫn đến sự ra đời của nguyên tắc trên là, năng lực tiềm tàng của mỗi loài động vật đều có thời kỳ phát triển riêng, và thời kỳ phát triển đó là cố định, không thay đổi. đương nhiên, có những loài vật có thời kỳ phát triển rất dài và có những loài vật có thời kỳ phát triển rất ngắn. Nếu không được phát triển trong thời kỳ phát triển, thì nó mãi mãi không bao giờ phát triển được nữa. Do đó, điều quan trọng nhất của công tác giáo dục trẻ nhỏ là đừng để lỡ thời cơ phát triển năng lực của chúng. Trong một cuốn sách của mình, Kar Wite đã trình bày về mối quan hệ giữa giáo dục thời kỳ đầu với giáo dục bình thường:

Tôi chỉ muốn bồi dưỡng, giáo dục con cái tôi trở thành những nhân tài toàn diện. Tôi thích những người phát triển toàn diện cả về thể chất lẫn tâm hồn. Con cái tôi là một ví dụ, khi thấy chúng mải mê học tiếng La tinh, tiếng Hy Lạp hay say mê với toán học, tôi liền nghĩ ngay cách để chỉnh sửa khuynh hướng sai lầm đó.

Mọi người cho rằng tôi chỉ thiên về phát triển trí não cho trẻ em, đó là một sai lầm. Tôi không thích những người không có sở thích và niềm đam mê. Tôi và vợ tôi đồng tâm hiệp lực để bồi dưỡng năng lực cho lũ trẻ trên các mặt như thường thức, trí tưởng tượng và sở thích... Tôi còn cố gắng bồi dưỡng tâm lý sâu sắc (khó thay đổi) và tình cảm cho con trẻ để chúng có phẩm chất đạo đức cao thượng và phẩm chất yêu ghét rõ ràng.

Phương pháp giáo dục của Kar Wite rất đáng được các bậc phụ huynh quan tâm, bởi vì nó có cái hay là phát triển nhân tài một cách toàn diện. Ông đặc biệt chú trọng phát triển đồng thời cả trí tuệ và đạo đức cho trẻ nhỏ. Ông làm như vậy cũng phù hợp với thân phận của bản thân ông, ông là một mục sư nghiêm khắc, bởi vậy rất chú ý đến việc bồi dưỡng tính tình cho các em nhỏ.

M.S.STENA: PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TỰ NHIÊN: GIÁO DỤC NÊN BẮT ĐẦU TỪ VIỆC CẢI TẠO NGƯỜI MẸ

M.S.Stena là một giáo sư ngôn ngữ học thuộc Đại học “Pizibao” bang Pennsylvania (Mỹ), tốt nghiệp Đại học Con cái Ralif. Dưới ảnh hưởng của nhà triết học nổi tiếng James, và chịu ảnh hưởng sâu sắc của Phương pháp giáo dục Kar Wite, Stena đã dần hình thành cho mình tư tưởng giáo dục riêng.

Bà Stena có một người con gái tên là Vinifurate. Sau khi có được cuốn sách “Phương pháp giáo dục của Kar Wite”, Stena vừa áp dụng các phương pháp đề cập trong sách để giáo dục con gái mình, vừa tiến hành nghiên cứu phương pháp giáo dục của bản thân mình. Được sự chăm lo giáo dục của người mẹ, cô bé Vinifurate đã biết viết thơ ca và tản văn từ khi mới 3 tuổi; năm lên 4 tuổi cô đã biết viết kịch bản. Khi lên 5 tuổi, các bài thơ ca do cô sáng tác bắt đầu được đăng trên báo và được in ấn thành tập, được nhiều người ưa thích.

Stena không chỉ mong muốn con gái mình phát triển thành người có tài, mà còn có ước muốn làm cho mọi người hiểu được tầm quan trọng của việc giáo dục thời kỳ đầu cho trẻ nhỏ. Năm 1914, Stena đã cho ra mắt độc giả cuốn sách “Giáo dục tự nhiên của M.S.Stena”. Trong cuốn sách này, Stena đã nói rõ phương pháp giáo dục con cái của bản thân mình. Trong đó, rất nhiều phương pháp có thể nói là giống như phương pháp giáo dục của Wite,

có sự đan xen, kế tiếp nhau, đồng thời mang tính gợi mở cho các bậc phụ huynh trong việc giáo dục con cái.

1./ Giáo dục nên bắt đầu từ việc cải tạo người mẹ.

Trong tư tưởng giáo dục của Stena, người mẹ đóng một vai trò không thể thay thế. Theo quan điểm của Stena, tất cả mọi người đều do mẹ sinh ra và trưởng thành dưới sự vỗ về, giáo dục của người mẹ, do đó mệnh vận của con người là nằm trong tay người mẹ.

Rất nhiều bà mẹ thiếu kiến thức giáo dục con cái. Do vậy, Stena cho rằng cần phải mở những lớp học buổi tối để phổ cập kiến thức giáo dục con cái cho các bà mẹ. Stena cho rằng, công tác này nên bắt đầu từ khi các bà mẹ còn là những học sinh tiểu học, để giúp họ có cơ thể khoẻ mạnh, tinh thần thuần khiết, chuẩn bị làm một bà mẹ đủ tiêu chuẩn trong tương lai. Theo Stena, có một cơ thể khoẻ mạnh và có tri thức về đạo đức, đối với người mẹ còn quan trọng hơn cả những kiến thức về toán học, thiên văn học... Ngoài ra, Stena còn khuyên các bà mẹ nên thận trọng trong việc thuê bảo mẫu. Có những bà mẹ không ngại ngần giao con cái mình cho các bà bảo mẫu có trình độ học vấn thấp hoặc thậm chí rất thấp. Những bảo mẫu như vậy suốt ngày chỉ nói với con bạn những câu đại loại như: “Không được làm cái này, không được làm cái kia...” vì như vậy bà ta chẳng phải làm gì hết. Nhưng, đối với trẻ nhỏ, như thế không những không phát triển được trí não, mà trái lại còn kìm hãm sự phát triển trí não của chúng. Hơn nữa, sống cùng với các bà bảo mẫu đó, trẻ nhỏ sẽ hình thành những thói quen không tốt. Do đó, nếu thật sự cần phải thuê người chăm sóc con cái, thì các bà mẹ nên bỏ thêm chút tiền nữa để thuê những người giúp việc có trình độ học vấn tương đối một chút, đương nhiên những người có trình độ học vấn cao càng tốt. Nhưng, dù gì chăng nữa, người mẹ không được thoái thác trách nhiệm làm mẹ của mình, vẫn phải chăm lo bữa ăn, tắm giặt, dạy dỗ con mình.

Tính cách của người mẹ và của bảo mẫu rất quan trọng, thậm chí ngay cả thái độ, tình cảm của họ cũng có ảnh hưởng tới con trẻ. Cho nên, khi chọn thuê bảo mẫu, nên chọn những người có tính cách rộng mở, vui vẻ. Người mẹ cũng nên cố gắng tập cho mình cách sống vui vẻ, yêu đời.

Nên làm đẹp môi trường sống xung quanh để con người cảm thấy sáng khoái.

Stena kiến nghị tạo cho trẻ nhỏ một môi trường trong nhà đẹp đẽ, thoải mái. Căn phòng của trẻ nên chọn căn phòng đẹp nhất trong nhà bạn, không khí trong lành, ánh sáng đầy đủ. Màu tường nên chọn màu xanh để có lợi cho mắt. Chăn chiếu phải sạch sẽ, chăn nên chọn chất liệu mềm mại, nhẹ nhàng. Trên tường nên treo một vài bức tranh đẹp, nổi tiếng.

2./ Thiên nhiên là giảng đường tốt nhất.

Stena cho rằng, trên thế gian không có người thầy nào tốt hơn người thầy thiên nhiên, thiên nhiên có thể dạy cho con bạn kiến thức vô cùng vô tận. Nhưng, đáng tiếc là, phần lớn trẻ nhỏ trong xã hội vẫn chưa biết lợi dụng tốt môi trường thiên nhiên.

Cũng giống như cha của Wite, Stena thường xuyên tìm kiếm phát hiện những tài năng

tiềm tàng của con gái mình. Ấy thiên nhiên làm chủ đề chính, Stena thường kể cho con nghe rất nhiều câu chuyện thú vị.

Stena tận dụng mọi khả năng để đưa con gái đi ra vùng ngoại ô chơi để cô bé tiếp cận với thiên nhiên. Đồng thời Stena lợi dụng các thực vật để kể cho con nghe nhiều chuyện thú vị đề cập đến rất nhiều lĩnh vực như động vật học, thực vật học, khoáng vật học, vật lý học, hoá học, địa chất học, thiên văn học...

Stena cho biết, mới đầu con gái bà rất sợ con ngài, nhưng khi bà bảo cho cô bé biết rằng chính con ngài đó sẽ phát triển thành con bướm xinh đẹp thì cô bé đã hết sợ. Stena còn cho con gái quan sát cuộc sống của đàn kiến, đàn ong, cô bé tỏ ra rất hứng thú với cuộc sống tập thể.

Để giúp con hứng thú với loài cá, Stena đã mua một cái bể kính về để trong nhà, bên trong nuôi một vài con cá cảnh. Stena đưa con đi thăm quan gần hết các nhà thủy tộc của nước Mỹ.

Để giúp con hứng thú với thiên văn học, Stena cho con đọc truyện thần thoại, đồng thời đưa con đi thăm quan rất nhiều đài thiên văn và dùng kính viễn vọng cho con quan sát bầu trời. Vì thế, cô bé đã kết thân với rất nhiều nhà thiên văn học.

Ngoài ra, Stena còn đưa con đi du lịch ở khắp mọi nơi để mở rộng kiến thức địa lý cho cô bé.

JOHN FRIMAN: PHƯƠNG PHÁP KÍCH THÍCH TRÍ LỰC: PHÁT TRIỂN TIỀM NĂNG CỦA TRẺ NGAY TỪ KHI SINH RA

John Friman là nhà tâm lý học nhi đồng, nhà giáo dục nhi đồng người Anh. Ông cho rằng: cha mẹ là những người tốt nhất giúp trẻ phát triển tiềm năng, bởi vì trẻ còn nhỏ chưa thể tự mình tạo ra cơ hội để phát triển tiềm năng của mình đạt đến đỉnh cao. Con người ngày càng quan tâm nhiều đến việc phát triển trí năng. Những đứa trẻ thông minh nếu may mắn được sinh ra trong một gia đình mà các thành viên yêu thương, quan tâm giúp đỡ nhau, thì sẽ có cơ hội tốt nhất để sống vui vẻ và đạt được nhiều thành công trong cuộc sống.

Nền tảng tâm lý học tập của trẻ được xây dựng ngay từ ngày đầu tiên cất tiếng khóc chào đời và đến khi trẻ 5 tuổi thì nền móng đó đã tương đối ổn định. Đương nhiên, sau này sự phát triển và thay đổi của tâm lý đó vẫn có đủ thời gian. Ngay cả với những đứa trẻ được sinh ra trong cùng một gia đình cũng không thể bảo đảm được phương pháp bồi dưỡng giáo dục nào là có hiệu quả, nhưng có một số phương pháp dường như có giá trị hơn những phương pháp khác.

Có lẽ phương pháp hiệu quả nhất mà cha mẹ có thể giúp con cái mình phát triển khỏe mạnh và thông minh là bắt đầu ngay từ ngày đầu tiên trong cuộc đời của trẻ. Nhưng, cho dù trong điều kiện không có sự giúp đỡ, những kỹ năng cơ bản của trẻ như dùng tay nắm đồ vật... vẫn có thể được phát triển.

Trẻ nhỏ có thể ý thức được giá trị của bản thân chúng. Nếu như bạn biết lợi dụng điểm này để khích lệ, nâng cao các loại trí năng tiềm tàng của trẻ thì sẽ làm cho tư chất tự nhiên của trẻ được phát huy cao độ. Đối với những đứa trẻ thông minh hoạt bát mà nói, những biện pháp cụ thể hướng dẫn cho trí năng phát triển phải được bắt đầu từ gia đình, nhưng được tiếp tục ở trường học dưới sự hướng dẫn của thầy cô giáo. Ở trường học, những đứa trẻ thông minh thường được kích thích và tiến bộ lên.

SPENCER: PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC VUI VẺ: ĐI TÌM TRI THỨC TỪ HỨNG THÚ VÀ SỰ THOẢI MÁI

Nhà giáo dục nhi đồng người Anh Spencer cho rằng: giáo dục nên là việc làm vui vẻ, khi đứa trẻ ở trong trạng thái không vui vẻ, trí lực và tiềm năng của chúng sẽ giảm xuống rất thấp. Lúc này, mọi sự chỉ trích, phê bình chỉ làm cho kết quả xấu đi, chứ không thể tốt lên.

Spencer cho rằng, mục đích của giáo dục là làm cho đứa trẻ trở thành người vui vẻ, thủ thuật và phương pháp giáo dục cũng nên vui vẻ.

Khi vui vẻ, trẻ học cái gì cũng nhanh và dễ dàng; ngược lại khi căng thẳng, buồn bực, tâm trí của trẻ không tập trung, lúc này nếu có nhà giáo dục tài ba đến mấy cũng đành phải bó tay. Phương pháp duy nhất là, trước tiên làm cho tinh thần của trẻ trở nên vui vẻ, thoải mái, tự tin, chuyên chú, sau đó mới bắt đầu học tập. Rất nhiều đứa trẻ bị coi là không có tư chất tự nhiên, trí năng kém hơn so với những đứa trẻ bình thường khác, nhưng thực ra không hẳn như vậy, chỉ có thể là do phương pháp giáo dục của cha mẹ chưa thỏa đáng mà thôi.

Spencer cho rằng, làm một nhà giáo dục vui vẻ cần phải đạt được những điểm dưới đây:

- 1./ Không nên dạy con cái khi mình đang bực tức, vì lúc này rất dễ trút bực tức lên người con cái.
- 2./ Không nên bắt đầu giáo dục hoặc cưỡng bức con cái học tập cái gì khi chúng đang bực tức hoặc vừa khóc xong.
- 3./ Trong giáo dục gia đình, cố gắng tạo ra không khí vui vẻ, khích lệ để trẻ có cảm giác thực tế và cảm giác thành công.
- 4./ Cố gắng là một người lạc quan yêu đời, sống vui vẻ. Một người như vậy sẽ nhìn thấy ở con cái nhiều ưu điểm; ngược lại một người không lạc quan nhìn con cái toàn thấy điểm xấu.
- 5./ Phải biết dạy con cái như thế nào, trước tiên phải biết khi nào con mình học tập có hiệu quả nhất.

Từ những kinh nghiệm của bản thân và kết quả nghiên cứu của các nhà tâm lý học, Spencer đưa ra kết luận sau: Trẻ em học tập có kết quả nhất khi chúng ở trong trạng thái vui vẻ. Điều này có thể khiến cho các thầy cô giáo ở các trường công lập cảm thấy khó chịu. Họ sẽ nghĩ: “Chẳng lẽ cha mẹ cho con cái tới trường học là để chơi đùa à?”; “Như thế thì rằng để cho chúng chơi đùa còn hơn, vì chơi đùa mới vui vẻ”...

Đương nhiên, sự vui vẻ của trẻ em rất đa dạng và phong phú, phần lớn không có mục đích xã hội. Giáo dục là phải dẫn dắt các em đến với vui thú có mục đích. Do đó, đối với các bậc cha mẹ mà nói, trước tiên phải làm cho con em mình vui vẻ, sau đó mới tiến hành công tác giảng dạy.

Rất nhiều ông bố bà mẹ cho rằng, con em mình đã lãng phí thời gian và công sức vào những việc làm vui thú. Spencer cho rằng đó là quan điểm nông cạn, hẹp hòi, bởi vì họ đã quên rằng những hoạt động đó là vô giá đối với việc rèn luyện tư duy của trẻ nhỏ.

Những bài học khổ sở sẽ làm cho con người cảm thấy căm ghét tri thức. Những bài học vui vẻ, thoải mái sẽ làm cho tri thức hấp dẫn con người.

Những đứa trẻ lấy phương thức vui vẻ để đạt được tri thức không phải chỉ vì tri thức hấp dẫn chúng, mà còn do rất nhiều khoan khoái và thể nghiệm thành công thúc đẩy chúng tiến hành việc tự giáo dục suốt đời.

Phải thừa nhận rằng, duy trì sự thoải mái vui vẻ của trẻ cũng là một mục tiêu có giá trị.

DOHUIHUI: PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC THỰC TIỄN: ĐEM CƠ HỘI SUY NGHĨ CHO TRẺ NHỎ

Là một nhà giáo dục kiệt xuất của Nhật bản, giáo sư Dohuhui đã có những kiến giải độc đáo của mình về tâm lý não lực của trẻ em. Ông giỏi quan sát cuộc sống và đưa ra nhiều vấn đề đáng phải phản tỉnh. Không giống với nhiều học giả khác, tư tưởng giáo dục của giáo sư Dohuhui có tính thực tiễn hơn, trực tiếp chỉ ra nhiều vấn đề thực tế cụ thể về giáo dục nhi đồng. Đồng thời, ông đã đưa ra nhiều ý kiến mang tính xây dựng.

Dohuhui đã từng đảm nhiệm cương vị Hiệu trưởng của một trường tiểu học trực thuộc đại học, điều này đã giúp ông có cơ hội tiếp xúc với nhiều học sinh nhỏ tuổi và giúp ông có cơ hội quan sát môi trường xã hội và môi trường gia đình của các em. Trong thời gian này, giáo sư Dohuhui bắt đầu suy nghĩ rất cuộc thì cái gì là giáo dục, gia đình là nơi quan trọng để trẻ trưởng thành, nó có phát huy đúng vai trò tác dụng cần phải có của nó chưa?

Giáo sư Dohuhui cho rằng, phương pháp tốt nhất để tăng cường năng lực cho trẻ là làm cho cha mẹ của chúng trở thành “nhà thực tiễn giáo dục”. Cha mẹ không chỉ phải hiểu được động thái tâm lý đặc biệt của con cái, mà còn phải nắm được đặc trưng cá tính của từng đứa trẻ để không ngừng tìm kiếm những phương pháp giáo dục sao cho sát với thực tiễn cuộc sống.

Đại đa số cha mẹ đều hết lòng vì con cái, họ sẵn sàng ăn đói mặc rét, lao động khổ sở để con cái họ được ăn no mặc ấm, được học hành thành tài. Nhưng, một số người đã không đạt được mong ước đó, nguyên nhân là do họ chưa dùng tâm thái của một nhà thực tiễn giáo dục để giáo dục con cái, họ thiếu hoạt động giáo dục cụ thể và thiếu cả nghệ thuật và kỹ xảo giáo dục.

Giáo sư Dohuhui còn có một khoảng thời gian làm chuyên gia tư vấn cho chương trình “Vấn đề giáo dục con cái” trên Đài phát thanh và truyền hình Nhật Bản. Tham gia chương trình này, giáo sư Dohuhui có điều kiện tiếp xúc, trò chuyện với nhiều ông bố bà mẹ và các em nhỏ, hiểu nhiều về các cháu nhỏ bị cô lập trong cuộc sống thường ngày và trong xã hội.

Giáo sư Dohuhui nhấn mạnh rằng, giáo dục thai nhi là một vấn đề mới, thai nhi có liên quan mật thiết với người mẹ. Thói quen sinh hoạt, ăn uống, tình cảm, sức khỏe của người mẹ có ảnh hưởng trực tiếp đến sự trưởng thành khỏe mạnh của thai nhi. Động đậy trong bụng mẹ là những tín hiệu mà thai nhi gửi tới người mẹ, người mẹ không thể không biết điều đó.

Di truyền có ảnh hưởng rất lớn đối với trí lực của con người, nhưng không phải tất cả đã định trước. Ảnh hưởng của môi trường và giáo dục sau này đối với con người còn lớn hơn yếu tố di truyền. Cho dù sinh ra không được thiên phú nhưng nếu được giáo dục một cách đầy đủ, kịp thời, bản thân người được giáo dục cố gắng hết mình thì sẽ đạt được những thành công to lớn không kém gì.

Tư tưởng giáo dục của giáo sư Dohuhui đã ảnh hưởng sâu sắc đến phương pháp giáo dục con cái của các bậc cha mẹ. Dohuhui cho rằng, một điểm quan trọng nhất để biến đầu óc của trẻ em trở nên thông minh là cung cấp cho chúng những cơ hội suy nghĩ, để chúng tự mình động não, suy nghĩ. Đại não nếu không vận động sẽ trở nên trây ỳ và hạn hãm.

Vậy phải làm thế nào để giúp trẻ động não suy nghĩ? Giáo sư Dohuhui cho rằng, cần phải tìm cơ hội giúp trẻ bước vào trạng thái suy nghĩ.

Công tác phát triển trí lực được thực hiện càng tốt thì đầu óc của trẻ càng trở nên thông minh, nhanh nhạy.

Để giúp trẻ hình thành thói quen dùng đầu óc của mình để suy nghĩ vấn đề, trước tiên phải hướng dẫn cho trẻ nhận thức được tầm quan trọng của việc suy nghĩ. Trẻ có thể tự mình xác định các mục tiêu thực tế cụ thể cho bản thân, từ đó mới ham muốn đi thực hiện mục tiêu đó. Cha mẹ nếu đơn phương đặt ra các mục tiêu cho con cái, thì rất dễ làm cho chúng quên mất tầm quan trọng của việc tư duy và không có hứng thú khi thực hiện mục tiêu đó.

Giáo sư Dohuhui cảnh báo các ông bố bà mẹ rằng, khi con cái gặp khó khăn, cha mẹ nhất thiết không được đưa ra “kết luận” thay con cái.

Đối với trẻ nhỏ, gặp khó khăn chính là cơ hội tốt nhất để suy nghĩ tìm cách giải quyết khó khăn đó.

CHU HOÀNG: PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TRUYỀN THỐNG: TÁN THƯỜNG DẪN ĐẾN THÀNH CÔNG, TRÁCH MÓC DẪN ĐẾN THẤT BẠI

Sau khi phương pháp giáo dục thường thức của Chu Hoàng thành công, nhiều người đã gọi đứa con gái Đình Đình của ông là “thần đồng”, nhưng bản thân ông biết rất rõ con mình chỉ là một đứa trẻ bình thường. Theo Chu Hoàng, chỉ cần được giáo dục đúng đắn thì bất kỳ đứa trẻ nào cũng có thể đạt được trình độ phát triển tổng thể bằng hoặc thậm chí cao hơn trình độ tổng thể của Đình Đình. Ông cho rằng, không phải những đứa trẻ siêu thường mới có sự phát triển siêu thường, những đứa trẻ bình thường do những nguyên nhân nào đó nên chưa thể đạt được trình độ phát triển lẽ ra nó phải có.

Từ góc độ khoa học cuộc sống có thể thấy rằng, mỗi đứa trẻ đều có khả năng tiềm tàng to lớn, nhưng khi sinh ra chúng đều rất non yếu, hơn nữa phải sống trong môi trường của người lớn, nên trong quá trình trưởng thành đôi lúc trẻ cảm thấy thiếu tự tin.

Tâm lý học cho rằng, mỗi đứa trẻ đều có một tiềm năng nhất định, điều quan trọng là tiềm năng đó có được phát hiện và phát huy hay không? Phần lớn trẻ em không phải đến khi lên lớp 5, lớp 6 mới tụt hậu, mà tụt hậu ngay từ khi mới nhập học và sau đó thường không có được cảm giác thành công. Tiềm năng của trẻ không được phát huy đầy đủ, do kém cỏi hơn bạn bè nên trẻ thường bị cha mẹ, thầy cô giáo đánh giá thấp, dẫn đến lòng tự trọng của trẻ bị tổn thương, cá tính thường bị đè nén.

Tiềm năng của trẻ em cần có một ngọn lửa thấp sáng lên.

Điều kỳ diệu của phương thức giáo dục thường thức của Chu Hoàng là làm cho trẻ giác tỉnh, hất bỏ hòn đá tảng tự ti vô hình đè nén trong cuộc sống và thể là tiềm năng được trở dậy, tuôn trào như khi núi lửa hoạt động, khí thế hùng hục không ai có thể ngăn cản được.

Hiện nay, người ta vẫn chưa phát hiện thấy có phương pháp giáo dục thường thức nào có thể kích thích nhanh chóng trí tưởng tượng, khả năng sáng tạo và trí tuệ của trẻ em như phương pháp giáo dục thường thức của Chu Hoàng.

Một nhà giáo dục phương Tây đã chỉ ra rằng:

“Thực ra, mọi đứa trẻ sinh ra đều là thiên tài, nhưng trong 6 năm đầu đời của các cháu, chúng ta đã làm phai mờ hết tư chất của các cháu”. Để phát huy tài năng của con cái, cha mẹ nên nhận thấy tiềm năng của chúng và có biện pháp thích hợp để phát triển tiềm năng đó. Đây là quá trình phức tạp đòi hỏi cha mẹ phải duy trì tâm thái thường thức.

1./ Niềm tin thiên tài:

Khi thấy con cái mình chỉ đạt được những thành tích bình thường, trong khi con cái người khác lại có những thành tích xuất sắc, bạn không nên trách mắng con mình. Bạn phải tin rằng, mỗi đứa trẻ đều có tài năng tiềm tàng đang chờ được khai phá, tạm thời có thể

chưa bộc lộ ra. Cha mẹ cần phải yêu thương, chăm sóc con cái như chăm sóc các thiên tài.

2./ Dùng ánh mắt ngưỡng mộ để quan sát con cái một cách tỉ mỉ:

Trong cuộc sống hàng ngày, cha mẹ phải chú ý đến những hành động, cử chỉ, tình cảm yêu, ghét của con cái. Phải quan sát tỉ mỉ khi chúng chơi đùa, giao lưu với người khác và ngay cả khi chúng tập đọc. Những lúc đó, bạn sẽ phát hiện thấy con bạn tuy không thích chơi đàn, nhưng lại thích vẽ tranh; tuy không kiên trì nhưng lại có ý tưởng sáng tạo; tuy không giỏi mồm mép nhưng lại rất nhiệt tình... Nói chung là nó có điểm mạnh của nó. Bạn có thể ghi lại khuynh hướng tính cách của trẻ, từ đó dạy dỗ, chỉ bảo chúng.

3./ Cơ hội sáng tạo:

Tán thưởng không chỉ dừng lại ở những lời tán dương trên đầu lưỡi, mà còn là một kiểu hành động. Cha mẹ nên tạo cho con cái nhiều cơ hội để chúng phát huy tài trí của mình. Ví dụ, khi có người trong gia đình tổ chức sinh nhật, bạn hãy cổ vũ cho con đứng lên biểu diễn văn nghệ; dành một buổi tối trong tuần để đọc diễn cảm sách báo cùng con cái, sau đó để trẻ phát biểu cảm tưởng của mình sau khi đọc; mỗi tháng có thể tổ chức một buổi vui chơi tập thể, mời bạn bè của con cái đến tham gia cùng.

Ngoài ra, thi thoảng bảo con giúp bạn rửa bát, lau nhà, giặt quần áo. Trẻ càng làm nhiều càng tự tin, tính tự ti dần mất đi.

4./ Kiên trì chờ đợi:

Tán thưởng là một kiểu khoan dung. Khi bạn đã tạo cơ hội cho con cái thì bạn phải biết kiên trì chờ đợi chúng phát huy tài năng. Có một số ông bố bà mẹ thường sợ con cái không làm được việc hoặc làm hỏng việc, nên không dám giao việc cho con, toàn tự mình đi làm. Như thế tiềm năng của trẻ không những không phát triển được mà còn bị mất đi.

5./ Cổ vũ khích lệ:

Khi con cái đạt được thành tích gì đó, cha mẹ nên cổ vũ khích lệ chúng. Cho dù là thiên tài cũng phải có thể nghiệm thành công để tích lũy tín tâm. Mỗi đứa trẻ đều là người bình thường, chỉ có điều bằng sự nỗ lực của bản thân chúng đã đạt được những thành tích xuất sắc mà thôi.

Thường thức có thể phát hiện ra những sở trường và ưu điểm của trẻ; thường thức có thể thuận theo quy luật phát triển tự nhiên của trẻ để tạo điều kiện cho trẻ phát huy ưu điểm và sở trường của mình, từ đó đạt được những thành tích mà trong điều kiện bình thường không thể đạt được. Cha mẹ nên tin vào tiềm năng của con cái, nên đứng đằng sau ủng hộ con cái, đem đến cho con cái một sức mạnh để chúng phát huy tiềm năng của mình.